

HỮU THỌ

# Chạy...

(TIỂU PHẨM BÁO CHÍ)

(Xuất bản lần thứ ba)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản  
**GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP**  
**PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN**

Chịu trách nhiệm nội dung  
**PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP**  
**ThS. PHẠM THỊ THỊNH**

Biên tập nội dung: ThS. PHẠM THỊ NGỌC BÍCH  
ThS. NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH

ThS. VŨ QUANG HUY  
TRẦN PHAN BÍCH LIỄU

Trình bày bìa: ĐƯỜNG HỒNG MAI

Chế bản vi tính: PHẠM NGUYỆT NGA

Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT

Đọc sách mẫu: QUANG HUY  
VIỆT HÀ

---

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 2266-2021/CXBIPH/2-23/CTQG.  
Số quyết định xuất bản: 414-QĐ/NXBCTQG, ngày 29/6/2021.  
Nộp lưu chiểu: tháng 7 năm 2021.  
Mã ISBN: 978-604-57-6887-7.

# Chạy...

(TIÉU PHẨM BÁO CHÍ)

**Biên mục trên xuất bản phẩm  
của Thư viện quốc gia Việt Nam**

Hữu Thọ

Chạy : Tiểu phẩm báo chí / Hữu Thọ. - H. : Chính  
trị Quốc gia, 2021. - 360tr. ; 21cm

Phụ lục cuối chính văn

ISBN 9786045767108

1. Báo chí 2. Tiểu phẩm 3. Việt Nam  
079.597 - dc23

CTF0539p-CIP

HỮU THỌ

# Chạy...

(TIỂU PHẨM BÁO CHÍ)

(Xuất bản lần thứ ba)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT  
Hà Nội - 2021



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

**H**ữu Thọ là nhà báo lão làng, trưởng thành từ phóng viên “ba lô, chân đất” như các bạn đồng nghiệp thường nói.

Hữu Thọ viết nhiều thể loại và nhận nhiều giải nhất báo chí. Mảng đề tài đấu tranh đẩy lùi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí,... luôn được ông dành nhiều tâm huyết góp thêm tiếng nói trong cuộc chiến chống tham nhũng, tiêu cực.

*Chạy* là tên một tiểu phẩm, được ông đặt tên cho cuốn sách. Nó khiến bạn đọc liên tưởng tới những vấn đề hết sức nhạy cảm đang nhức nhối diễn ra trong xã hội: chạy bằng, chạy chức, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy tội,... Quả thực như vậy, mỗi câu chuyện trong cuốn sách đều phản ánh hiện thực cuộc sống đang diễn ra, đều mang tinh thần đấu tranh không khoan nhượng với những thói hư tật xấu, những tệ nạn tiêu cực trong xã hội. Dưới ngòi bút sắc sảo vừa dí dỏm, vừa sâu cay, chỉ bằng những câu chuyện rất ngắn gọn, súc tích, nhà báo Hữu Thọ đã gieo cho bạn

đọc niềm tin tưởng rằng tất cả những tệ nạn tiêu cực chắc chắn bị đẩy lùi, xã hội sẽ ngày càng tốt đẹp, người dân sẽ được hưởng cuộc sống văn minh. Đúng như trong lời mở đầu chuyên mục “Bàn góp sự đời” trên báo *Nhân Dân*, tác giả, với bút danh Nhân Nghĩa, đã viết: “Đất nước đang đổi mới với những biến đổi nhanh chóng trong đời sống vật chất và tinh thần. Nhiều điều mới mẻ đang diễn ra, có lúc sáng sủa, thẳng băng, có khi đen tối, ngoắt ngoéo. Cũng muốn góp một vài lời bàn những gì diễn ra trong cuộc đời, cùng nhau vươn tới chân, thiện, mỹ; đấu tranh với cái giả, cái ác, cái xấu, cho cuộc sống ngày một tốt đẹp hơn”.

Cuốn *Chạy* đã được xuất bản năm 2004, 2012. Lần này, cuốn sách tiếp tục được Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đưa vào tái bản trong seri các cuốn sách của nhà báo Hữu Thọ về chủ đề chống tham nhũng, tiêu cực xã hội, quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong toàn Đảng, toàn dân ta được đồng đảo độc giả rất hoan nghênh.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 4 năm 2021

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

*Phần thứ nhất*

# TIỂU PHẨM BÁO CHÍ



## VUI, BUÔN CHUYỆN VẶT

Chuyện vặt thường được hiểu là chuyện nhỏ bé, không to tát gì, nhưng lại xảy ra hằng ngày. Những người “lớn” thường không quan tâm chuyện vặt, để dành thời gian suy ngẫm chuyện lớn. Những người bao dung thường quên đi những chuyện vặt vãnh, để nhìn cho thấy cái quan trọng nhất, cái bản chất của sự việc và con người.

So với chuyện lớn của xã hội thì chuyện nhà là chuyện nhỏ. Giữa sự “học” và sự “chơi” thì sự “chơi” là chuyện không lớn bằng. Trong quan hệ của con người thì quan hệ giữa trẻ em với nhau thường được coi là chuyện vặt trong xóm... Đúng là chuyện nhỏ và chuyện vặt, nhưng có những chuyện tưởng là nhỏ bé, tưởng là vặt vãnh mà hóa ra lại không nhỏ chút nào. Để cho chuyện trong nhà không yên ấm, thậm chí mang tai tiếng ngoài xã hội thì làm sao mà bảo ban được người ngoài để làm việc lớn. Và chuyện “chơi bời”, “kết bạn” của

trẻ nhỏ bây giờ, đâu phải chuyện vặt; nếu không để tâm hướng dẫn, có khi xảy ra chuyện làm đảo lộn cuộc sống gia đình. Chuyện nhỏ, chuyện vặt có khi thành chuyện đau đầu, bắc tóc.

Rồi chuyện nhỏ, chuyện vặt thật đấy, nhưng xảy ra hằng ngày có khi lại thành chuyện lớn. Hay xích mích với anh em trong cơ quan, láng giềng, nhưng ở nơi nào cũng xảy ra, xảy ra hằng ngày, lại thành người dễ gây mất đoàn kết nội bộ trong cơ quan, trong phố ấp, không được mọi người gần gũi, thương yêu. Đó là chưa kể chuyện xấu nhỏ trở thành thói quen, thành bản tính, như kiểu “ăn cắp vặt” - chỗ nào, lúc nào cũng tìm cách xà xéo của công, “thù vặt” - trong mọi lúc, tìm mọi cách xuyên hông đồng chí, bạn bè để “trả nợ” thì không thể coi là chuyện vặt!

“Chuyện nhỏ”, “chuyện vặt” không chỉ có chuyện xấu, còn có nhiều chuyện tốt. Mà chả có cái tốt nào của con người dù nhỏ, được phép coi là vặt vãnh. Chính vì thế mà “chuyện vặt” có cả “niềm vui” để nhân lên và “nỗi buồn” để tránh xa.

Ngày 15/7/2001

## NGƯỜI GIẢ

**X**ã hội đang xôn xao về các thứ “giả”. Hàng giả. Tiền giả... Cái giả nào cũng đáng lo; tuy đã hướng dẫn mà người tiêu dùng, buôn bán vẫn rất khó xác định hàng giả hàng thật, tiền giả tiền thật. Nhưng xem ra điều lo lắng nhất lại là nạn “người giả”.

“Giả” là không phải thật mà lại như là thật. Tìm kiếm “bằng giả” hoặc “bằng thật, kiến thức giả” để có tiêu chuẩn kiến thức. Tìm kiếm “danh hiệu giả” để có tiêu chuẩn cống hiến. Tìm cách xóa đi mọi dấu vết tiêu cực để có tấm bằng “trong sạch” trong hồ sơ. Các thứ “giả” đó như thật, có chữ ký, đóng dấu hẳn hoi. Thế là đủ cả tiêu chuẩn kiến thức, hành động, công lao và đạo đức... để mà đánh giá, nhận xét, đề bạt. Tất cả các thứ trên kia là giả thì cái chức tuy thật nhưng năng lực và phẩm chất giả, cho nên cái giả lại núp trong cái thật.

Cái ngoắt ngoéo của sự “giả” lại là làm như thật để mọi người tưởng rằng thật. Nói ra

vẻ vũng vàng, nhưng lòng lại xao xuyến. Nói ra vẻ thông suốt, nhưng trong lòng đầy hồ nghi và làm khác. Nói ra những lời nhân nghĩa, nhưng tâm địa lại nhở nhen, thù vặt. Vạch ra biện pháp thì cụ thể, chi tiết, nhưng viết ra, nói ra rồi lại quên ngay... Những loại “giả” này rất khó nhận ra vì họ “nói” là thật mà “làm” lại giả. Nó không đóng dấu trên giấy, nhưng có khi lại đóng dấu chất lượng vào lòng người có trách nhiệm. Những “người giả” này dễ được tin dùng, cất nhắc, khi không kiểm tra từ hành động, từ đánh giá của nhân dân.

Con người đang hướng tới chân, thiện, mĩ, cho nên phải chống lại cái gì trái với nó, là cái giả, cái ác, cái xấu. Các thứ “giả” đều do những người “buôn bán” bất chính mà ra, tung hô mọi của giả ra đời, làm hại cả xã hội để thu lợi về mình. Nhưng nên nhớ, trong lịch sử “buôn người” được coi là thứ buôn “lại” nhất và nguy hiểm nhất; vì nhiều khi buôn được người thì có thể buôn lâu được nhiều thứ khác, cho nên “người giả” là thứ nguy hại nhất trong các của “giả”!

Ngày 22/7/2001

## CHẤM MÚT VÀ XƠ MÚI!

**A**nh ta là người trong sạch; lương, thưởng được đến đâu lĩnh đến đó. Công tác luôn cố gắng cho nên cộng khoản lương còm với tiền thưởng thì đời sống cũng không đến nỗi nào. Cứ anh ta vào chân phụ trách “quản trị” “chọn mặt gửi tiền, gửi vật tư” là trúng, là yên tâm, để cơ quan chi đúng chính sách, vừa không mất tiền của, vừa không mất đoàn kết nội bộ. Nhưng lấy phiếu thăm dò thì anh lại thấp phiếu. Lý do xem ra cũng “chính đáng” vì anh có “khuyết điểm” là “thiếu hòa hợp với anh chị em trong cơ quan”, “hay cứng nhắc”; là người phụ trách sẽ khó được anh chị em yêu thương, dễ “gây mất đoàn kết nội bộ”. Nhưng dù sao vẫn là điều khó hiểu!

Có tin lọt tai lãnh đạo cho rằng “vừa qua có cuộc vận động rỉ tai!”. Cũng chẳng phải có chuyện bè phái, “đánh đổ” gì ghê gớm. Có người nêu lên: “Đúng là ông ấy không chấm mứt gì. Làm chủ dăm ba dự án xây dựng, mấy

công ty trúng thầu gợi ý bán rẻ cho miếng đất xây nhà, ông ấy cũng không mua sợ mắc vào rồi phải trả ơn, sợ mang tiếng. Ông ấy không chấm mứt gì thì anh em không thể xơ múi gì. Để ông ấy phụ trách thì chẳng riêng mình khổ mà vợ con ở nhà đều khổ!”. Cứ thế lan truyền đi thành ra phiếu chống không ít. Có một số anh em không ghét gì ông, thậm chí kính trọng ông, nhưng vì cái “nồi cơm”, cho nên bỏ phiếu trắng. Thành thử phiếu “chống” và phiếu “trắng” chiếm đa số.

Cũng có người gợi ý xem “sự hòa hợp”, “sự cứng nhắc” của ông ta với cán bộ, nhân viên thế nào, vì người phụ trách mà không được anh chị em quý mến cũng không tốt. Ông ấy quắc mắt, trả lời “cứng nhắc”: “Khuyết điểm thì mình sửa, nhưng mấy anh nói sòng phẳng với mình: anh nên thế này, làm như thế anh được thế này, chúng em được thế này. Mình làm sao chấp nhận được. Thế là anh em giận. Mình nghĩ: nếu chấp nhận thì “hòa hợp” với anh chị em hay là vào “đường dây” tham ô với mấy người? ”.

Nghe chuyện kể, chúng tôi đều cho là anh đúng, đều khen anh, vì nghĩ rằng: trong lúc này, có được con người như thế là rất quý. Nhưng rồi xem sự tình sẽ được giải quyết thế nào? Tôi hỏi người phụ trách:

- Thế, các ông có cất nhắc anh ta không?
- Anh ta tốt đấy. Nhưng làm thế nào mà đê  
bạt được. Đê bạt anh ta thì mất lòng không ít  
anh chị em, lãnh đạo lại ôm cái khó vào mình!...

Người tốt lúc nào mà chẳng có một số  
người chống, trước hết là những kẻ xấu chống  
lại. Người lãnh đạo bộ phận này không vào  
“đường dây” nhưng không dám ủng hộ những  
người chống lại “đường dây” tham nhũng; họ  
đã bỏ người tốt thì người tốt làm sao đến với  
họ được để giữ cho cả cơ quan tốt!

*Ngày 29/7/2001*

## XIN TRỞ VỀ “TRẠI”

Gia đình nào có đứa con lao vào vòng nghiện ngập thì cả nhà buồn hơn có đám tang và lo hơn vỡ nợ. Vào vòng hút hít, tiêm chích thì lấy tiền đâu mà mua thuốc, cho nên trộm cắp dễ đi theo; trước hết là lấy của nhà rồi sau đó lấy của hàng xóm; một mình không lấy được thì rủ băng nhóm cùng gây tội, vì vậy cả xóm cũng không yên. Cho nên em nào đi trại, được xác định cai nghiện thành công, được phép trở về nhà thì gia đình em rất mừng, mà cả xóm đều mừng.

Từ ngày ở trại cai nghiện về, xem ra em muốn chí thú làm ăn nhưng không ai muốn giao việc vì không ai muốn ôm người đã từng nghiện hút vào mình. Bà mẹ rất thương con, nhưng vẫn lo lắng, quan sát thấy con không có dấu hiệu mắc nghiện lại, cho nên rất vui, xem chừng trẻ ra mấy tuổi. Nhưng được một thời gian, bỗng thấy em bồn chồn, đứng ngồi không yên, xem ra tâm sự có chiều bâng khuâng, rồi

rắng. Một hôm, em nói với mẹ: “Xin cho con trở về trại!”. Bà mẹ sững sốt hỏi con:

- Con lại “bập vào” rồi phải không?
  - Cũng có lúc “nhớ cơn”, con đã cố gắng.
- Nhưng ngồi ở nhà buồn quá...
- Con không thương bố mẹ sao?...

Em khóc, và không nói gì. Và bà mẹ cũng khóc.

Nhớ lại, mấy tháng trước, có người nói với bà mẹ: “Lại thấy mấy người bạn xấu trong nhóm nghiện ngập cũ đến rủ rê!”. Bà mẹ vẫn tin con, cho rằng “bạn xấu” rủ rê mà nó nhất quyết không theo thì làm gì mà “mắc” lại. Bây giờ thấy hối hận vì cái tính cả tin.

Có người lại nói với bà mẹ: “Thấy mấy đứa thách nhau: Nếu đứa nào rủ được nó hút lại thì cho hút “miễn phí” một tháng; nếu không thì ta sẽ nói hết mọi chuyện cho mọi người biết. Thằng ấy vào “nhóm” thì mới có chỗ dựa!”. Bà mẹ đã bắt đầu lo nhưng đã muộn. Và bây giờ thì rõ rồi.

Xem ra một con người đã trót nhúng tay vào chàm mà muốn thoát ra khỏi cái vòng đen tối đó không chỉ có nghị lực cá nhân muốn vượt qua, mà còn phải nhờ sự giúp đỡ của gia đình và xã hội để mắt tới trong tình

thương yêu. Dù sao cũng hy vọng rồi em sẽ vượt qua, vì em đã có những giọt nước mắt hối hận, thương mình, thương nhà, tự nguyện “xin trở lại trại” để cố dứt ra cái vòng u tối của cuộc đời.

*Ngày 05/8/2001*

## CHỦ TỊCH XÃ HỌC LUẬT

Mở Đài Truyền hình “Chào buổi sáng”, thấy loan tin: Ở thành phố nọ đang mở lớp thi pháp luật và xử lý tình huống cho các chủ tịch xã, phường. Cũng chẳng phải đưa tên, vì nhiều nơi đang làm như thế trong chương trình giáo dục pháp luật. Người ta cứ nói phải phổ biến, giáo dục luật pháp cho dân; điều đó là rất cần. Nhưng nhiều người lại nói, điều hệ trọng hơn là phải phổ biến pháp luật cho quan. Cũng chẳng nên tranh cãi làm gì, chắc chắn là cả hai đều quan trọng, đều phải làm trong một nhà nước pháp quyền.

Thông thường, người ta phải học luật rồi mới ra làm quan. Nhưng ở ta, có một số vị trí, làm “quan” rồi mới đi học luật; nhưng dù sao cũng tốt, làm chậm còn hơn không làm. Cũng phải thông cảm với các chức vụ dân cử, vì tuy đã học hành đến nơi đến chốn, nhưng lại không phải ở ngành luật, cho nên đi học thêm để biết đường quản lý cũng là điều đương

nhiên. Với chức chủ tịch xã, phường, thị trấn thường từ dân lên, từ các đoàn thể sang; rồi mỗi lần bầu cử lại thay tới 40%, cho nên phải học luật cũng là đúng. Cũng như người lái xe, phải vững tay lái, phải thuộc luật đi đường mới được cầm lái.

Xã, phường, thị trấn là cấp cơ sở, cấp “bé” nhất. Nhưng mọi thứ từ các cấp đều tuôn về đây như cái phễu. Cho nên chợt giật mình, thấy quyển sách *Các văn bản pháp luật về xã, phường, thị trấn* do Nhà xuất bản Chính trị quốc gia phát hành tháng 02/1999, tập hợp các văn bản luật tối giữa năm 1998, đã dày tới 2.143 trang, khổ lớn, cỡ 16 x 24 cm. Với năm chương và cộng cả lại là 157 luật và văn bản pháp luật. Đó là chưa kể những chỉ thị, nghị quyết, quyết định của tỉnh, thành phố. Thế thì lại sinh ra tò mò muốn tìm hiểu xem dạy cách nào, thi cách nào đây về luật pháp cho các ông chủ tịch xã, phường!

Nhưng điều thú vị là trong chương trình có học và thi xử lý tình huống. Ai cũng biết, luật có một, hai điều để điều chỉnh nhưng ngoài đời lại có hàng trăm tình huống liên quan tới điều luật đó với những tình tiết khác nhau. Mà xử lý tình huống theo luật mới khó, mới phức tạp, do đó mới thể hiện được bản

lĩnh của từng ông quản lý. Đề xuất, cùng bàn bạc cách xử lý các tình huống, hiện nay đang là một cách học hiện đại, thiết thực, theo đúng tiêu chuẩn là học để làm được việc, tránh lỗi học vẹt. Thì ra phương pháp học hiện đại đã về đến xã, phường. Nhưng ông thầy “cho điểm” các phương án xử lý tình huống, phân tích mặt tốt và mặt chưa tốt của mỗi phương án, coi như một bài giảng sâu sắc, phải là ông thầy giỏi, vừa phải thuộc luật, vừa phải hiểu kỹ việc đời.

Cho nên mừng thay và cũng khó thay!

*Ngày 12/8/2001*

## MUA RƯỢU BIẾU

**N**hân ngày lễ, anh em trong đơn vị nhắc  
anh mua một thứ quà gì biếu người phụ trách.  
Cũng chẳng phải chuyện nịnh bợ gì, nhưng  
thấy mấy nơi làm thế, mình cũng làm thế. Rồi  
đến mừng, ai lại đi tay không. Chắc là phải  
biếu rượu, chắc là phải rượu tây cho sang, chứ  
còn để nhấm nháp thì anh thích nhất các loại  
rượu ta, nút lá chuối khô.

Tính anh vốn thật thà, không quen chơi  
bời. Vả lại ở cơ quan cũ cũng không có chuyện  
rắc rối thế này. Cho nên anh rẽ vào cửa hàng  
bán rượu nhờ chọn giúp. Anh nói:

- Bà bán cho tôi chai rượu ngoại.
- Ông anh mua rượu uống hay rượu biếu,  
biếu bạn hay biếu “sếp”?
- Tôi mua biếu “sếp”, bà cần thận cho.
- Vậy thì tôi biết rồi. Chắc là phải loại  
“mác” xịn, vỏ đẹp và bề thế. Bán lại thì mác  
xịn được giá. Để bày tủ thì còn cái dáng chai.  
Ông anh cứ để em chọn...

Xem ra bà ta có vẻ thành thạo vì chắc là đã có nhiều người như anh đến nhờ bà. Anh cũng không thạo, nhưng đã hỏi qua anh em, cho nên nhìn chai rượu bà đưa cho, đúng là rượu quý anh em đã dặn, lại có dán tem đàng hoàng. Cầm chai rượu ưng ý, anh hỏi:

- Giá bao nhiêu?
- Nếu rượu để ông anh uống, để biếu bạn thì giá khác. Còn rượu biếu “sếp” thì giảm ba mươi phần trăm!

Giá không đến nỗi mềm lắm. Nhưng anh há hốc mồm ngạc nhiên vì câu nói của bà. Chắc có chuyện bốn cợt gì đây, cho nên anh hỏi:

- Bà đừng nói đùa. Sao rượu biếu lại rẻ hơn!
- “Sếp” thì nhiều người biếu rượu, biết ai vào ai, ông ngại gì!

Thấy bối rối được giá, anh trả tiền. Mở cái hộp ra, sờ vuốt cái tem dán thấy xộc xệch, nứt nổ, nhưng cũng chặc lưỡi cho qua, vì “biết ai với ai!”.

Anh kể với tôi về chai rượu biếu, mà hai lần chép miệng.

Ngày 19/8/2001

## HỘI CHỨNG “QUẢ MÍT”

**L**àm việc gì cũng phải xác định trọng điểm và mũi nhọn. Nghệ thuật xác định trọng điểm và mũi nhọn trong từng thời gian là một nghệ thuật quản lý, lãnh đạo có hiệu quả.

Trọng điểm được hiểu là nơi, là bộ phận có vai trò quan trọng so với các nơi, các bộ phận khác, tác động vào đó có thể làm xoay chuyển toàn cục. Nó phải được xác định trên cơ sở khách quan, khoa học; nhưng lại do con người chọn lựa, cho nên dễ có phần chủ quan. Người ta tranh luận nhau để tìm ra chân lý khách quan, nhưng lại có người đấu tranh đòi trở thành trọng điểm vì lợi ích cục bộ. Rồi nể nả nhau, cho nên nếu làm đúng thì chỉ có hai, ba trọng điểm; lại thành ra có cả chục trọng điểm. Rốt cuộc, nhiều nơi quan trọng cho nên chẳng có nơi nào thật sự quan trọng cả.

Mũi nhọn được hiểu là bộ phận đi trước để dẫn dắt toàn cục hướng tới mục tiêu. Nó cũng phải được xác định khách quan, khoa học;

nhưng lại do con người chọn lựa, cho nên dễ có phần chủ quan. Ngành nào, sản phẩm nào cũng muốn trở thành mũi nhọn; rồi nể nả nhau, xác định nhiều mũi nhọn. Khi đã có nhiều mũi nhọn thì không có mũi nhọn nào thật “nhọn”, và vì có quá nhiều mũi nhọn cho nên người ta gọi đùa là “hội chứng quả mít”, do đó nó không thành “mũi nhọn” mà trở thành “gai nhọn”, phân tán mục tiêu.

Sở dĩ họ tranh nhau “trọng điểm”, “mũi nhọn”, vì nó liên quan tới sự “ưu tiên”. Ưu tiên được hiểu là dành cho sự quan tâm đặc biệt, trước hết vì nó quan trọng hơn. Lãnh đạo, quản lý quan tâm hơn là điều ai cũng mong muốn, nhưng điều đặc biệt quan trọng là sự quan tâm hơn về đầu tư, và có chính sách mang lại lợi thế hơn so với các ngành khác; đó mới là lý do thật sự mà người ta tranh nhau trở thành trọng điểm và mũi nhọn.

Mà, chuyện gì cũng có lý của nó cả, nghe qua đều phải cả. Nhưng rồi quá nhiều trọng điểm, quá nhiều mũi nhọn thì sẽ có quá nhiều ưu tiên. Quá nhiều ưu tiên thì làm gì có ưu tiên, vì ai cũng đòi xếp hàng đầu thì chỉ có thể xếp hàng ngang theo thế dàn trải mà đi bước một!.

Ngày 26/8/2001

## PHÂN THÂN

Trên diễn đàn, ông ấy lớn tiếng phê phán việc đầu tư phân tán, dàn trải; công trình loại C cứ tăng vọt lên. Do phân tán và dàn trải cho nên công trình nào cũng thiếu vốn, chờ vốn, làm nhôi nhai từ năm này sang năm khác vẫn chưa xong, gây lãng phí tiền của vì tình trạng giam vốn, và dân chúng thì sốt ruột. Nghe ông nói, có người tấm tắc khen: “Đúng là tiếng nói sát thực tế, chí lý, vì lợi ích chung”. Nhưng lại có người nói: “Hôm qua, ông ấy vừa ký xin thêm mấy công trình loại C đáy thô, lời lẽ rất thống thiết về sự cấp bách và hợp lý của nó với địa phương”. Khó hiểu thật!

Trên diễn đàn, ông ấy lớn tiếng phê phán sự trì trệ của việc sắp xếp tổ chức, giảm biên chế, cho rằng hét mãi mà không làm, cứ thế này thì ngân sách nào chịu được! Nghe ông nói, có người tấm tắc khen: “Ông ấy đặt vấn đề rất đúng. Phải có thêm nhiều người ủng hộ vào cho tiếng nói nặng cân”. Nhưng cũng có người biết việc lại

ngạc nhiên, thầm thì: “Thì ông ấy vừa ký xin thêm biên chế cho cơ quan ông ấy đấy thôi! Ông ấy muốn giảm biên chế ở cơ quan khác chứ không phải của cơ quan ông ấy!”. Khó hiểu thật!

Trên diễn đàn, ông ấy nói rất hăng về các tệ nạn tham nhũng, lãng phí. Các sự việc ông nêu ra gây bất bình cho cả cuộc họp. Mọi người “xúc động” về tấm lòng của ông luôn luôn biết quý trọng đồng tiền bát gạo của nhân dân. Nhưng rồi người ta chợt nghĩ lại thấy “tiếng tăm” về ông không ít, và chủ nhật nào ông cũng lấy quỹ công, rước khách về đền để “mở rộng quan hệ” cho ông ấy!

Rồi, còn nhiều chuyện khác, cứ như tấn bi hài kịch diễn ra như thế...

Có người gọi đó là phép “phân thân” của Tề Thiên Đại Thánh. Nhưng có người lại nói: “Không phải thế! Tề Thiên Đại Thánh phân thân, là một biến thành mười, mười biến thành một trăm, để tăng sức chiến đấu nhưng vẫn chung một ý chí, một mục tiêu. Đằng này mỗi “thân” của ông lại một “ý chí”, một mục tiêu khác hẳn nhau, thế thì đến Thánh cũng phải ngỡ ngàng cái phép lạ này!”. Cái phép “nói một đằng làm một nẻo” thì Thánh ta chưa hề làm, cho nên mới được phong Thánh, còn ông thì dân ta gọi là “nói như Thánh phán!”.

Ngày 02/9/2001

## CÁI KHOẢN “DUỖNG LIÊM”!

**G**ần đây, người ta hay nêu ra, hoặc đã thực hiện một khoản phụ cấp gọi là “duưỡng liêm” với một số công việc. Thực ra cũng chẳng có giấy tờ nào ghi như vậy, nhưng cứ nói ra, truyền đạt, và thực hiện bằng tiền. Thế là có thật.

Trong chính sách của ta có các khoản phụ cấp các nghề độc hại, nguy hiểm, công tác và lao động ở vùng đất đỏ, vùng núi, hải đảo... vất vả. Nhưng không có khoản nào được gọi là “duưỡng liêm”. Cho nên mới sinh thắc mắc.

“Liêm” là nói tắt từ liêm chính, chỉ phẩm chất trong sạch, không nhận tiền hối lộ, là tiêu chuẩn của mọi cán bộ, công chức, chứ đâu phải của riêng ngành nào, công việc nào. Cứ xem ra một số ngành, một số công việc không được khoản “duưỡng liêm” lại rất cần “liêm”; hay là các vị ấy nhiều tiền rồi cho nên không cần tiền để “duưỡng”? Cán bộ ở ngành, ở bộ phận được khoản “duưỡng liêm”, có thể phấn khởi vì có thêm ít tiền, nhưng lại mặc cảm,

thấy xã hội coi bộ phận của họ rất dễ mất “liêm” cho nên mới phải “dưỡng”; vì trong thực tế, ở đó có nhiều đồng chí chẳng cần tiền “dưỡng” mà vẫn “liêm chính” đàng hoàng được xã hội nể phục.

Để trở thành con người liêm chính, người ta thường nói tới “giáo”, “dưỡng”, “kiểm”. Nghĩa là mỗi người phải tự rèn luyện, được giáo dục đạo đức, nhân cách và tinh thần phục vụ nhân dân; được bồi dưỡng tính liêm, chủ yếu bằng những tấm gương; và phải kiểm tra để biểu dương, khen và thưởng những người “liêm”, phê phán, xét xử những kẻ “bất liêm”, từ đó mà khuyến khích người “liêm”. Tiền rất cần, nhưng “dưỡng liêm” đâu chỉ có tiền, vì xem ra một số người không liêm chính lại sung túc, giàu có! “Dưỡng liêm”, xây dựng và bồi dưỡng đức tính liêm chính đâu chỉ trông vào mấy đồng phụ cấp vì làm sao có thể mua được nhân cách.

Ngày 09/9/2001

## CÃI LẤY ĐƯỢC!

Ở quan anh vừa nhận ngôi nhà làm việc mới xây dựng nhưng ở được hai năm đã có chỗ hư hỏng. Mối xông khắp cánh cửa. Nền bị lún. Trần bị dột... Hư hỏng thì phải sửa chữa. Bật ra để sửa thì mới biết cái bên trong. Gỗ khung cửa là gỗ tạp không đúng như thiết kế, hèn giù mà mối chả xoi! Nền nhà đáng lẽ phải nén cát, nhưng moi lên thấy toàn gạch vụn, đất bồi, có cả giẻ rách, làm gì chẳng lún! Và giật mình, thấy ngoài lớp vữa vỏ, bên trong tường có chỗ xây “sót” cả khoảng trống nắm tay chui lọt... Thế mà nghe nói đã nghiệm thu đàng hoàng, cả nửa chục người thuộc chủ đầu tư đều đến gật gù, ký giấy xác nhận.

Có người nói: Nghiệm thu kiểu này thì ăn nhầm gì! Cả một quá trình thi công thì không ai giám sát. Giám sát vật liệu, từ tiêu chuẩn cát, vôi, ximăng, cốt thép và giám sát thi công. Đến lúc mọi thứ đã xong, đến để nghiệm thu cái vỏ bê ngoài, góp một vài ý kiến cho

phải phép rồi ký, sau đó kéo nhau đi nhậu, hay dở mặc bay phong bì bỏ túi.

Cũng có người nói: Nhận xét thế thì oan cho “quản trị”. Cũng đã phân công người giám sát thi công hẵn hoi. Nhưng ông ta bận quá nhiều việc, “thỉnh thoảng” cũng có đảo qua nhưng lại là người không rành chuyện xây dựng, và lại cũng được chủ thầu “thù lao” công vất và rồi mới đi nhậu say xỉn cho nên “mờ mắt” nhìn sai “máy” ximăng chứ đâu phải không biết!

Chính vì thế mới không chỉ có chuyện cái nhà mà còn có cả chuyện con đường ra cảng, chuyện bờ đê sông cái... to tát hơn nhiều, xây dựng bằng vốn nhà nước.

Nhưng rồi vẫn cố cãi lấy được. Cho rằng: “lún cho phép”; cho rằng: dù sai “máy” ximăng, chưa đủ cọc cùi vẫn bảo đảm chất lượng! Thế thì khi thiết kế kỹ thuật đề ra ximăng “máy” cao, tiêu chuẩn cọc cùi đóng nền làm gì cho tổn tiền của Nhà nước, hao sức đồng bào!

Ngày 16/9/2001

## CÁI QUYỀN

**M**ột số dự án đầu tư đã xác định là sai. Sai từ công nghệ, thị trường... cho nên đầu vào đất, giá thành cao, đầu ra lại rẻ; thậm chí hàng hóa sản xuất ra không tiêu thụ được, cho nên chắc chắn là sập tiệm. Thắc mắc gửi lên trên. Được trả lời là: dự án cõi này đã phân cấp cho địa phương, địa phương làm địa phương chịu, thắc mắc nỗi gì! Nghe giải thích thế thì không ai cãi nổi vì có giấy tờ đàng hoàng, nhưng vẫn ám ức. Ra ngoài hành lang, họ bàn với nhau: đúng là do địa phương quản lý, nhưng địa phương không đủ người có trình độ phải nhờ cán bộ cấp trên lập kế hoạch, thiết kế; mà có người đủ trình độ làm thì cũng phải nhờ cán bộ cấp trên, tốt nhất là nhờ người của cơ quan xét duyệt làm luận chứng kinh tế - kỹ thuật để có “chân trong” vận động xét duyệt cho dễ dàng, thế thì đâu chỉ có tội của địa phương! Xem có sự vu oan giáng họa gì không, cho nên thủ nghiên cứu quá trình

làm hai dự án của địa phương thấy đúng như vậy; tất nhiên không thể coi mọi dự án đều như thế. Cho nên họ ấm ức là có lý.

Cũng như cái sự giao quyền cho phụ nữ mà cơ quan điều tra nọ vừa tiến hành. Đúng là phụ nữ bây giờ rất được coi trọng; trong gia đình, phần lớn các bà, các chị được “ưu tiên” giao cho quản lý tiền; “quản lý hầu bao” là rất oai. Nhưng điều quan trọng lại không phải là quyền giữ tiền mà là quyền quyết định chi tiêu thuộc về ai? Theo điều tra thì quyền quyết định chi tiêu, nhất là chi tiêu các khoản lớn như mua đất đai, nhà cửa, sắm những đồ tiêu dùng đắt tiền... thì tuy có được sự bàn soạn nhưng quyền quyết định lại thuộc về ông chồng! Thế thì cái quyền quản lý tiền, tuy là quyền rất to, cũng chẳng qua chỉ là quyền hờ mà thôi!

Thì ra cái quyền được giao và thực quyền được làm còn lăm le điều ngoắt ngoéo!

Ngày 23/9/2001

## **BA NHIỀU, BA ÍT**

**T**ại một cuộc họp, có một vị đại biểu nói lên nhận xét của một đồng chí lãnh đạo cấp cao đến công tác ở một địa phương về cái tệ “ba nhiều”, “ba ít”.

“Ba nhiều” là: giấy tờ nhiều, họp nhiều, chi xài nhiều.

“Ba ít” là: ít đi cơ sở, ít tới nơi khó khăn, ít học tập.

Đừng “chụp mũ” cho đồng chí đó là “phủ nhận thành tích”. Cũng đừng cho là đồng chí đó “vơ đũa cả nắm”. Vì đồng chí đó nói tới những tệ nạn đang có khuynh hướng phát triển trong một số tổ chức và một số cán bộ. Kể ra, cái sự khai quật những biểu hiện của tệ quan liêu, tự mãn, lãng phí đó rất sắc nhưng cũng rất đau. Nhưng bình tĩnh nghĩ lại, đối chiếu với đơn vị mình, công tác của mình và những gì mình biết, thì nhận xét đó có phần đúng, tuy mức độ có khác nhau. Xét ngay bản thân cũng đã thấy giật mình.

“Nhiều” là quá mức trở thành thói quen và thành tệ nạn. Chứ không phải mọi cuộc họp, mọi giấy tờ, mọi khoản chi tiêu đều không cần thiết.

“Ít” là chưa đủ mức cố gắng cần thiết chứ không phải là không đi cơ sở, không tới nơi khó khăn, không học tập. Đó là chưa kể nhiều chuyến “đi cơ sở” thực chất là đi thăm hỏi qua loa, lấy lệ, cốt ghi hình, chụp ảnh, đưa tin.

Đau thì có đau. Nhưng đúng thì cứ đúng. Nếu đúng mà có đau thì cũng cần chấp nhận mà sửa.

Ngày 30/9/2001

## NÓI CHO ĐỦ Ý CHA ÔNG

Xã hội nào cũng rất quý, rất trọng người tài. Nhưng thế nào là người tài? Tài năng được hiểu là năng lực xuất sắc, khả năng làm giỏi và sáng tạo một công việc gì đó. Người tài phải là những người tài năng được thi thố và xã hội công nhận, chứ đâu chỉ là những người giỏi tuyên bố hoặc thích tự phong.

Mỗi xã hội trong từng thời gian lại coi trọng những tài năng khác nhau vì sự phát triển của đất nước. Ngày nay, chúng ta cần những người lãnh đạo, quản lý giỏi giang, vũng vàng và sáng tạo, những nhà khoa học, văn hóa xuất sắc, có cống hiến lớn, những người lao động lành nghề và có kiến thức ngày một cao, những nhà kinh doanh năng động, hoạt động có hiệu quả... Họ đều là những người tài của xã hội; chớ có sót ai, chớ coi nhẹ ai. Có thể họ là những người đỗ đạt bằng cấp rất cao, cũng có thể họ chưa đỗ một bằng cấp nào, nhưng kiến thức của họ, tác phẩm của

họ, công việc của họ thì xã hội đều công nhận là rất tài. Trên thế giới đã có những vị thủ tướng tài năng của một nước lớn chỉ đỗ bằng tú tài. Ở nước ta, có những tài năng lớn mà mọi người đều công nhận nhưng chỉ đỗ mấy bằng cử nhân, kỹ sư, chứ chưa hề thi và đỗ tiến sĩ!

Rồi ông cha ta từng nói, và khắc vào bia đá Văn Miếu Quốc Tử Giám: “Hiền tài là nguyên khí quốc gia”. Những bậc hiền tài là những người có đủ đức lẩn tài; đạo đức phải rất trong sáng, nêu tấm gương lớn, tư duy phải rất sáng suốt, có tầm chiến lược mới được suy tôn là người hiền. Ông cha ta cho rằng, phải có cả đức lẩn tài mới có thể là “nguyên khí quốc gia”, chứ đâu phải chỉ có tài! Cho dù đã khắc vào bia đá, mà hậu thế có người còn chưa hiểu hết ý. Cho nên, cần nói đủ cả “hiền tài” chứ đừng chỉ nhắc một nửa ý của cha ông.

Ngày 07/10/2001

## NÓI LÁI

**M**ở đầu cuộc họp là anh “mở máy” nói, nói đến mức không kịp cho ai nói lại. Nhưng anh nói đúng vấn đề mà bà con muốn nghe về phương châm nổi tiếng: “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Hãy bắt đầu từ “dân biết”. Anh nói dân cần “biết” tức là cần được thông tin về chủ trương, chính sách, pháp luật, tình hình thế giới và trong nước... Có “biết” mới có thể “bàn”. Chúng ta “đã cố gắng” nhưng làm “chưa đầy đủ”, cần “cố gắng hơn nữa”, v.v.. Anh nói hay nhưng chung chung; nói việc làm được, việc chưa làm được, hứa hẹn sửa chữa đều chung chung. Những điều anh nói đều đúng nhưng chưa trúng, nghe êm tai đến buồn ngủ.

Sợ anh tiếp tục “bài ca” bất tận, một ông đứng lên thưa: “Đồng chí nói rất đúng. Dân cần được cấp trên cho “biết”, nhưng xin hỏi cấp trên đã “biết dân” chưa? Có “biết dân” thì mới biết dân cần “biết” cái gì lúc này. Giá nông sản hạ

thế này, nhà nông chúng tôi cần “biết” phải làm gì? Thi cử thế này, chúng tôi lấy tiền đâu cho con đi thi đại học? Thuốc men loạn xì ngầu thế này, dân quê làm sao phân biệt thật giả? Chúng tôi ở vùng phân lũ, vụ mùa rất bấp bênh và không yên tâm, nên cần “biết” sẽ chuyển hướng canh tác thế nào, có được giúp đỡ gì không?... Những câu hỏi đó anh không thể trả lời vì không có trong sách, trong “đề cương” cho nên không thể cho “dân biết” gì thêm.

Ra về mọi người vui vẻ nói đùa: “Dân mình hay nói lái”. “Biết dân” là nói lái của “dân biết”. Ấy thế mà cái sự “nói lái” đó sâu sắc ghê gớm, sâu sắc đến ngượng ngùng!

*Ngày 14/10/2001*

## BẢN NHA MÀ CŨNG ĐÔNG

Hôm đó, tôi xin đến dự một hội nghị ở phường, để xem việc triển khai một nhiệm vụ quan trọng, cũng để tìm hiểu hoạt động của cấp chính quyền cơ sở ở đô thị.

Trong các cuộc hội nghị, người ta phải giới thiệu người đến dự, nhất là những người có chức có quyền; điều đó cũng là hợp lẽ. Nhưng đúng ra chỉ cần giới thiệu người có cấp bậc cao nhất ở cơ quan có thẩm quyền cấp trên đến dự là đủ, dằng này phải lần lượt giới thiệu cho hết. Ai cũng thấy điều đó rất vô lý, mất rất nhiều thời gian, nhưng cũng không ai dám bỏ, vì nhỡ có vị thắc mắc lại sinh phiền toái. Đó là chưa kể giới thiệu ai trước, ai sau; việc tưởng đơn giản mà hóa ra lại rất phức tạp, có khi làm đau đầu mấy vị trong ban tổ chức, vì nhiều ông chức vụ cứ sàn sàn nhau.

Hôm đó, giới thiệu xong các vị ở Trung ương, ở thành phố, ở quận, rồi phải giới thiệu các vị ở phường. Giới thiệu xong danh sách

cấp to đã dài, đến cấp bé tưởng là đơn giản, ngắn gọn, lại hóa ra cũng lằng nhằng. Phải giới thiệu đủ các ngành; mỗi ngành lại phải giới thiệu cả cấp trưởng, cấp phó... Cứ giới thiệu dài dài mãi, làm cho tôi tò mò phải nhảm tính. Thì ra đến 27 vị có chức danh ở phường được giới thiệu. Không biết có còn sót ai không. Nhưng lần đầu tiên tôi mới được biết là ở cấp phường mà cũng có nhiều chức vị đến thế. Quay sang bên cạnh, nói thắc mắc của mình với đồng chí làm công tác tổ chức, thì được anh bạn trả lời tinh bơ: “Thế là còn gọn. Có nơi tới 35, 40!”.

Mọi sự giới thiệu mất tới 30 phút. Nhưng đâu chỉ có nỗi đau mất nửa giờ “vàng ngọc”. Vì giật mình sao lầm “quan thế”! Không, đây không phải “quan”, vì “quan thì xa”, mà là “bản nha”, “bản nha thì gần”. “Bản nha” cũng rất đông, rất gần, kín cả hàng rào quây lấy dân thì đến dân thật khó.

Ngày 21/10/2001

## THẾ LÀ MAPHIA!

Chuyện anh Đặng Vũ Thắng, công tác ở Thảo Cầm Viên, Thành phố Hồ Chí Minh bị bọn xã hội đen chém chết ngay trên đường phố giữa ban ngày, làm cho nhiều người phải suy nghĩ. Có phải đúng như dư luận xã hội cho rằng anh đã bị “thủ tiêu” vì hành vi chống tiêu cực hay không?

Bọn “xã hội đen” quậy phá, được thuê chém giết người giữa ban ngày, là hành vi côn đồ rất nguy hiểm, vừa xâm phạm tính mạng công dân vừa gây tâm lý không ổn định của xã hội về những hành vi ngang nhiên coi thường luật pháp. Nhưng mục đích của nhiều hành vi côn đồ đó thường là do tư thù cá nhân, hoặc do “đòi nợ thuê”, do cạnh tranh “làm ăn” của một nhóm côn đồ. Nhưng nếu là do thủ tiêu người đấu tranh chống tiêu cực thì lại khác về tính chất. Rồi những hành vi côn đồ giết người để bịt đầu mối trong các đường dây chống tiêu cực đã rất nguy hiểm, nhưng

nếu để “dần mặt” những người dám chống tiêu cực, thì tính chất lại đã khác.

Người ta vẫn thường định nghĩa *maphia* là những băng tội phạm có tổ chức móc nối vào các cán bộ cơ quan nhà nước, kể cả những cơ quan bảo vệ luật pháp để bao che, tổ chức mua chuộc, đe dọa, thậm chí tiêu diệt những người phát hiện, đấu tranh với chúng. Mua chuộc, đe dọa, “vô hiệu hóa” cũng đã xảy ra. Nhưng tổ chức “thanh toán” bằng bạo lực công khai để “sát nhát nhân, vạn nhân cụ” (giết một người để vạn người sợ) thì tính chất đã khác. Chính vì vậy, nếu chuyện giết anh Thắng vì động cơ tiêu diệt những người dám phanh phui, đấu tranh chống lại các tổ chức tội phạm giữa ban ngày, thì phải chẳng đã hoàn chỉnh những biểu hiện của tổ chức *maphia*.

Vấn đề không phải là lớn đến đâu, mà là tính chất nghiêm trọng đến đâu. Vì khi tính chất đã thay đổi thì hôm nay nhỏ, mai sẽ to và chuyện nhỏ nhưng chấn động lớn. Chính vì vậy, chuyện từ tháng 8/2001 đến nay vẫn cần tiếp tục phân tích. Vì không phải chỉ mới xảy ra một chuyện ở Thảo Cầm Viên.

Ngày 28/10/2001

## ÔI, CÁI TỪ “THÔNG CẢM”!

**Đ**óng thuế để bảo đảm chi tiêu nhà nước, góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước cho nên vừa là nghĩa vụ, vừa là quyền lợi công dân. Điều đó thì đúng quá rồi! Ở bất cứ nước nào, người trốn thuế, lậu thuế cũng đều bị mắc tội nặng; nhà nước có các cơ quan bảo đảm thực thi đúng đắn quyền lợi và nghĩa vụ đó, cũng đồng thời để bảo đảm bình đẳng kinh doanh theo định hướng phát triển xã hội. Cho nên, phạt người trốn thuế, lậu thuế cũng là việc bình thường của các quốc gia. Nhưng đã là pháp luật thì phải rõ ràng, mọi người đều phải nghiêm túc chấp hành, bình đẳng trước pháp luật. Cho nên, người trốn thuế phải phạt thì người và cơ quan áp thuế sai, tính thuế sai, thậm chí có trường hợp dẫn tới những hành vi cưỡng chế, gây thiệt hại cho doanh nghiệp, thì tính sao? Trong một số điều luật đã tính đến khả năng đền bù, xử phạt; nhưng dư luận vẫn cho là việc xử phạt các cán bộ cơ quan nhà nước làm sai luật vẫn “nhẹ nhàng”, có khi chỉ là mấy lời “thông cảm”.

Rồi còn chuyện tính cước điện thoại của doanh nghiệp nhà nước nắm giữ độc quyền kinh doanh. Có người phải è cổ ra đóng mấy triệu đồng về cái “cú” gọi điện “oan”. Khi kêu oan thì được giải thích là có số gọi, có số nhận, có tín hiệu báo hoàn thành cuộc gọi, cho nên cứ tính tiền. Ai biết đâu mà lần cái chuyện đó! Nếu không nộp thì bị cắt điện thoại cũng rất gay go cho hoạt động kinh doanh cũng như hoạt động bình thường của con người. Nộp nhưng vẫn ức cho nên kiện, có trường hợp nhờ báo chí can thiệp, làm om lên. Có vụ kiện như “con kiến kiện củ khoai”; nhưng có vụ kiện được “xem xét”, không chỉ là chân lý mà có khi nhờ thế lực của người đi kiện. Cho nên cơ quan bưu điện phải hoàn lại. Hoàn trả lại có nghĩa là công khai xác nhận đã tính sai. Công bằng mà nói thì trong trường hợp đó cũng có vài lời xin lỗi, “thông cảm”. Nhưng chỉ xin lỗi sao được, còn phải đền bù nữa chứ, mà phải xử phạt những người làm sai nữa chứ! Vì người dùng điện thoại làm sai hợp đồng đều bị xử phạt cơ mà!

Ôi, cái từ “thông cảm” đang bị lạm dụng. Chẳng lẽ cú “thông cảm” cái chuyện bị áp đặt, đe dọa mãi hay sao!

Ngày 04/11/2001

## HÌNH CHÓP NGƯỢC

*T*rong thế giới hiện đại, người ta hay vẽ sơ đồ các mô hình để dễ nhận dạng. Đối với công tác quản lý cũng như vậy. Nhưng một chuyên gia cõi kha khá cứ loay hoay, toát mồ hôi hột để vẽ các mô hình quản lý hiện hành ở nước ta. Chúng tôi không am hiểu sâu về lĩnh vực mà anh đang làm; nhưng thông cảm với nỗi khổ sở của anh, cho nên hỏi:

- Có điều gì khó thế anh bạn?
- Rất khó định hình và rất khó phác thảo.
- Thì cứ mô tả hiện trạng, còn kiến nghị lại là việc khác.
- Mô tả hiện trạng cũng không đơn giản. Càng mô tả càng thấy phức tạp...

Theo anh trình bày thì trong mô hình quản lý, một điều rất quan trọng là phải rõ ai ra lệnh cho ai và người thừa hành thì nghe lệnh ai để làm; quyền của mình đến đâu và trách nhiệm của mình đến đâu. Người ta hay gọi đó là “mô hình chót”, một người chỉ huy ra

lệnh cho nhiều người. Nhưng mô tả hiện trạng thì ở ta lại là “hình chóp ngược”, nghĩa là một người thừa hành, một tổ chức điều hành phải nghe lệnh nhiều tổ chức, nhiều người, thế thì quyền lực phân tán, người thừa hành biết nghe ai để làm; công việc thông đồng bén giọt thì không nói làm gì, gặp khi khó khăn, đỗ vỡ, ai là người chịu trách nhiệm chính về việc ra quyết định sai!

Cùng nghe với tôi có mấy ông bạn đang quản lý hoạt động kinh doanh. Ông ấy túm tím cười rồi nói: “Thế là các ông cũng đã thông cảm nỗi khổ của chúng tôi! Người ta đang làm “một cửa, một dấu” là để giải quyết nạn “xin - cho”; nhưng còn ra lệnh thì vẫn còn nhiều lệnh các kiểu!”. Một ông nữa lại nói: “Ông ấy giao cho tôi chỉ huy, ra lệnh “đánh”, xác định mục tiêu là gì. Còn “đánh” ra làm sao, điều binh khiển tướng thế nào thì tôi phải quyết định và chịu trách nhiệm. Đằng này, các ông ấy cứ chen vào các việc cụ thể, làm như các ông ấy chỉ huy “đánh” chứ không phải tôi. Thế thì tôi “đánh” thế nào được!”.

Thảo nào mà khó vẽ sơ đồ!

Ngày 11/11/2001

## CHẤT VẤN

Chất vấn được định nghĩa là hỏi và yêu cầu được giải thích rõ ràng. Đó là cắt nghĩa của từ điển về cái từ thông dụng và có lúc chưa thật rõ ràng này. Nhưng sự đòi lại không đơn giản. Người ta thường nói: hỏi thì bao giờ cũng dễ hơn trả lời; tất nhiên không phải mọi người, mọi lúc đã dám hỏi, vì còn biết bao nhiêu điều ràng buộc của sự sợ mất lòng, sợ trù úm. Rồi không phải mọi việc đã có thể giải thích rõ ràng vì trong thực tế cũng không phải mọi chuyện đã rõ ràng, cho nên lại cũng cần thông cảm.

Nhưng chất vấn ai? Thông thường thì được hiểu là cấp dưới chất vấn cấp trên, đặc biệt là chất vấn những tổ chức và cá nhân do mình bầu ra, thực hiện quyền giám sát của mình. Nhưng cấp trên cũng phải có quyền chất vấn cấp dưới chứ, cũng với lý do là chúng tôi cử anh nhận nhiệm vụ thì cũng có quyền đòi hỏi anh phải trả lời: Vì sao không làm

được, vì sao lại để xảy ra như thế? Thế là thực hiện quyền chất vấn là thực thi quyền giám sát lẫn nhau, một cách dân chủ, công bằng. Có chăng, là cấp trên thường chất vấn, thậm chí đòi hỏi gay gắt cấp dưới phải trả lời, có hạn ngày hắn hoi, còn cấp dưới mấy năm gần đây mới thực thi quyền hỏi cấp trên, nhưng vì sao không hẹn ngày cấp trên phải trả lời cho nó công bằng!

Trong kỳ họp thứ chín Quốc hội khóa X, Thủ tướng yêu cầu các thành viên bộ trưởng trước khi trả lời các câu hỏi chất vấn phải giải trình những việc đã làm khi trả lời Quốc hội kỳ họp trước. Thế thì trả lời cũng rất khó, vì kỳ họp sau lại phải báo cáo kết quả những việc đã làm để giữ lời hứa bằng hành động đối với câu trả lời kỳ họp trước. Thế là một bước tiến mới, để ngăn chặn tình trạng “hứa đai” cho qua chuyện giằng co chất vấn!

Ngày 18/11/2001

## “SỢ BÁO HƠN SỢ HỒ”

**A**nh là doanh nhân, còn trẻ; làm ăn trong thời buổi này chưa thể lên tới chức “đại gia” nhưng cũng là khuôn mặt sáng giá, được bạn bè kính nể. Lúc nào cũng đĩnh đạc, đàng hoàng, mặt tươi như hoa; xem ra đang lên như diều gặp gió, trong lòng không có gợn điều gì lo lắng. Thấy tôi có nhận xét thế, có anh bạn nhiều kinh nghiệm nói: “Không phải đâu. Đây là bản lĩnh doanh nhân, ngày mai có phá sản thì hôm nay vẫn phải đàng hoàng; còn như chúng mình, cái lo hiện ra mặt thì chưa đến lúc phá sản cũng phá sản; vì người ta đến giao dịch với anh phải xem bộ mặt anh thế nào đã chứ!”. Tôi ít hiểu biết về lĩnh vực này, cho nên nghe thế cũng ậm ừ cho qua chuyện.

Nhưng anh lại là người quen, là bạn nhỏ tuổi, có thể tâm sự. Có hôm anh nói với tôi: “Bác tưởng thế thôi, chứ trong lòng em lúc nào cũng lo, có lúc ngồi vào mâm cơm với vợ con mà đầu óc cứ ở đâu đâu”. Theo anh nói thì

làm cái nghề này phải mạo hiểm mới mong thành đạt. Mạo hiểm không phải là liều lĩnh, nhưng cũng phải đối mặt với nhiều thách thức, lầm rủi ro. Đồng tiền lên xuống giá là lôi thôi, là gặp rủi ro. Giá đất lên xuống là lôi thôi, gặp rủi ro. Hàng hóa không bán chạy là giam tiền, rất lôi thôi. Rồi tính toán hợp đồng giao hàng, nợ lãi ngân hàng, nợ lãi bạn bè đến hạn... bao nhiêu thứ phải tính. Tính sai một nước, có khi mất mấy chục vạn trong một buổi chiều; mà vạn đây là “vạn đôla”. Cả ngàn vạn thứ rủi ro phải tính, mà ai tính cho xuể; thôi thì phải lấy cái được này mà bù cho cái mất kia. Bây giờ lại còn phải tính cái rủi ro từ báo chí nữa chứ.

- Sao, cậu nói rủi ro từ báo chí là thế nào?

- Chúng em làm ăn thì điều quan trọng nhất là chữ *tín*. Tín nhiệm với khách hàng, tín nhiệm với bạn hàng, tín nhiệm với ngân hàng. Ba thứ “hàng” ấy mà “bất tín” thì sập tiệm. Thế mà cái ông báo chí đưa tin, viết bài sai, là một lúc chúng em mất cả ba thứ. Khách hàng nghi ngờ, không mua hàng; bạn hàng nghi ngại, không giao dịch, hoãn hợp đồng; ngân hàng nghi ngờ, không cho vay... thế thì chết ngay tức thì còn gì. Làm ra chữ *tín* phải vài năm, để mất chữ *tín* chỉ trong một giờ. Đấy bác xem, em nói có đúng không?

- Nhưng chữ tín, trước hết từ các ông chú, từ hàng hóa, từ giao dịch, từ thực hiện đúng hợp đồng, đóng thuế sòng phẳng chứ!

- Vâng, đây là tôi nói sự oan ức, từ sự bất cẩn, vội vàng của các nhà báo.

Tôi không nói gì thêm được nữa, để có thời giờ mà ngẫm nghĩ về cái nghề của mình. Vì tôi có nghe một câu họ thường nói: “Sợ báo hơn sợ hổ”. Báo ở đây là nhà báo, chứ không phải con báo trong rừng xanh hoang dã.

Ngày 25/11/2001

## CHỮ NGỜ

**N**gười đời xưa cũng như người đời nay đều nói với nhau: Ở đời này ai học được chữ “ngờ”. Nói thế là để nói những rủi ro xảy ra không ai có thể tính hết, thậm chí không thể tính được. Nhưng đâu có phải trường hợp nào cũng như thế.

Một bà mẹ đến dự phiên tòa xét xử con bị nghiện ma túy và mắc tội buôn bán ma túy. Nước mắt lưng tròng, bà mẹ ôm lấy người bạn ngay giữa phiên tòa, thồn thức: “Nào tôi có ngờ: Ở nhà, cháu nó ngoan lắm cơ mà!”. Thông cảm với nỗi đau của người mẹ, bà bạn không nói gì nhưng tâm sự với bạn bè: “Bà ấy chỉ bận buôn bán kiếm tiền, có ngó ngàng gì đến con, nó bỏ học cả tuần có biết đâu. Người ta thấy con hay ngáp vặt, có nước da tái xanh, hay la cà quá giờ... là phải giật mình, xem xét. Đằng này, phó mặc cho nê nôi mới đến nồng nỗi này!”.

Hai vợ chồng cùng đến dự phiên tòa xử đứa con mắc tội ăn cướp, cứ giậm chân than

thân trách phận: “Khổ cái thân tôi! Nhà có thiếu gì, nó muốn gì được đó. Muốn đồng hồ có đồng hồ. Muốn có tiền đi chơi với bạn bè đều cho. Nào ngờ, nó làm cái điều bậy bạ đó để đến nỗi mang tội!”. Bạn bè hàng xóm không ai nói gì vì sợ động đến nỗi đau của ông bố bà mẹ, nhưng rồi bàn với nhau: “Cái tội là ở chỗ chiều con. Nó xin được một triệu đồng, nhưng nó lại muốn có 10 triệu đồng, thì chỉ có đi ăn cướp mới ra tiền. Đi ăn cướp đâu phải chỉ vì nghèo, vì thiếu!”.

Và một hôm, có tin dữ trong một cơ quan: một nhân viên đi ăn cướp. Cảnh phòng bất ngờ. Điều bất ngờ hơn nữa là cơ quan công an dẫn anh ta đến nơi làm việc để anh chỉ chỗ giấu đồ cướp giật, cất ngay trong tủ đựng tài liệu của cơ quan, ngay trước mắt mọi người. Một chuyện hiếm xảy ra với một nhân viên cơ quan nhà nước được học hành hẳn hoi. Một anh nói: “Nào ngờ anh ta lại làm điều xấu xa như thế, để mang tiếng cả cơ quan. Hàng ngày, anh ta chăm chỉ, hiền lành thế cơ mà!”. Một chị nói ngay: “Cũng không thật bất ngờ. Vì thấy anh ta tiêu xài hoang phí, thay “mốt” luôn, toàn của đắt tiền. Mà mới ra trường, mới làm việc, ở nơi chưa có thế lực gì mà đòi phong bì!”.

Khi phải nói chữ “nào ngờ” là nói lên nỗi đau của cả một tập thể và một gia đình! Nhưng cái chữ “ngờ” nào cũng có cái để mà ngờ, miễn là mọi người quan tâm tới nhau, để cùng giúp nhau.

*Ngày 02/12/2001*

## CON CHÓ CẢNH

Tôi có một anh bạn thích nuôi chó. Có đạo rộ lên phong trào nuôi chó cảnh để làm sang, cho nên anh cũng kết hợp kinh doanh; vì cũng đã có kinh nghiệm cho nên xem ra cũng vào loại “phát”. Mới nứt mắt, lớn bằng cái cổ tay, chưa bở bú, mà có dáng, có màu thuộc loại giống quý thì đã có người đến đặt mua, tranh nhau mua, giá bạc triệu.

Đến chơi nhà anh lúc đó thấy anh tất bật suốt ngày về chuyện chó má. Nào tắm rửa, sấy lông, cho ở buồng riêng. Chọn thức ăn bồi dưỡng, cho ăn đúng bữa hơn cả chăm con. Nhất là khi nó “váng mình sốt mấy” thì vợ chồng anh bồn chồn, đứng ngồi không yên. Lúc thì giật mình thấy nó không “vui”? Lúc thì phát hiện thấy có nước mắt? Rồi vì sao phân nó không “đẹp”?... Thế là mời bác sĩ đến nhà khám bệnh, cho thuốc. Hai vợ chồng cứ rối tinh, rối mù lên. Lo là phải, vì nó là mỏ vàng, mắt con mẹ là mắt mấy lúa, mắt mấy

“cây”, ai chẳng lo. Chăm thế mà cũng sa sẩy mất hai, ba con giống. Mà sao nó lắm bệnh thế, cái của quý bao giờ chẳng khó nuôi.

Thế rồi, phong trào nuôi chó cảnh cũng xẹp. Trước đây bán hơn một triệu đồng một con, bây giờ chưa được trăm nghìn, mà giống tốt hẳn hoi. Lợi chẳng là bao cho nên lúc này ở ta không mấy ai còn coi đó là một nghề kinh doanh béo bở. Có nhà trước đây chó cả đàn, mấy ổ chó đẻ, bây giờ không thấy bóng một con. Riêng anh vẫn nuôi một hai con cũng để cho vui nhà; và lại anh vẫn thích nuôi chó. Cũng vẫn chăm sóc, nhưng không quá nâng niu như trước. Nó cứ lang thang khắp nhà chứ không “được” nhốt vào phòng riêng có máy ấm, mát như trước. Nó cũng được ăn đều đặn nhưng không phải chọn lọc kỹ lưỡng, nuông chiều như trước; nhà có thứ gì nó ăn thứ đó. Tôi hỏi anh: “Cái giống này phải kỹ lăm. Ông nuôi buông thế này có sợ nó bệnh tật, mất giống không?” Anh cười, trả lời: “Đến là lạ anh à. Cũng cái giống ấy, chăm sóc kỹ là thế, ăn uống chọn từng thứ, hơi yếu đã có thầy có thuốc đến tận nhà, mà con mẹ nó lăn ra chết. Còn bây giờ đàn con, đàn cháu nó cũng được trông nom, nuôi nấng tử tế nhưng phó mặc ngoài đời thì lại khỏe mạnh như hổ.

Hình như mình chăm sóc quá, suốt ngày sờ nắn, vuốt ve cho nên nó ốm hơi chủ, sống không còn tự nhiên nữa, vì thế nó hay ốm yếu, nhõng nhẽo!”. Nghe anh nói, tôi tòm tỉnh cười, nghĩ bụng mà không tiện nói ra, vì hình như anh đang nói chuyện khác chứ không phải chuyện nuôi chó cảnh.

*Ngày 09/12/2001*

## NẾU BÀI BÁO ĐÓ ĐĂNG LẠI...

Trong dịp cuối năm nay, tôi có dịp về công tác ở một xã miền núi. Gọi là miền núi cho oai, chứ thật ra cũng là “miền núi gần” đường ôtô đến xã; công tác đến đây vừa được tiếng là đi miền núi, vừa không mệt nhọc gì. Đồng chí Bí thư ăn mặc chỉnh tề đón khách, nhưng mặt thì đỏ phừng phừng, nói thanh minh: “Ở đây xa lăm, hôm nay có cả người ở bản Dao cũng xuống, nhấp một chén cho vui!”. Xã này trước đây rất khó khăn, nay có ngô đồng cho nên đời sống có khá giả hơn, nhưng vẫn còn 40% dân thuộc diện đói nghèo. Thế là vẫn thuộc diện khó khăn, cần được cả nước quan tâm, trước hết là cấp tỉnh, huyện.

Lân la hỏi thăm cán bộ khi vui chuyện được biết đã lâu lăm rồi không có cán bộ lãnh đạo huyện, tỉnh về đây ở với bà con. Cán bộ về công tác thì có, nhưng không có ai là lãnh đạo nằm lại qua đêm. Một đồng chí nói vui: “Không phải ở xã tôi đâu, mà xã nào cũng thế.

Cán bộ lãnh đạo bây giờ không ngủ lại xã đâu, chỉ ngủ lại xã có vợ mình thôi!”. Chuyện đó tôi cũng không lạ, vì cũng đã thăm hỏi, đã viết bài. Đạo đó, cũng là vào dịp giáp Tết, cách đây 11 năm, tôi đã viết bài *Đêm ở huyện* đăng trên báo *Nhân Dân*. Bài báo đó đã in trong tập sách *Người hay cãi*. Giờ đọc lại bài báo đó, thấy ghi lại lời phóng viên hỏi và một cán bộ đã trả lời: “Không phải một năm nay, mà là lâu nay không có đồng chí cán bộ lãnh đạo huyện nào ngủ ở xã”<sup>1</sup>. “Đêm đó, tôi ngủ ở huyện, được đưa tới nhà khách mà “mùi mốc của chăn gối còn nồng nặc”, hỏi ra mới biết lâu nay cũng không có cán bộ tỉnh nào ngủ ở huyện, vì “thường ăn cơm chiều xong là vù về thành phố nghỉ”<sup>2</sup>. Nhớ lại, bài báo đó khi đăng lên, nhiều người đồng tình, nhưng có một số người phản đối gay gắt cho là “bô bác”, nói xấu cán bộ lãnh đạo tỉnh, huyện. Thế rồi chuyện đó băng đi, cũng chẳng có ai phê phán tôi nặng lời, nhưng nhiều người lại nhắc tới bài báo đó như một lời cảnh báo, nhiều huyện lại cứ cho rằng tôi viết về huyện của họ.

Sau chuyến đi công tác vừa rồi, về đọc lại bài viết in trên báo vào cuối năm 1990, cách

---

1, 2. *Người hay cãi*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr. 124, 125.

đây 11 năm, tôi thấy chẳng lẽ mình lại lấy bài báo đó đăng lại!

Đăng lại là không hay, nhưng đăng lại cũng chưa đủ, vì xem ra lúc này bệnh lại nặng hơn. Vì có người gọi cán bộ ta là “*cán bộ đường cái*”, nghĩa là phần lớn chỉ đến công tác ở những xã, bản sát *đường cái* quan.

*Ngày 16-12-2001*

## BẦU

Trong một buổi bàn chuyện bầu cử một chức danh, một tập thể, có người tranh luận thẳng thừng, có người nói bông gió. Một bà nói: “Dân tôi thích ăn bầu dài chứ không thích ăn bầu tròn! Bầu tròn nhạt hoét!”. Cái bà này lạc đề, người ta đang bàn chuyện bầu cử đứng đắn sao lại nói chuyện ăn uống vào đây! Những người quen tính bông gió theo kiểu “nói Sơn Tây chết cây Hà Nội” của bà thì tум tigm cười, trả lời: “Bà ấy không nói chuyện ăn uống đâu mà nói chuyện bầu cử đấy!”. Nghĩa là chúng tôi hợp ý bà, muốn “bầu dài” nghĩa là danh sách bầu cử phải dài hơn, nhiều hơn người được bầu, chứ không thích “bầu tròn” nghĩa là danh sách bầu cử chỉ bằng với số người được bầu.

Nhưng rồi không phải trường hợp nào cũng có thể đáp ứng được nguyện vọng đó vì những lý do khác nhau. Cũng có lúc phải nhá “bầu tròn”. Thế là, một ông nói ngay: “Cho được bầu cử cầm bút”. Cái ông này nói gì mà

lạ thế. Đi bầu thì phải cầm bút, mà còn phải đến chỗ được quây kín để mà gạch, mà để tùy thích, không cho ai biết. Nhưng ông ấy nói cũng có cái lý của nó. Đi bầu thì thế tất phải cầm bút. Nhưng danh sách “bầu tròn”, lại không có phòng kín riêng để từng người gạch xóa, cho nên thấy mọi người không cầm bút, mà chỉ có anh cầm bút thì có nghĩa là anh định gạch, xóa, mọi người đều nhìn thấy, có kẻ nịnh bợ ton hót có khi mang vạ có ngày. Cái lý “cầm bút” nó sâu xa đến thế.

Có người kể chuyện rồi nói: “Cái chuyện đấu tranh cho dân chủ nó phong phú, vui vẻ, đa dạng, sâu sắc cứ như tiểu thuyết ấy!”. Có người nói lại: “Phong phú, đa dạng, vui vẻ, sâu sắc nhưng lại có chất xa xôi, ví von đậm đà văn hóa dân tộc”.

Ngày 23/12/2001

## QUYỀN LỰC LUU MANH

**H**oạt động của các băng nhóm “xã hội đen” đang làm nhức nhối xã hội. Đó là hoạt động của bọn người côn đồ, sử dụng các hành vi bạo lực để đe dọa, phá phách, đánh đập, đâm chém tàn nhẫn theo kiểu “làm thuê, lĩnh tiền” của các băng đâm thuê, chém mướn. Bọn chúng không có mối thù hằn cá nhân mà lĩnh tiền để “trả thù hộ”, “ghen tuông hộ” cho người thuê chúng. Bọn chúng không ai vay, nhưng uy hiếp để đòi nợ hộ các khoản cho vay lãi cắt cổ của mấy kẻ buôn tiền thuê chúng. Bọn chúng không buôn bán gì, nhưng để “dồn mặt” những người đang cạnh tranh buôn bán với người thuê chúng... Bọn chúng là những kẻ bất chấp pháp luật, dùng bạo lực thi hành “luật giang hồ” làm cho xã hội hỗn loạn.

Chuyện đó thường xảy ra ở một số nước, nay đang du nhập vào ta. Ở nhiều nước, đây cũng là chuyện nhức nhối của xã hội, ngang nhiên xâm phạm tính mạng, tài sản công dân.

Khi nó trở thành phổi biển, một số nhà nghiên cứu khoa học tội phạm đã gọi nó là “quyền lực lưu manh”. Nghĩa là ở đó, bọn lưu manh côn đồ ngang nhiên dùng bạo lực bắt người ta làm thế này, làm thế khác theo ý chúng, kể cả bắt người ta im lặng, không cần luật pháp, hình thành một thứ “quyền lực” man rợ của “luật rừng”, làm suy yếu quyền lực của nhà nước pháp quyền.

Những kẻ côn đồ, đám thuê, chém mướn phải bị trừng trị nặng về tội xâm phạm tính mạng, tài sản công dân. Nhưng nhiều người cho rằng: phải xử tội nặng hơn những kẻ bỏ tiền ra thuê bọn chúng. Bọn hung đần là bọn “thủ ác”. Còn bọn thuê chúng là bọn “thủ mưu” độc ác, dùng tiền của nhò bàn tay lũ côn đồ để đe dọa, thanh toán những người không làm theo chúng, hình thành “quyền lực lưu manh!”. Kinh nghiệm của nhiều nước trên thế giới đã chỉ rõ: bọn côn đồ sử dụng “quyền lực lưu manh” thường là những chân rết của các tổ chức mafia; còn những tên thuê chúng, chỉ huy chúng thường được phong là “bố già” các cõi! Cho nên phải kiên quyết tiêu diệt chúng từ khi mới nảy nở! Sớm chừng nào hay chừng ấy!

Ngày 30/12/2001

## **CHUYÊN TRÁCH VÀ CHUYÊN NGHIỆP**

**X**ã hội ngày càng phân công sâu sắc, tính chuyên nghiệp ngày càng cao. Có tính chuyên nghiệp cao mới có thể không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

Quốc hội khóa X đã bàn phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI. Không giống quốc hội các nước, Quốc hội của ta sẽ có một số đại biểu kiêm nhiệm. Có một tỷ lệ thích đáng các đại biểu Quốc hội kiêm nhiệm các công việc ở các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho Quốc hội có thể tiếp cận nhiều lĩnh vực của thực tiễn để có thể xây dựng luật sát hơn, giám sát công việc của Nhà nước sát hơn và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước sát hơn. Quốc hội khóa tới phải có số đại biểu Quốc hội chuyên trách nhiều hơn với chất lượng cao hơn hiện nay, để có đủ người chuyên lo những công việc rất quan trọng của cơ quan đại biểu cao nhất

của nhân dân, cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước.

Khi thảo luận phương hướng bầu cử Quốc hội khóa XI, có vị nói: “Đúng là phải có số đại biểu Quốc hội chuyên trách nhiều hơn, có kiến thức cao, có tinh thần trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao hơn. Nhưng không nên có cử tri chuyên nghiệp”. Nghe ông nói lạ tai, nhiều người hướng tới để hỏi:

- Ai đủ tuổi, đủ điều kiện đều là cử tri. Làm gì có cử tri chuyên nghiệp?

- Mấy kỳ vừa rồi có đây. Các đại biểu Quốc hội đi tiếp xúc cử tri thì phần nhiều đều gặp “cử tri chuyên nghiệp”. Phần lớn ông, bà ấy đều được chọn lựa, chỉ định, chuyên được mời đi “tiếp xúc”, cho nên có vị có sát gì nguyện vọng của dân đâu! Cho nên khi tiếp xúc cử tri, các vị đại biểu Quốc hội chuyên trách hay kiêm nhiệm cũng cần gặp cả “cử tri tròn”, chứ không nên chỉ gặp “cử tri có chức sắc”. Như thế, đại biểu Quốc hội sẽ biết được kỹ càng, chính xác ý chí và nguyện vọng của nhân dân!

Ngày 06/01/2002

## GIỮ MIẾNG

**H**ôm đó, tôi về công tác ở một địa phương, nghe nói đã thoát ra thời kỳ khó khăn nhất. Nơi này ở vào diện “mất đoàn kết” phải kiểm điểm lên kiểm điểm xuống, phải kỷ luật mấy cán bộ chủ chốt, nay tình hình có êm hơn, nhưng xem ra chưa thật ổn. Bề ngoài không làm gì căng thẳng, nhưng hành xử thì còn đang giữ miếng nhau. Gặp một người bạn đã quen từ lâu, tôi hỏi:

- Ở chỗ cậu đã ổn chưa?
- Ồn thế nào được. Tha hồ vơ vét?
- Sao lại như thế được! Các cậu phải đấu tranh chứ!

- Thì cũng đấu tranh, nhưng ai kết luận, ai xử lý. Xử ông này thì chạm vào “quân” ông kia. Xử ông kia thì chạm vào “quân” ông này. Ông không vào “phe” nào thì sợ xử lại mang tiếng ngả về một phía. Còn người lên tiếng đấu tranh thì sợ mang tiếng là “sinh sự, gây rối”, cho nên cũng im luôn. Thế là án binh bất động toàn diện.

Trước đây, tôi vẫn hiểu là ở nơi mất đoàn kết nội bộ, nhất là ở giữa những người phụ trách với nhau thì cán bộ cấp dưới rất khổ; họ thường bị phân tuyến cho là thuộc “phe này, phái nọ”, cho nên rất khó xử. Làm hăng thì bảo “tâng công”, làm thư thả bước một thì bảo “lãnh ông”; ngay ăn nói cũng phải giữ mồm giữ miệng. Anh nói với tôi: ông nào cũng đưa chủ trương, chính sách ra “chụp” nhau. Cũng có chuyện đó, nhưng là cái vẻ bề ngoài. Xét cho cùng thì cũng là “tranh nhau quyền, tranh nhau lợi”. Rồi anh nói: “Trên mải tranh nhau, dưới mải vơ vét. Xót thật”. Thế là tôi lại hiểu thêm một khía cạnh mới, hoàn toàn mới, mà đúng như anh nói thì thật xót? Lục đục với nhau đã khổ, mà “giữ miếng” nhau cũng khổ. Không phải chỉ khổ mấy cán bộ, mà sâu xa hơn là khổ dân.

*Ngày 13/01/2002*

## “CHẠY” TẬP THẾ

**A**nh ấy phải đứng ra lo một công việc. Đáng lẽ ra thì không việc gì phải “chạy” vì việc cần thiết phải làm; ai gặp cũng nói thế. Giấy tờ thì cũng xong cả. Thủ tục thì cũng từ dưới mà lên. Nhưng có làm đúng thì cũng phải chờ. Chờ thì mất công mất việc, lại còn giam vốn, mất thời cơ. Mà mệt mỏi nhất bao giờ cũng là thời gian chờ đợi. Cho nên phải “chạy”.

Cũng là chỗ quen biết, lại thấy việc đúng đắn, có người chỉ cho anh đến chỗ cần đến để trình bày. Đến cơ quan đàng hoàng, lại còn chỉ cho anh biết chỗ làm việc của người có thẩm quyền. Quả nhiên, mọi việc suôn sẻ, theo anh nói: Ông “thủ trưởng” tiếp chuyện niềm nở, “gật đầu” liền, vì đã có tờ trình của cơ quan chức năng ủng hộ. Chúng tôi mừng cho anh, nhưng anh lại nói: “Chưa xong đâu chú ơi!”, cho nên tôi phải gặng hỏi:

- Thế còn phải đi những đâu?
- Thủ trưởng nói là phải đến trình bày với ông “phó”.

- Sao ông ấy không nói hộ cho, vì gấp ông “phó” đâu có dẽ.

- Nhưng ông ấy nói: cháu đi tiện hơn. Ông ấy nói sợ mang tiếng áp đặt, tư túi.

Thế cũng là có lý. Nhưng ít lâu sau, lại thấy anh long đong chạy vạy; xem ra vẫn chưa xong. Tôi lại phải hỏi:

- Trưởng, phó đồng ý cả rồi còn gì nữa?

- Ông “phó” dặn phải tới nói với mấy ông “uỷ viên” nữa, vì lanh đạo bây giờ là lanh đạo tập thể. Một, hai ông không tán thành là rách việc...

Tôi nghĩ bụng: “Lanh đạo tập thể thì mang ra mà bàn tập thể, chứ ai lại bắt nhau đến trình bày với từng người!”. Cậu bạn nhỏ của tôi, sau hai tháng chạy chọt xem ra khôn hơn tôi cho nên cười: “Bàn tập thể thì ăn gì hả chú! Chỉ khổ chúng cháu phải chạy “đến nhà” cho hết cái tập thể rất đông ấy mà quà cáp!”.

Ngày 20/01/2002

## CHIÊU “PHÁ”

**A**i cũng biết anh ta là người tham lam. Có cơ hội là anh ta lại tìm cách xà xéo. To cung bớt xén, nhở cũng chấm mút, cho nên nhiều người chê anh ta “ăn bẩn”, coi “đeo của công” là nghề chính! Nhưng có người lại khen anh “đàng hoàng”. Anh không ăn độc. “Ăn” cái gì cũng chia phần, chia cho mấy người trong tập thể, còn chia cho cả mấy anh văn phòng; tất nhiên phần của anh bao giờ cũng lớn nhất. Muốn đủ tiền “chia”, cho nên lại phải “ăn” nhiều, “ăn” luôn.

Có người tinh táo, cho rằng anh ta rất “ma quái”. Tưởng rằng anh “chia tiền đàng hoàng”, nhưng thực ra anh ta đang “chia trách nhiệm” cho nhiều người; chính vì thế mà anh “chia sự chống đối” khi có chuyện kiểm tra, thanh tra! Cho nên cuộc kiểm điểm vừa rồi anh vẫn an toàn. Người trong cuộc nói ra thì “há miệng mắc quai”. Có người gợi ý thì bị “tập thể” kiên quyết bác bỏ. Cho nên, cái “phép” của anh được người

thích đọc chuyện chưởng cho là anh ta cao tay, không chơi chiêu “tụ” mà ra chiêu “tán”, chiêu “phá” rất thâm độc, “không ăn một mình, mà phá ra mà ăn cho an toàn!”. Anh ta phá tài sản nhà nước, còn phá cả một tập thể!

*Ngày 27/01/2002*

## NGHĨ XA

**X**e 12 chỗ ngồi chạy băng băng trên đường Láng - Hòa Lạc mới làm. Mọi người đều thích thú với kết cấu hạ tầng mới xây dựng ngày càng theo hướng hiện đại. Nhưng đi đến một đoạn từ nội thành (cũ) mở ra, có người sững sốt nêu câu hỏi: “Sao để lùn ranh ở giữa quá rộng tới 5 mét, 10 mét. Để làm gì rộng thế cho lãng phí đất đai?”. Mấy người đi trên xe cũng gật gù tán đồng với thắc mắc đó. Nhưng có một đồng chí, chắc là người trong cuộc, tум tigm cười, nói: “Đây là sáng kiến của ông ĐMS đấy!”.

- Sao ông ấy lại có “tối kiến” này. Nghe nói bấy giờ ông ấy nghỉ rồi phải không?

- Ông ấy đã nghỉ rồi. Nhưng ông ấy chủ trương như thế là có lý của nó đấy!

- Lý sự của ông ấy như thế nào, ông thử nói nghe xem có thông không?

- Làm đường, chúng ta đều có quy hoạch, đều cắm mốc giới. Nhưng tiền không có nhiều

ngay một lúc cho nên phải làm dần. Nhưng rồi chỗ chưa làm tới, cho dù trong chỉ giới, một số người cũng đến lấn chiếm ở cả hai bên, cắm cái lều, thậm chí cắm mấy cây chuối, đến khi cần mở rộng làm đường theo quy hoạch lại ăn vạ đòi “đền bù giải tỏa”. Cho nên ông ấy cho làm đường ngay sát chỉ giới quy hoạch. Đất lưu không để vào giữa; chưa có tiền mở rộng thì trồng cây cho đẹp cảnh quan, khi có tiền mở rộng đường thì “mở vào” chứ không cần “mở ra”. Thế là không mất tiền đền bù, công việc lại chóng vánh...

- À thì ra ông ấy nghĩ xa. Thế thì đúng là “sáng kiến” rồi!

- Nhưng đó là “sáng kiến” nghĩ xa của cái thời kỷ cương bị buông lỏng!

*Ngày 03/02/2002*

## CHUYỆN NHÀ

Kết thúc buổi tiếp xúc cử tri, nhiều người khen ông đại biểu trả lời rành rọt, cặn kẽ, sòng phẳng; chuyện gì đúng thì nói là đúng, chuyện gì sai thì nói rằng sai, chuyện gì không biết thì cũng nói thật là không biết. Nhưng có một bà vẫn thắc mắc: “Sao ý kiến của tôi ông ấy không trả lời!”. Một ông đi bên cạnh nói: “Người ta phải trả lời những chuyện lớn có quan hệ tới quốc kế dân sinh, chứ câu hỏi của bà là chuyện trong nhà, chuyện nhỏ, trả lời cho hết thì phải trả lời cả ngày?”. Bà ấy không chịu: “Sao vấn đề của tôi lại là chuyện nhỏ! Nếu ai cũng như ông, cho đó là chuyện nhỏ thì chết đâu nước!”.

Bà là một cán bộ nghỉ hưu, trong cuộc họp đã hỏi vị đại biểu: “Chúng tôi về sống với dân, đang tham gia phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Ở phường tôi ở, cứ gia đình ai có con cái hồn hào, không giữ gìn nội quy khu phố là không

được vào diện bình xét “Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền”. Thế mà có cán bộ không hiểu thảo với bố mẹ, không dạy được vợ con, để vợ con tiêu cực, mắc tệ nạn xã hội mà vẫn làm lãnh đạo, quản lý. Không bảo ban được chuyện nhà thì làm sao đủ tín nhiệm lãnh đạo được phong trào của nhân dân. Như thế là chỉ nghiêm với dân mà không nghiêm với cán bộ cho nên dân không thông!”.

Chuyện bà nêu lên hỏi đúng là “Chuyện trong nhà” của từng gia đình. Nhưng đâu phải chuyện nhỏ vì nó liên quan tới bốn phận công dân, trách nhiệm của mọi người với xã hội và uy tín của cán bộ, công chức. Chắc là vị đại biểu đó quên trả lời chứ không cho đó là chuyện không quan trọng. Chuyện không quan trọng mà lại trở thành thắc mắc của dân hay sao?

*Ngày 24/02/2002*

## BỨC XÚC, BỨC THIẾT

**G**ần đây, trong nhiều tài liệu hay gặp từ “bức xúc”, “bức thiết”. Bức xúc, được hiểu là vấn đề cấp bách, yêu cầu phải được giải quyết ngay. Bức thiết, được hiểu là những việc không thể trì hoãn. Bên cạnh vấn đề bức xúc, lại có khái niệm bức xúc trong dư luận xã hội, nghĩa là vấn đề rất cấp bách đang gây xôn xao trong tâm lý nhân dân.

Tham nhũng đang là vấn đề “bức xúc”. Lãng phí là vấn đề “bức xúc”. Tệ nạn xã hội là vấn đề “bức xúc”. Tai nạn giao thông gây chết người lớn hơn cả thời kỳ chiến tranh là vấn đề “bức xúc”. Tội phạm có tổ chức, “trẻ hóa tội phạm” là vấn đề “bức xúc”... Nghe thế, đọc thấy thế, có đồng chí hỏi:

- Sao mà có quá nhiều chuyện bức xúc thế?
- Thì ông thử loại vấn đề nào ra khỏi các vấn đề bức xúc đã nêu!
- Đúng là không bỏ được vấn đề nào? Còn có thể thêm vào. Chẳng hạn như giá cà phê đang rớt giá, bán dưới giá thành, đang là vấn đề

bức xúc đối với nông dân vùng trồng cà phê, với cả ngành cà phê khi sản lượng cà phê xuất khẩu của ta đang chiếm tới 15% thị trường cà phê thế giới. Lại còn năng suất lúa của ta cao nhưng mới bằng 65% của Trung Quốc, năng suất cao su của ta mới bằng một nửa của Malaixia, Thái Lan... đều là vấn đề bức xúc phải giải quyết để có thể cạnh tranh trong quá trình hội nhập quốc tế...

- Thêm các nội dung đó vào cũng là phải, vấn đề đó đang là những vấn đề bức xúc. Chắc là còn thêm nhiều vấn đề nữa. Thế là lại thêm những vấn đề bức xúc phải giải quyết.

Nghĩa là trong xã hội đang có nhiều vấn đề bức xúc, có vấn đề kinh tế bức xúc, xã hội bức xúc, văn hóa bức xúc... lại phải chọn ra những vấn đề “bức xúc nhất” để tập trung sức giải quyết. Và trong mỗi vấn đề bức xúc, lại phải chọn ra những hiện tượng bức xúc nhất phải giải quyết. Nhưng miệng thì hô “bức xúc”, còn khi làm lại đúng đắn không giải quyết ngay theo đúng tinh thần của sự “bức xúc”! Có người đem hai báo cáo của hai năm ra so sánh thì cũng là một vấn đề, năm trước nói “bức xúc”, năm sau lại nói “bức xúc”, nghĩa là suốt 365 ngày mà việc “bức xúc” vẫn còn nguyên “bức xúc”!

Ngày 03/3/2002

## GIÁM QUAN

Chức quan của anh được giao nhiệm vụ giám sát, lúc là một lĩnh vực, lúc là một việc quan trọng. Giám sát là một nhiệm vụ rất hệ trọng được trao vào tay những người tin cậy, có đủ tài, đủ đức, để kết luận xem việc làm đó, lĩnh vực đó có thực hiện đúng quy định hay không. Trong triều đình phong kiến, chức “giám quan” là rất to. Ấy thế mà nhiều người nhận xét là cơ quan anh không làm được việc gì cho xứng với trách nhiệm cao quý đó.

Các lĩnh vực hoạt động của xã hội bây giờ rất rộng, lĩnh vực nào cũng rất sâu. Nhiều cán bộ ở cơ quan anh tuy đều là những đồng chí có quá trình công hiến rất lâu nhưng học hành lại không đến nơi đến chốn hoặc đã học rồi, đã đỗ đạt rồi nhưng không chịu học thêm để hiểu những kiến thức mới; có một số đồng chí đã trưởng thành từ cơ sở nhưng lại ngồi ở bàn giấy đã lâu, nhiều việc mới từ thực tiễn lại rất mù mờ. Một số kết luận đưa ra không được

chấp nhận, hoặc vì đối chiếu với sách vở, công văn đã quá cũ, hoặc là từ kinh nghiệm thực tiễn đã quá xưa, của những người được cử đi giám sát. Cho nên bị gọi là “giám sát” mà không “sát” với thực tế đang diễn ra.

Rồi cố gắng cải tiến cách làm việc, bồi dưỡng cán bộ, cho nên công việc có tiến bộ. Nhiều vấn đề đã đi đến ngóc ngách của thực tiễn rất sôi động và rất phức tạp. Nhưng càng đi vào chiều sâu, vào thực chất, lại động chạm rất ghê, có khi động chạm người có chức vị lớn. Thế là lại ngập ngừng, tài đã khá hơn, nhưng tấm lòng ngay thẳng lại chưa đủ. Cũng là không được việc, cho nên bị gọi là “giám sát” mà chưa “dám” kết luận.

Giám sát là việc lớn, nhưng làm “giám quan” thời nay thật không dễ!

Ngày 10/3/2002

## CÁI LÝ CỦA SỰ “TRÁI KHOÁY”

**D**úng vào mùa mưa mà lại giở dói đào đào bới bới làm đường đắp bờ, vừa gây lụt lội, cản trở giao thông vừa như các cụ nói là “rất trái khoáy!”. Ông cha ta đã chê bai những người không biết làm ăn cho nên “mưa thì đào giếng, nắng thì trồng dừa”, vì đúng ra thì đào giếng, làm đường phải làm vào mùa khô, còn trồng dừa phải trồng vào mùa mưa cây mới sống được. Thế mà lại giở ra làm vào lúc này!

Thấy các cụ chê “dốt”, mấy cán bộ thi công đến thưa: “Chúng tôi có muốn thế đâu! Kế hoạch nộp từ lâu, nhưng các ông ấy mới duyệt, mới giải ngân, phải nhắm mắt mà làm không thì lại hết năm, mong các cụ thông cảm!”. Thế là người xét duyệt không nghĩ tới người thi công, “trái khoáy từ trên” chứ đâu phải tại cấp dưới!

Cũng có người thông cảm, nhưng cũng lại có người nghi ngờ trò ma quái. Đắp đường vào mùa mưa, có công đoạn tính mét khối “ăn khoán”

cho nên một trận mưa lại trút bao nhiêu mét  
khối đất xuống sông, xuống biển, cứ thế mà  
nghiêm thu, biết đâu mà lần: “Người làm thủy  
lợi, người đắp đường có khi lại mong cho có  
mưa để tính gian khối lượng!”. Nghe thế, mọi  
người như hiểu thêm ra, chép miệng: “Ai biết  
ma đi ăn cỗ!”.

*Ngày 17/3/2002*

## CON SỐ “PHẦN TRĂM”

Trong tính toán có chỉ số “phần trăm” để chứng tỏ anh đạt đến mức nào, tiến bộ hoặc tụt lùi đến đâu. Chẳng hạn, sản lượng tăng bao nhiêu phần trăm, kế hoạch năng suất mới đạt bao nhiêu phần trăm. Thông thường người ta phải căn cứ mức phần trăm mà đánh giá. Nay giờ đang làm như thế và có lẽ sau đây vẫn phải làm như thế. Nhưng muốn đánh giá cho chính xác thì lại phải rất tinh táo chuyện “phần trăm”.

Một nền kinh tế mà giá trị sản lượng khoảng 30 tỉ đồng, tăng 10 phần trăm là tăng 3 tỉ đồng; thế là tăng rất khá. Nhưng một nền kinh tế giá trị sản lượng là 3.000 tỉ đồng thì tăng 5 phần trăm là tăng 150 tỉ đồng, nghĩa là số tăng bằng một nửa tiềm lực kinh tế của nền kinh tế so sánh. Nơi tăng 5% thì chắc chắn phải xếp hạng sau nơi tăng 10%; nhưng số tăng của họ là rất lớn. So sánh thì phải so sánh thực lực mới là quan trọng; cho nên chớ vội chủ quan.

Một sản phẩm cơ khí có đến hàng trăm chi tiết. Trong số một trăm chi tiết đó thì có khoảng 10 đến 20 chi tiết rất cơ bản, vừa đòi hỏi trình độ kỹ thuật cao, vừa có giá trị lớn. Nhưng rồi báo cáo đã “nội địa hóa” 10%, nghe rất mừng, nhưng trong 10% đó là những cái ốc, cái vỏ, cái bao xích, cái đế chân chống, cái tay phanh..., còn các loại chi tiết quan trọng khác, nhất là động lực thì chưa mò tới. Có lẽ phải phân loại các chi tiết; nếu “nội địa hóa” được 10% những chi tiết quan trọng, chi tiết cơ bản trong một chiếc máy thì quý biết bao. Cho nên phải đi tới chiều sâu của “phần trăm”.

Cũng không phải 10%, mà có lúc đã tới 50%. Thuở còn bé, tìm người yêu, có một lần bạn hỏi: “Được bao nhiêu phần trăm”? , tôi trả lời “50%”, nghĩa là đã đi được nửa đường nhưng cũng có nghĩa là chưa được gì. 50% cũng có nghĩa là mình thì ưng rồi nhưng cô ấy thì chưa đồng ý, thế thì đúng là một nửa nhưng chưa ăn thua gì vì tình yêu là phải đến với nhau từ hai phía!

Thế là cũng phải tinh táo với “phần trăm”!

Ngày 24/3/2002

## HÁM TIỀN, HAM CHƠI!

Ông cha ta nói: “Bần cùng sinh đạo tặc”, nghĩa là nghèo khó sinh ra trộm cướp. Câu đó, đến nay vẫn đúng, vì có một số người trộm cắp vì đời sống quá khó khăn, việc làm không có. Nhưng rồi tệ nạn phát triển, câu tục ngữ cũ xem ra không còn hoàn toàn đúng nữa.

Tham nhũng là một thứ “trộm cướp” của công và của tập thể. Có người đời sống quá khó khăn phải tham nhũng, nhưng xem ra thường là những hành vi tham nhũng vặt, cũng là phạm pháp. Còn những tên “trộm cướp” lớn, trộm cướp giữa ban ngày lại không phải là những người “bần cùng”, thậm chí còn là người giàu có; một số người không phải “vô danh tiểu tốt” mà không ít người đã có danh trong thiên hạ và ở bậc cao hơn thân phận “tốt đen, tốt đỏ”. Cái máu ham tiền, đã giàu muốn giàu hơn đã làm cho họ mờ mắt, lợi dụng quyền lực mà tham nhũng.

Rồi những người mắc tệ nạn mại dâm, có không ít người vì bần cùng phải “bán thân

nuôi miệng”; nhưng một số người lại khá giả tham chí giàu sang nhưng cũng vì thích ăn chơi, đua đòi, làm ra tiền cũng khá nhưng tiêu pha lại “khá” hơn, rồi còn muốn “bán thân” để xây nhà, sắm ôtô, chứ không phải chỉ để nuôi miệng! Cũng vì cái bệnh “hám tiền”, “ham chơi” mà sinh ra các loại bán dâm loại sang ngồi ôtô, nghe điện thoại di động!

Sự đời ngày càng phức tạp từ cái bệnh hám tiền, ham chơi mà ra!

Ngày 31/3/2002

## THỦ ĐOẠN “BA BƯỚC”!

Trong xã hội ta đã xuất hiện những bọn tội phạm rất nguy hiểm. Cứ xem các hành vi của nó, dám đánh người, giết người... có vẻ như hắn không sợ gì cả. Nhưng chúng vẫn rất sợ vì không ai không sợ bị bắt, bị phạt, bị tịch thu tài sản, bị tù. Chúng có thể dám trừ khử những người đấu tranh với chúng, nhưng theo chúng thì cũng là con đường cùng chúng phải làm. Đọc mấy bộ tiểu thuyết viết về những “trùm xã hội đen” thấy các thủ đoạn của chúng đi từng bước rất nguy hiểm.

Trước hết là mua chuộc bằng tiền, bằng gái, kích vào cái tính “ham tiền”, “ham chơi” của một số người trong bộ máy công quyền, trong cơ quan bảo vệ pháp luật và trong... một số nhà báo, để “bảo kê” cho chúng về mặt pháp luật và công luận. Mua chuộc được coi là thượng sách.

Không mua chuộc được thì “vô hiệu hóa”, bằng nhiều cách, như cho “dính vào” để không thể gỡ ra, làm cho “mất uy tín” để bảo không

ai nghe, và làm cho rối ren nội bộ để khó đi đến quyết định trừ khử chúng.

Rồi không làm được mới phải trừ diệt. Chẳng phải chúng sợ gì đâu, nhưng “ra tay âm ĩ” thì thế nào cũng bị lộ, lộ tay chân sẽ lộ tới đâu sở. Một tên trùm nói có vẻ thâm thúy: “Dùng vẫn hay hơn diệt!”.

Ôi cái trò quý quái, tinh ma! Nhưng cũng phải biết mà đề phòng, bảo vệ mình và bảo vệ đồng chí của mình.

*Ngày 07/4/2002*

## **CHẠY**

**B**ây giờ “chạy chọt” rất dữ; trên nhiều diễn đàn quan trọng, người ta đã phê phán công khai việc “chạy chức”, “chạy quyền”, “chạy dự án”, “chạy tội”...

“Mọi việc đều có tiêu chuẩn, quy chế, điều luật rõ ràng, việc gì phải “chạy” cho tốn sức, tốn tiền, và mất tư thế con người phải khom lưng chạy vạy” - Nhiều người chân chính vẫn đàng hoàng nghĩ như thế. Nhưng băng đi một hồi, thấy những người hăm hở “chạy” lại chạy được, họ muốn gì được đó. Thế là người không chịu chạy thấy thiệt thòi. Không nhớ kỹ, hình như có một vị túc nho nào đó, đã nói: “Người quân tử không phải không có trí, không có mưu. Nhưng có những khi họ lại thua kẻ tiểu nhân, vì người quân tử *không thèm làm* những việc mà kẻ tiểu nhân *dám làm!*”.

Có người biết là thiệt nhưng cố giữ đạo đức, nhân cách cho nên không chịu chạy. Nhưng thấy nhiều người “chạy được” cho nên

cũng sốt ruột “chạy” theo, thành ra cả làng chạy. Không phải chạy maratông bằng đôi chân của mình mà chạy bằng phong bì... bằng đâu, kể cả đâu gối và đâu trên cổ. “Chạy” kiểu ấy thì mạnh ai nấy thắng cho nên hỗn loạn trường đua, không có trọng tài nào phân xử nổi!

*Ngày 14/4/2002*

## CÂY BÀNG TRƯỚC CỔNG ỦY BAN

**M**ột chị quen rất thân với gia đình chúng tôi ở quê lên, nói nhiều chuyện lăm. Chuyện nào chúng tôi cũng muốn nghe vì thỉnh thoảng cũng có đi công tác nông thôn, còn sống la cà với bà con từ ngày này sang ngày khác như trước đây thì bây giờ không có điều kiện, cho nên nghe chị kể lại có rất nhiều chuyện mới, chuyện lạ. Chị nói:

- Ông chủ tịch xã cháu nộp đơn từ chức rồi.
- Có chuyện gì thế?

Tôi vội hỏi, vì cách chức, miễn nhiệm vì khuyết điểm, vì thay đổi công tác thì đã từng nghe còn từ chức thì rất ít nghe thấy, thậm chí chưa bao giờ nghe. Mặc dù trong luật pháp, quy chế cho phép khi người giữ chức vụ thấy khả năng, tín nhiệm hoặc sức khỏe của mình không thể đảm nhiệm trọng trách dân trao. Cho nên theo quán tính, lại hỏi thêm: “Ông ấy tự thấy mình có khuyết điểm gì với dân?”.

- Không đâu, chú! Công việc ở xã đang tốt. Ông ấy có tín nhiệm trong dân. Nhưng tự nhiên cây bàng cổ thụ trước cổng uỷ ban héo rồi chết, thế là bà ấy đi xem bói, thầy bói cho là: “Ủy ban không yên!”. Thế là bà ấy nằng nặc đòi ông ấy phải “xin thôi chức chủ tịch”; ông ấy cũng hoang mang cho nên làm đơn từ chức!...

Nghe xong, mấy người chúng tôi phá lên cười! Có cậu nói ngay: “Chẳng phải chỉ ông chủ tịch xã chức bé đó mê tín đâu! Mà ngay người giữ chức vụ khá to, mới được bầu, được phân công, đến nhiệm sở nhận phòng làm việc mới, cũng thấp hượng cầu cúng, rồi xem hướng kê bàn làm việc!... Mấy ông ấy làm việc đâu có trông nhờ vào dân, mà trông nhờ trời. Mà trời nào “tha” mấy ông tham nhũng, kém năng lực!”.

*Ngày 21/4/2002*

## ĐÁNH GIÁ NGƯỜI CHỈ HUY

**N**gười ta hay bàn chuyện đánh giá cán bộ. Vì có đánh giá đúng thì mới có thể sử dụng đúng. Ai thì cũng nhất trí là tiêu chuẩn đầu tiên và quan trọng nhất là phải xem hiệu quả công việc từ trách nhiệm người đó được trao. Là thủ trưởng thì phải xem hiệu quả hoạt động của đơn vị do đồng chí đó lãnh đạo, quản lý. Tất nhiên còn có những tiêu chuẩn khác nữa. Nói như thế thì dễ thông suốt, nhất trí nhưng xem xét cụ thể lại rất phức tạp và thực hiện lại không được như thế! Một ông cựu binh nói ngay: “Thì cứ học cách đánh giá cán bộ của quân đội và chọn huấn luyện viên bóng đá!”. Mọi người hướng vào ông để xem ông giải thích ra sao? Ông chậm rãi nói:

- Thời đánh nhau khác thời hòa bình, nhưng hiệu quả cũng chỉ là được, thua hoặc hòa. Trong quân đội chúng mình thời chiến tranh, anh làm đại đội trưởng mà liên tiếp ba trận không hoàn thành nhiệm vụ, cầm quân

để ba trận thua thì xin anh xuống cho; có cho anh giữ quyền chỉ huy, dù là chuyển sang đơn vị mới thì chiến sĩ cũng không ai tin cái tài “nướng quân” của anh! Sòng phẳng như thế cho nên mới có tướng tài, có chiến thắng chứ. Còn bây giờ “thua” liên tiếp, “cầm quân” kinh doanh mà lỗ vốn, lãnh đạo đơn vị mà nội bộ lình xình, tiêu cực thế mà vẫn cứ yên vị thì ai nghe!

Rồi đói chiếu với việc chọn huấn luyện viên bóng đá mà xem. Anh nhận chức huấn luyện viên, được nhận lương bổng thế này, thì phải cam kết trong mùa bóng này đưa cả đội trụ hạng hoặc lên hạng, hoặc vô địch... Bất kể như thế nào, không đạt được mục tiêu đã cam kết thì anh không từ chức người ta cũng xin hủy hợp đồng trước thời hạn. Thế cũng là sòng phẳng chứ!

Nghe ông nói, mọi người cười ồ vì thấy ông mang những dẫn chứng quá cụ thể, lại có phần đơn giản để giải thích một vấn đề quá phức tạp. Nhưng lại thấy những dẫn chứng của ông đưa ra có lý. Vì chân lý có khi lại được thể hiện một cách đơn giản, dễ hiểu.

Ngày 05/5/2002

## RÚT

*A*i cũng cho là, trong thời buổi này, được giữ chân giám đốc doanh nghiệp là chức rất to mà quyền rất lớn, rất cụ thể, có khi còn hơn cả một chức lãnh đạo, quản lý nào đó. Thế mà bỗng một hôm, anh bạn tôi tâm sự: “Bây giờ, con mình nó rất sợ làm giám đốc, nó đang tìm cách xin rút!”. Thế là có chuyện lạ đời, cho nên phải hỏi: “Có chuyện gì đó với cậu ta?”. Anh bạn tôi nói: “Nó nói những điều mình cũng không hiểu nổi, vì mỗi thời một khác”. Tôi lại phải hỏi thêm:

- Thế là những chuyện gì?
- Làm giám đốc là phải lo công việc của doanh nghiệp, trước hết là việc làm và đời sống cán bộ, công nhân. Thời nào cũng thế, thời buổi cạnh tranh này lại phải lo rất quyết liệt. Nhưng những “lạc khoản” nó nói đến lại rất đau đầu. Nó nói rằng: bây giờ việc gì cũng phải có “phong bì”, không có phong bì thì không có việc làm, hoặc là để chậm trễ, mất

thời cơ. Công việc thông đồng bén giọt thì không sao, nhưng khi kiểm tra, thanh tra lại không thể trình bày các khoản “phong bì” là chi hợp pháp, cho nên ôm cả đồng tội vào người, toàn là tội “tham ô tài sản xã hội chủ nghĩa”, tội “hối lộ”; nhiều đêm ngủ không yên giấc. Rồi còn chuyện ăn uống, đái dầm, khi là “khách hàng”, “chủ quản”, khi là thanh tra, kiểm tra; một tháng ba mươi ngày thì có đến 20 tối phải đi “nhậu”. Mà toàn ép nhau uống “100 phần trăm”, có lúc còn đòi “tươi mát”,... Nửa đêm về nhà, vợ ra mở cửa mặt nặng như chì, cho nên thân xác rã rời, đầu óc căng thẳng. Rồi còn nhiều chuyện nữa... Cho nên cháu nó nói với tôi là nó xin rút!

Nghe anh tâm sự, tôi thấy không có gì mới mẻ so với những gì tôi đã biết, mà biết từ lâu rồi. Nếu đúng như anh nói, thì tôi lại có phần mừng cho anh vì đã có đứa con cũng biết day dứt về điều xấu, muốn rút chân ra khỏi vũng bùn, ít nhất còn hơn một số người coi điều xấu như là điều tự nhiên, cho nên thò ơ với cả điều xấu. Nhưng sao lại rút? Những người còn có chút lương tâm mà rút thì còn ai mà đấu tranh ngăn ngừa tệ nạn đó!

Ngày 12/5/2002

## SỐ ĐÔNG

Ở thị trường thì có người sản xuất; thị trường càng rộng thì người sản xuất càng nhiều; thị trường sẽ là nơi chọn lọc xem sản phẩm gì bán được và bán với giá cao! Cái lý đó xem ra rất đúng trong thời buổi kinh tế thị trường, khi sản xuất cái tủ, đôi giày, rồi đến cả mớ rau, con cá... để bán.

Nhưng đem áp dụng với sản phẩm tinh thần thì lại không đúng và có khi nguy hiểm. Để tự do chọn lựa, không hướng dẫn, thiếu sự quản lý chặt chẽ từ đầu cho nên mới hình thành một phố “nhà chớp” trên đường Yên Phụ, như cái gai đâm vào mắt những người vốn yêu quý Thủ đô văn hiến. Mỗi người có một thú vui riêng, nhưng ở trên đời này có thú vui lành mạnh và thú vui bệnh hoạn. Không phải đến bây giờ mới đặt ra, mà “thú vui bệnh hoạn” là khái niệm của một triết gia Hy Lạp đưa ra từ hơn 200 năm trước Công nguyên. Thú vui lành mạnh làm cho con

người sảng khoái tinh thần, còn thú vui đồi truy, thậm chí man rợ, làm hư hỏng cả thể xác lân tâm hồn con người, cho nên không hướng dẫn “thú vui”, “thị hiếu” sao được!

Người nghệ sĩ nào cũng đi tìm công chúng của mình, môn nghệ thuật nào cũng đi tìm công chúng của mình. Yêu cầu hưởng thụ của công chúng mỗi thời một khác, mỗi lứa tuổi một khác, cần được đáp ứng. Điều đó hoàn toàn đúng. Nhưng lại cho rằng: sản phẩm nào có công chúng thì sản phẩm đó là đúng, là hiện đại, là hợp thời thì cần nghĩ lại! Thủ cho phổ biến tự do dùng ma túy, thuốc lắc, đánh bạc, kinh doanh mại dâm, khuyến khích tình cảm cô độc, vô vọng... xem những thứ “thú vui” đó có công chúng “thưởng thức” ngày một rộng rãi hay không, và điều gì sẽ đến với xã hội?

“Số đông” tiếp nhận là một tiêu chuẩn của chân lý. Nhưng nên nhớ, trong thuật ngữ biện của logic học cổ đại, lại có thuật dùng “tâm lý số đông” để hòng chứng minh chân lý!

Ngày 19/5/2002

## LO

Trong dân gian có câu: bệnh ai, nấy lo. Nghĩa là người nào mắc bệnh thì tổn hại sức khỏe người đó. Nếu chẳng may chạy thây chạy thuốc không khỏi, phải từ giã cõi đời, thì cũng thiệt thân người đó. Có chăng chỉ liên quan tới họ hàng, người thân phải lo tiền chạy chữa hoặc tang ma... Nhưng nghĩa bóng còn có ý muốn khuyên mọi người đừng có xía vô chuyện xấu của người khác.

Nhưng trong cuộc đời lại không hẳn như vậy. Vì có chuyện bệnh của người này mà người khác lại lo, mà là lo thật sự chứ không phải lo vay, khóc mướn.

Cán bộ, công chức tham nhũng là bệnh của cán bộ, công chức đó. Nhưng tham nhũng là lấy tiền của công, nói cho cùng là lấy tiền của dân. Cho nên dân lo, thật sự là nỗi lo mất tiền.

Cán bộ, công chức hống hách, quan liêu là bệnh của cán bộ, công chức đó. Nhưng hống hách, quát nạt, thậm chí ức hiếp dân, xét xử

oan sai thì xâm phạm quyền dân chủ của dân, làm ô danh cả bộ máy công quyền. Cho nên dân lo, mà đồng đảo cán bộ, công chức cũng lo.

Động chạm tới tiền, tới quyền của dân, tới uy tín của tổ chức, của chế độ, cho nên dân và cả tổ chức có trách nhiệm giám sát, góp ý, cốt sao cho mọi người tốt lên. Mà nếu cố tình không sửa, thì phế bỏ để khỏi lo cả đời! Đây không phải là chuyện “xía vô” chuyện xấu của người khác.

*Ngày 26/5/2002*

## DŨNG DUNG

**N**ỗi đau cháy rừng nguyên sinh U Minh  
Thượng chưa nguôi lại thấy nói chuyện lấn  
chiếm Vườn quốc gia Ba Vì, có người còn dám leo  
lên gần cả nơi thờ Đức Thánh Trần để lấn đất!

Giận cho mấy người chỉ nghĩ đến cái lợi  
cho bản thân mà không nghĩ gì đến lợi ích  
quốc gia, chỉ ham hố mấy đồng tiền trước mắt  
mà dám xâm phạm cả những di tích văn hóa  
của dân tộc. Nói như thế là nặng lời, nhưng  
cũng không quá lời.

Nhưng có người lại hỏi: “Thế ông tỉnh, ông  
huyện, ông xã, các ông được giao nhiệm vụ  
quản lý của trung ương làm gì mà không ngăn  
chặn ngay từ đầu?”. Cứ nghe trả lời phỏng  
vấn thì thấy các ông ấy đều phê phán rất  
nặng lời, đều quy trách nhiệm. Cho nên người  
nghe vẫn thấy các ông ấy đứng đúng, vô cảm!  
Trong khi đó, trách nhiệm quản lý trên địa  
bàn lãnh thổ, trong phạm vi lĩnh vực phụ  
trách đều đã ghi rõ. Không làm tròn trách nhiệm

quản lý thì không nên để giữ trách nhiệm quản lý, đó cũng là lẽ thường tình. Xử nghiêm trách nhiệm một vài vụ từ trên xuống thì mọi người giữ trách nhiệm đều lo trách nhiệm của mình.

Nghe anh bạn nói hùng hồn trong cơn xúc động, một anh bạn nói lại: “Thì việc gì phải đi đâu xa, việc gì phải leo lên tận núi cao, vào tận rừng sâu vắng vẻ, cứ lên đường Láng - Hòa Lạc mà xem, họ lấn chiếm, xây nhà cao tầng từ mấy năm nay, mà ngày nào chả có hàng vạn người qua lại. Đến khi biết thì là nhà đã lên đến mấy tầng, lại đến dẹp, lại lớn tiếng “nghiêm khắc phê phán”, nhưng mọi chuyện cứ đứng đong như không, không thấy ai nói tới trách nhiệm của mình!”. Mỗi công dân đều có trách nhiệm thi hành luật pháp; làm sai phải dẹp bỏ, bất kể họ là ai; không thể có công dân loại 1, công dân loại 2. Còn người có trách nhiệm phải tự phê bình, nếu không làm tròn trách nhiệm mà xin từ chức thì sẽ làm gương sáng biết mấy cho những người có trách nhiệm.

Ngày 02/6/2002

## BẮT BÀI

**A**nh ta chỉ là cán bộ bình thường mà xem ra “quyền uy” trong cơ quan rất lớn. Tính anh hay khoe khoang thì ai cũng biết, nhất là khi có một hai vại bia. Nghe anh khoe trên trời dưới biển, mọi người cũng cho là chuyện vui vẻ hơi men, nhưng gần đây anh hay quá đà. Đối với thủ trưởng, cả cũ lẫn mới, có lúc anh dám nói: “Cái tay áy mình bảo gì đều nghe theo”. Anh công tác hăng hái, cũng có tín nhiệm với các thủ trưởng, nhưng còn “bảo gì, nghe theo” là nói liều, quá trớn. Nhưng rồi để ý quan sát, lại thấy làm theo. Cho nên mới thấy lạ. Có người nói: “ Tay áy rất giỏi “bắt bài”! ”.

Bắt bài là từ dùng trong chiêu cờ bạc để chỉ những người cao tay, giỏi tính toán, lại lừa được đối thủ, cho nên đối thủ đi nước nào, ra quân nào đều cứ như theo sắp xếp của anh ta, không thể khác. Cứ quan sát kỹ thì thấy anh “bắt bài” được thật, mà bắt bài ngay thủ trưởng của mình.

Thủ trưởng cũ thích tiền, thích “của lạ”, anh ta tìm cách móc nối, chiêu theo, nhưng đều có ghi lại như một món nợ, vì tất cả việc làm đó đều vi phạm pháp luật và kỷ luật Đảng. Thế là từ đó, anh ta kiến nghị gì, thậm chí “bảo gì”, thủ trưởng cũng theo!

Thủ trưởng mới hiếu danh, ham chức, sợ khổ. Thế là anh ta huy động mọi quan hệ của mình để chạy chọt hộ, có việc “chạy” có kết quả. Các việc đó đều vi phạm kỷ luật Đảng. Lộ ra là hết cả “chức”, cả “danh”, cho nên anh kiến nghị gì, thậm chí “bảo gì”, thủ trưởng đều nghe.

Trò bạc bẽo của những tay bợm già trong chiêu bạc đó đã chen cả vào công việc cơ quan, công tác tổ chức. Anh ta giỏi “bắt bài”, gài bẫy, là con người cơ hội. Nhưng làm thủ trưởng mà bị bắt bài, vào bẫy rồi nghe theo, làm điều trái thì cũng là con người cơ hội, sẽ thân bại, danh liệt có ngày! Mà có người đã thấy ra rồi đấy!

Ngày 09/6/2002

## BÙA TRẤN AN

**D**ã làm việc thì ai cũng có ưu điểm và khuyết điểm. Ưu điểm thì phát huy, khuyết điểm thì sửa chữa; đó cũng là việc bình thường. Nhưng anh ta không bao giờ chịu nhận khuyết điểm; điều mà anh ta ngại nhất là khuyết điểm đó tới tai cấp trên. Nhưng chân lý vẫn là chân lý. Có người thẳng thắn phát biểu trong cuộc họp. Có người chưa đủ dũng cảm rì rầm với nhau, rồi cuối cùng cũng tới tai anh. Ai cũng biết là chỉ có thể giải tỏa dư luận bằng kết luận đúng, sai rõ ràng, phân minh, không ai có thể bịt được dư luận.

Nhưng anh lại có cách bít, tìm bùa để trấn an dư luận. Anh đứng ra lớn tiếng cải chính thì không ăn thua gì, cho nên phải nhờ người có uy tín, nhờ vào cấp trên. Anh tìm cách mời bằng được cấp trên hoặc người có uy tín xã hội tới thăm nói chuyện, hoặc nhận xét về đơn vị của anh trên một diễn đàn nào đó. Cũng không cần phải dài dòng văn tự, chỉ cần một

hai ý là được. Có dư luận cho rằng chất lượng công việc của cơ quan anh không cao, thậm chí có mặt giảm sút, do đó anh chỉ cần đưa vào trong lời phát biểu của vị cấp trên một ý khen: chất lượng công việc tốt, thậm chí “chất lượng có tiến bộ” cũng được. Có dư luận cơ quan mất đoàn kết, anh chỉ cần một vị nào đó ở cấp trên nói cho một ý là cơ quan thực hiện tốt quy chế dân chủ, đoàn kết nội bộ tốt, thậm chí chỉ cần nói “cơ bản đoàn kết nội bộ” là được. Có dư luận không đồng tình một chủ trương nào đó của anh, đáng lẽ anh phải tìm cách thuyết phục hoặc sửa chữa những thiếu sót nếu có, nhưng anh lại tìm cách trùm bày để một vị nào đó ở cấp trên với hình thức nào đó ủng hộ chủ trương của mình, thậm chí chỉ cần nói: “Cứ làm theo chức năng” làm cho thiên hạ người ta hiểu nhầm là “ủng hộ” chủ trương đó cũng được. Cấp trên thường bao dung, hoặc trong cả một bài phát biểu dài có nhiều ý cho nên đã không để ý tới một vài chi tiết đã chuẩn bị sẵn. Thế là sau buổi nói đó, cứ chiêu bài “cấp trên đã đánh giá, đã ủng hộ chủ trương của anh như một lá bùa” để ngăn mọi ý kiến phê bình việc làm của anh.

Anh rất khôn, rất sành nghệ thuật “tìm bùa” để trấn an dư luận. Những người “tìm

bùa” thường là người rất nhát gan, không dám sòng phẳng đối mặt với ánh sáng. Thế rồi có lúc cấp trên hiểu ra ý đồ của anh thì, điều đó còn tai hại với anh gấp hai lần.

*Ngày 16/6/2002*

## **“KẾT NGHĨA”, “ĐỖ ĐẦU” GẮN BÓ HƠN RUỘT THỊT!**

**T**rong quan hệ xã hội, ngoài tình máu mủ ruột rà theo huyết thống thì còn có mối quan hệ khác như cha nuôi, mẹ nuôi được xác định trách nhiệm và nghĩa vụ trong luật pháp. Có các mối quan hệ không được xác định trong luật nhưng lại rất thân thiết, theo đạo lý truyền thống: như anh chị em “kết nghĩa”, cha hay anh “đỗ đầu”.

“Kết nghĩa”, “đỗ đầu” là những mối quan hệ trong xã hội để cùng nhau làm việc nghĩa, giúp đỡ người có chí, có tài làm nên sự nghiệp. Nhưng rồi xem hồ sơ các vụ án thì đôi lúc thấy giật mình về các mối quan hệ đó đang được sử dụng vì mục đích xấu xa.

Nhận làm “đệ tử”, nhận anh “đỗ đầu”, cha “đỗ đầu”, anh em “kết nghĩa” là để dựa thế “anh”, thế “cha” hờ trong bộ máy công quyền mà che chắn cho những hành vi tội ác. Ở đây làm gì có tình nghĩa; tất cả đều sòng phẳng

mua bán. Sư phụ, anh hay cha “đỡ đầu” giúp cho một việc gì đó thì đều có đi, có lại, khi là một chuyến du lịch nước ngoài, khi là những món quà quý, khi là một miếng đất bán với “giá gọi là” để che mắt thiên hạ. Mà “huynh”, “sư”, “phụ” cũng rất sòng phẳng; chưa đủ vẫn đòi thêm đàng hoàng!

Cho nên “kết nghĩa”, “đỡ đầu” mà hơn ruột thịt. Không phải cha đẻ nào cũng có thể che tội lỗi cho con, nhưng cha “đỡ đầu” có khi lại làm được, không phải vì tình nghĩa mà vì “trả nợ” hoặc vì trong cùng một “đường dây” tham nhũng! Em nào có thể cho anh ruột cả một miếng đất, một chiếc ôtô, nhưng em “kết nghĩa” có khi “biếu” không cho ông anh nếu ông anh sẵn sàng cho dựa thế nhà nước để thu về món lời gấp nhiều lần, hoặc che chắn cho khỏi vòng tù tội!

Ngày 23/6/2002

## SÁNG MẮT VÀ SÁNG LÒNG

**D**ẫn là chuyện chất lượng một chiếc cầu chui mà cãi nhau mãi. Dân bảo: không bảo đảm chất lượng, có nguy cơ lún sụt, gây nguy hiểm cho phương tiện đi trên đường và người đi dưới hầm. Cơ quan chủ quản thì bảo: có sai sót, nhưng về cơ bản không có chuyện gì lớn. Tranh luận thì cứ tranh luận nhưng lún sụt thì rõ, nứt nẻ đã rõ. Do đó, nguy hiểm thì rất rõ. Chẳng thế sao phải đóng cửa không để người qua lại.

Chuyện đó rồi sẽ ngã ngũ. Nhưng từ việc này lại nghĩ sang một chuyện khác. Các cơ quan xây dựng đều có những cán bộ có kiến thức chuyên môn cao để thiết kế, thi công. Các cơ quan xét duyệt, giám sát, nghiệm thu đều là những người có trình độ kỹ thuật cao. Những quy định về tiêu chuẩn chất lượng đều có đủ. Nhân dân và các cụ về hưu chắc chắn không có trình độ kỹ thuật bằng các vị thiết kế, thi công, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu

công trình. Thế mà mọi cửa đóng dấu chất lượng đều lọt hết. Để đến người dân “ít biết về kỹ thuật” hơn phát hiện và đấu tranh. Và chân lý thuộc về họ. Có người nói: Có lẽ người dân hơn các vị chỉ huy thi công, giám sát và nghiêm thu hai điểm. Trước hết, họ không liên quan gì đến chuyện móc ngoặc hoặc bằng phong bì hoặc nể nang, bao che cho nhau cho nên ý kiến của họ trong sáng. Bà con không trực tiếp thi công, giám sát nhưng hàng ngày quan sát việc làm, từ chuyện đóng cù, chất lượng vật liệu như sắt thép, xi măng, cát, sỏi cho tới việc làm hàng ngày... cho nên họ sáng hơn, thấy rõ hơn những vị được học hành hơn họ. Họ sáng mắt vì sáng lòng.

Ngày 30/6/2002

## KINH DOANH LỄ NGHĨA

**N**gười xưa thường nói: “Phú quý sinh lễ nghĩa”. Nghĩa là giàu sang thì sinh ra đủ thứ lễ nghi. Nào là sinh nhật, mừng thọ, “cưới vàng”, “cưới bạc”... Có người tổ chức các lễ đó để phô trương với đời. Nhiều thứ “lễ” trở thành “mốt”. Chưa phú, chưa quý nhưng thấy người ta tổ chức “sinh nhật”, mình cũng phải tổ chức “sinh nhật”, thấy người ta tổ chức làm lễ “thôi nội”, mình cũng làm lễ “thôi nội” cho con. Trước đây, tổ chức đơn giản thì bây giờ “rườm rà”. Mới biết đọc biết viết, cháu bé đã phát cả hàng trăm giấy mời bạn bè đến dự sinh nhật để nhận quà. Giật mình, khi một cậu bé thấy bạn mang quà mừng sinh nhật tới, không nói lời cảm ơn, đã vội phụng phịu: “Lại bích quy nội!”.

Đây, dù sao cũng là thói hư nhở của trẻ con mà thường là các cháu nói theo lời bình phẩm của bố mẹ sau lễ mừng. Nhưng thói hư của người lớn lại phức tạp hơn nhiều. Tổ chức

lấy vợ, gả chồng cho con mà có người phát giấy mời cả mấy trăm chiếc, không chỉ mời những người thân quen, mà còn gửi tới những người có “máu mặt”, những người có mối quan hệ chính trị, kinh tế, xã hội, những người “dưới trướng”. Có cả “đám cưới ba miền” vì quan hệ của bố mẹ ở cấp rất rộng, lấy cớ là để cháu có dịp chào hỏi bạn bè bố mẹ, nhưng thật ra là để nhận quà của các doanh nghiệp ở cả ba miền. Có người nhầm tính: trừ đi mọi khoản chi phí, đám cưới này có lãi tới vài trăm triệu đồng!

Phú quý sinh lỄ nghĩa, nhưng ở đây lỄ nghĩa lại sinh phú quý! Mọi sự lỄ nghĩa ở đây đều đặt lên bàn cân kinh doanh.

*Ngày 07/7/2002*

## DQA

**M**ột anh bạn tâm sự: “Thuở nhỏ, người lớn cứ hay dọa “ma” trẻ con. Lớn lên, chúng tôi biết là không có “ma” nhưng có người dọa vẫn có lúc chòn chョン”.

Đang làm ăn yên lành, doanh nghiệp có khó khăn nhưng không đến nỗi nào, nhưng một ông nhà báo cầm “thư bạn đọc, bạn nghe đài” tới, hoặc một ông trong cơ quan thanh tra, cảnh sát tới “bắn tiếng” tìm hiểu. Chẳng biết chuyện gì nhưng cũng thấy lo lo.

Đang công tác bình thường, công việc bận tối mắt, ra khỏi cơ quan người đã bủn rủn cả chân tay. Có người ở cơ quan thanh tra, kiểm tra đến thăm, động viên dăm ba câu rồi trước lúc ra về lại vỗ vai rủ rỉ nói nhẹ vào tai: “Cậu có vấn đề đấy!” Thế là chẳng biết “vấn đề” gì, nhưng đêm đó không ngủ được!

Có người nói: “Ông nhát gan. Mình không có chuyện gì thì việc gì mà sợ, mà lo, mà mất ngủ”. Họ nói cũng đúng, nhưng họ có ở hoàn

cảnh mình đâu mà thông cảm được. Cho dù kết luận “không có chuyện gì” nhưng cả tháng lục tung sổ sách, gọi lên chất vấn, dư luận xã hội, dư luận cơ quan đồn thổi thì yên tâm thế nào được mà làm ăn, công tác. Vả lại “bói ra ma, quét nhà ra rác”, các ông ấy đã vào thanh tra, kiểm tra, đưa lên mặt báo thì không có chuyện to cung có chuyện nhỏ, ít nhất là mất uy tín. Thế thì làm gì mà chẳng lo!

Dọa ma trong bóng tối thì thường người lớn không sợ, nhưng dọa “ma” giữa ban ngày ban mặt thì người lớn có lúc cũng chột dạ. Cho nên phải mời đi ăn, đưa phong bì cho nó êm đi. Đây là nói những người làm ăn đường hoàng, chứ không kể đến những người “đút lót” để chạy tội.

Vì thế, cũng có người giàu to vì lợi dụng quyền hành để làm cái nghề dọa!

*Ngày 14/7/2002*

## ĐẸP

Qái từ “đẹp” lúc đầu chỉ hiểu như những biểu hiện về hình thức ưa nhìn, cả về hình dáng con người lẫn cách ăn mặc. Có cả một tạp chí lấy tên *Đẹp* để giới thiệu những kiểu quần áo, quy cái đẹp vào nội dung thời trang. Nhưng trong cuộc sống và trong sự đánh giá của nhân dân lại không đơn giản như vậy, cho nên bên cạnh “đẹp người”, lại còn có “đẹp nết”. Thế rồi “người” với “nết” quyện vào nhau rất khó phân biệt, cho nên Từ điển định nghĩa từ đẹp là: “Có hình thức và phẩm chất đem lại sự hứng thú đặc biệt, làm cho người ta thích nhìn ngắm và kính phục?” Cho nên mới có cụm từ “cử chỉ đẹp”.

Trong mùa World Cup cũng luôn xuất hiện từ tiếng Anh Fair play được dịch ra tiếng ta là “chơi đẹp”. Nghĩa là chơi tích cực nhưng đúng luật, không thô bạo, không làm tiểu xảo, ăn vạ, chơi bóng bằng tay... Đó là các kiểu chơi “không đẹp”, dù có thắng cũng không làm “đẹp lòng” người xem.

Nhưng rồi cuộc sống phát triển rất phong phú, tính tốt phát triển và cả các tính xấu, thủ đoạn xấu chơi cũng nảy nở, cho nên chữ đẹp lại có từ trái nghĩa. Chẳng hạn từ “chặt đẹp”, chỉ một số người buôn bán, một số tổ chức làm dịch vụ lợi dụng cơ hội khan hiếm hàng, lợi dụng thế độc quyền, hoặc gặp khách hàng ló ngó từ tỉnh xa về, đã bán hàng, bán dịch vụ với giá cắt cổ, làm cho người mua đau mà không kêu được. Ngay cả từ “chơi đẹp” cũng có lúc phải để trong ngoặc kép, để chỉ hành vi khi đưa hối lộ kiểu ấy cũng có lúc được gọi là “chơi đẹp”, người “đõ đầu”, trả ơn kiểu ấy cũng có lúc được gọi là “chơi đẹp” theo kiểu sòng phẳng: “Ông đưa của kia, bà chìa của nợ”. Lúc đó cụm từ “chơi đẹp” còn phải hiểu là “xấu chơi”, rất xấu chơi. Đó là tiếng lóng, được biến thể đặc thù của ngôn ngữ xã hội. Nhưng tra Từ điển Tiếng lóng Việt Nam xuất bản tháng 2/2001, mua hết 27.000 đồng, lại chưa thấy cụm từ đó. Cho nên sách chậm hơn cuộc đời cũng là điều dễ hiểu!

Ngày 21/7/2002

## SƠ

Ở một anh bạn tâm sự: “Tôi cũng là người thỉnh thoảng được cơ quan mời dự lễ khởi công, khánh thành. Cũng là người “ăn theo” chứ không phải là nhân vật quan trọng, nhưng có mặt cũng thêm vui, lại có dịp được xem, được ngắm những công trình lớn. Nhưng từ một năm nay, tôi nhất định không đi dự cái “lễ” kiểu ấy!”. Vì sao như vậy?

Vì có lần, khánh thành một cây cầu cũng kha khá. Tôi cũng định thu xếp đi dự. Nhưng có thông tin là mời tới 500 khách, lại còn ăn uống, quà cáp. Có bạn nói vui: “Cứ thế này thì tiêu hết một cái trụ cầu rồi còn gì!”. Lại thấy, mấy công trình gần đây cứ khánh thành xong lại “lún, sụt”,... Cho nên sợ “dơ mặt” ra chứng kiến cho cái công trình chất lượng kém, hoặc gộp phần vào “ăn đứt một trụ cầu” làm nghèo đất nước!

Rồi có lần, cũng đi dự khởi công một công trình. Lại thấy rất đông khách. Khởi công

nghĩa là chưa làm được gì, mà đã “biếu xén”, “quà cáp”. Lại một anh bạn nói: “Công nhân người ta làm việc vất vả ngày đêm, mồ hôi thấm đẫm giọt dài, giọt ngắn. Thế mà mấy ông dự lễ khởi công lại đeo găng tay trắng bêu bêu mấy xêng cát, xem trên ti vi, tổ không chịu được!”. Thế là tôi lại sợ. Đó là chưa kể, nghe phong thanh có lẽ khởi công mời trong nam, ngoài bắc, chi hết vài trăm triệu đồng chưa kể chi phí đi về của các vị khách. Số tiền đó có thể góp phần xóa đói, giảm nghèo cho vài xã vùng cao. Cho nên đã sợ, càng thêm sợ.

Đi dự thì cũng thích. Nhưng từ sợ mà không dám đi!

*Ngày 28/7/2002*

## MẤT

**K**hông những lúc này có vụ Năm Cam, mà ngay từ vụ Thủy cung Thăng Long, đường điện 500KV... sau khi thi hành kỷ luật một số cán bộ có trách nhiệm vẫn có người nói: “Để mất nhiều cán bộ quá”. Khi muốn làm cho triệt để, cho tới nơi tới chốn, lại có người ngăn: “Mất đến thế rồi còn để mất thêm bao nhiêu nữa!”.

Đào tạo, bồi dưỡng một cán bộ rất công phu. Trước hết từ sự phán đấu của bản thân đồng chí đó, rồi còn công lao to lớn bồi dưỡng của tập thể và nhân dân. Mất đi thì ai chẳng xót, chứ đâu phải riêng đồng chí đó.

Nhưng cắt đi một cái ung nhọt cho cơ thể khỏe mạnh thì có ai tiếc vì mất đi cái ung nhọt đó. Mất đi những người xấu, người có tội thì nội bộ thêm trong sạch, người tốt, người lành yên tâm, phấn khởi làm việc, và nhất là lòng tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước tăng lên. Cho nên ở đây, *mất là được* mà *được*

rất nhiều chứ! Vả lại, cắt đi một nửa ung nhọt thì ung nhọt vẫn còn. Chưa nặn được “ngòi” thì cái nhọt dù mất một lớp mủ vẫn còn khả năng tái phát. Cho nên chịu đau mà cắt, mà nặn cho hết.

Có chăng những người “tiếc rẻ”, “chập chờn” như thế lại mất thêm uy tín với cán bộ và nhân dân!

*Ngày 04/8/2002*

## CÔNG VÀ TỘI

Khi phân tích khuyết điểm, sai lầm của một đồng chí để xác định hình thức kỷ luật, sự phân vân thường ở chỗ cân nhắc: ưu điểm và khuyết điểm, công và tội... Đó là chưa kể “chiến hữu”, “đệ tử”... cho nên không nỡ. Sự phân tích cân nhắc như thế cũng có phần hợp lý. Ngay trong luật pháp vẫn có những tình tiết giảm nhẹ tội, nhưng cũng là giảm đến một mức nhất định. Không bao giờ vì “công” mà xóa “tội”, hoặc “giảm nhẹ” vượt khung luật pháp cho phép; nếu làm như thế thì chỉ khuyến khích những người đã từng có những đóng góp, thậm chí đóng góp lớn, sống buông thả, cho phép mắc tội, không ngoại trừ cả tội lớn, làm tổn hại đến uy tín không chỉ riêng người đó, mà của cả lớp người đã có những cống hiến, thậm chí cống hiến cho nhân dân lớn hơn đồng chí đó.

Chính vì đã tính đến công lao cho nên mới đề bạt lên cấp này, cấp nọ, phong hàm này

hàm kia. Nhưng mọi đảng viên đều bình đẳng trước kỷ luật Đảng, mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật. Thế mới là cán cân công lý. Cho nên, khi Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh phát biểu tại phiên họp bế mạc Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX: “Có công được khen thưởng, có tội bị xử phạt, bất kể người đó là ai. Không một cá nhân, một tổ chức nào được lợi dụng quyền thế để châm chước, bao che cho người mắc tội, phạm tội” thì nhiều người cho rằng: “Thế là công bằng!”.

Ngày 11/8/2002

## GIÁM SÁT CỦA NHÂN DÂN

Sau việc kiểm tra chất lượng đường Liên Cảng, công trình Thảo Cầm Viên, cầu chui Văn Thánh 2..., ở Thành phố Hồ Chí Minh có phong trào quần chúng tham gia kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng, được đảng bộ và chính quyền địa phương ủng hộ.

Chuyện thất thoát trong xây dựng cơ bản tới 30 - 40% thì trong dư luận đã đề cập từ lâu. Tôi cũng đã viết một số bài, phát biểu trên một số diễn đàn, nhưng xem ra một số người vẫn chưa thông, cho là cường điệu. Mà tiền xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước hằng năm là rất lớn, thất thoát trong xây dựng cơ bản là một trọng điểm của lãng phí, tham nhũng phải trừ bỏ. Đó là chưa kể trong số các công trình xây dựng cơ bản có công trình đòi hỏi phải bền vững hàng trăm năm, chất lượng giảm sút kéo theo những hậu quả to lớn khác, hậu quả khó lường. Từ thực tế kiểm tra công trình cầu chui Văn Thánh 2, đã

thấy các đơn vị thi công “bỏ túi” tới hơn 30% giá trị công trình, đó là chưa kể những tiêu cực từ các khâu khác..., cho nên chất lượng không bảo đảm, nhưng những cơ quan nghiệm thu, có cả người có trách nhiệm quan trọng vẫn cứ ký xác định “bảo đảm” hoặc “cơ bản bảo đảm yêu cầu thiết kế!”. Vì vậy, điều tra, xét xử những người vi phạm là rất đúng.

Nhân chuyện này, có người bình luận: Không có nhân dân phát hiện, báo chí nêu lên, tạo ra dư luận xã hội rộng rãi thì mọi việc sẽ được “cho qua”, làm sao phát hiện tiêu cực và phải xây dựng lại. Cho nên, phong trào quần chúng kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng cơ bản là rất cần thiết, thực hiện quyền giám sát trực tiếp của nhân dân theo tinh thần Văn kiện Đại hội IX của Đảng.

“Giá nơi nào và ở thủ đô cũng làm như thế!” - đó là ước vọng của nhiều người, trong đó có những công dân ở thủ đô. Nên để nhân dân tham gia giám sát ngay từ đầu, không để tình trạng làm dối, làm hỏng rồi phải xây dựng lại tốn kém tiền của của nhân dân.

Ngày 18/8/2002

## CÁC THÚ “XÂM”

**G**ần đây, nghe trên đài, đọc trên báo thấy nói nơi này bị xâm lấn, nơi kia bị xâm hại. Lúc đâu nghe rất bức xúc, nhức nhối, nhưng ngày nào cũng nghe rồi thành quen tai, chuyện to tát lại có vẻ bình thường cho nên rất gay. Mà toàn chuyện to cả:

Xâm phạm hành lang giao thông.

Xâm phạm đất quy hoạch khu công nghiệp.

Xâm phạm đê điều, cản trở dòng chảy.

Xâm phạm đường dây tải điện.

Xâm phạm rừng nguyên sinh, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng.

Và xâm phạm các di tích lịch sử, di tích văn hóa quốc gia...

Từ “xâm” được hiểu là lấn sang phạm vi của cái khác, người khác cho nên có xâm lấn, xâm phạm lại cả xâm lược. Anh chạm vào mấy mét đất của người hàng xóm bị gọi là xâm lấn, cho nên người ta kêu toáng lên, thưa

kiện ra tòa vì vi phạm luật. Việc xâm lấn đê, đường, rừng, khu công nghiệp, và đặc biệt là khu di tích lịch sử, di tích văn hóa thì lớn hơn rất nhiều mẩy phân, mẩy mét đất của người hàng xóm, đáng lẽ phải xử lý rất nghiêm thì lại nhu nhở! Đã như vậy thì làm gì còn kỷ cương xã hội.

Nghe thế, có người nói: “Có người ăn bẩm vì chuyện mất kỷ cương đấy. Nếu giữ kỷ cương thì họ chỉ còn có lương, làm gì có của chìm, của nồi mà xây biệt thự”. Nói thế là vơ đưa cả nấm, nghe không ổn. Nhưng nếu không phải như thế thì cũng là trách nhiệm của người giữ kỷ cương khi kỷ cương lỏng lẻo!

*Ngày 25/8/2002*

## SẢN PHẨM “BỐN NHÀ”

Đức cạnh tranh của từng sản phẩm, từng doanh nghiệp và của cả nền kinh tế là vấn đề rất gay gắt trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Nhiều người đang day dứt: một số sản phẩm làm ra ở trong nước lại đắt hơn sản phẩm nhập ngoại; giá không ít sản phẩm của ta bán ra thị trường thế giới lại hạ giá hơn sản phẩm cùng loại của các nước trong khu vực. Mà thời gian thực hiện Hiệp định thương mại tự do của các nước ASEAN đã đến nơi. Nếu không vươn lên nhanh chóng thì không chỉ có thua thiệt trong xuất khẩu mà có thể còn “bị” thua trên sân nhà, nghĩa là sản phẩm nước ngoài nhập khẩu vào không phải nộp thuế nhập hoặc chỉ chịu thuế suất rất thấp sẽ tranh cướp ngay thị trường trong nước, làm phá sản hàng loạt doanh nghiệp của nước ta.

Nhưng trong quá trình cạnh tranh khốc liệt đó, đã có những xí nghiệp, những trang trại vượt lên, đủ sức cạnh tranh trên thị trường

thế giới. Họ là nhân vật chính, cho nên đã trình bày kinh nghiệm của mình để các bạn đồng nghiệp tham khảo. Thì ra, bên cạnh sự cố gắng của họ, họ đã nói tới những nỗ lực của các nhà khoa học giúp họ các công nghệ mới và được trả công thế nào, những thương nhân đã giúp họ quảng bá sản phẩm, khai thác thị trường và được hưởng lợi ra sao và đặc biệt là chính sách cởi mở của Đảng và Nhà nước đã cung cấp thông tin thị trường, khoa học, có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, các gia đình tăng năng suất, giảm giá thành sản phẩm, tạo thuận lợi cho xuất khẩu. Mỗi người trình bày kinh nghiệm riêng của mình, nhưng có anh bạn đã nói: “Ai cũng phải thấy điều quyết định là các *nha* sản xuất, từ các gia đình cho tới các doanh nghiệp; nhưng còn có sự giúp sức rất lớn của các *nha* khoa học, *nha* buôn, và đặc biệt là *nha* nước, vì sức cạnh tranh của *nha* sản xuất!. Thì ra sản phẩm có sức cạnh tranh là sản phẩm của *bốn nha* góp sức cùng một hướng và đều được hưởng lợi vì thắng lợi trong cạnh tranh.

Ngày 01/9/2002

## ĐỒNG CA

Trên sân khấu biểu diễn người ta được nghe đơn ca, song ca, nhóm tam, tứ ca và dàn đồng ca. Mỗi loại có cách hay riêng. Hát từ song ca cho đến đồng ca thì cái hay là những bè làm nổi lên nhiều mặt của bài hát mà một người không đủ sức phô diễn. Nhưng đó là những dàn đồng ca được sắp xếp, tập luyện công phu. Còn cứ à uôm lên hát tập thể thì chỉ đồng, vui chứ không rõ chất lượng. Vì trong dàn hát tập thể, có những người “hát kèm”, đứng vào cho đủ số người, có nam, có nữ. Có người giọng rất kém, kể cả những người không thuộc lời, không thuộc nhạc cũng có thể đứng vào đó. Điều quan trọng đối với những người đó được dặn là “không được hát to”. Phải mấp máy môi chứ không sẽ bị lộ tẩy, nhưng mấp môi thì có thể không thuộc nhạc nhưng phải thuộc lời, nếu không khán giả sẽ biết là anh hát lạc. Cho nên mấp môi theo dàn lại cũng không thể làm bữa.

Thế rồi dàn hát hay thì anh mấp mô cũng được thơm lây, có thể vây vo. Còn dàn hát dở, thậm chí “gãy” thì cũng không thể quy trách nhiệm cho ai, vì anh “mấp mô” có thành lời, thành tiếng gì đâu mà bảo gây tai họa, làm mất uy tín cả dàn!

Cho nên, đứng vào dàn đồng ca thì chẳng có ai có trách nhiệm gì cả, có chăng lại đổ vào đầu người chỉ huy, người lĩnh xướng. Cũng không thể khác được, vì người ta sẽ hỏi: “Biết là anh ta hát sai, hát dở mà sao anh, chị vẫn cho họ đứng vào dàn, đánh lừa khán giả!”.

Ngày 08/9/2002

## NÓI LẤY ĐƯỢC, LÀM LẤY ĐƯỢC

Ông ấy đang bận túi bụi. Hết chạy đôn đốc chỗ nhập xi măng, sắt, thép, lại chạy tới chỗ kiểm tra chất lượng cát, sỏi. Xem ra ông là người rất quan tâm tới chất lượng công trình của mình. Mà công trình của ông xem ra phải làm suốt đêm để chạy đua với kiểm tra! Tuy bận thế, nhưng cũng có lúc phải nghỉ tay, ngồi uống chén nước, hút điếu thuốc cho thảm thoái. Nghỉ tay, nhưng không mấy khi ông nghỉ mồm mà luôn miệng nói chuyện trên trời dưới biển, đã nói là gay gắt. Ông nói: “Thế là nói không đi đôi với làm! Toàn gây phiền hà. Có cái giấy phép mà chờ mấy tháng không trả lời!”.

Ông nói to, cốt cho mấy người cùng ngõ đi qua nghe tiếng. Nhưng xem ra ít người muốn “dây” với ông vì việc đúng sai đã có chính quyền phân xử.

Ông kêu “nói không đi đôi với làm” là nói cấp trên không “làm” theo ý ông. Còn ông nói

to lên để mọi người biết rằng: “ông đã xin phép...”, nhưng lại lộ ra là ông đang “xây dựng không phép”, vì phép chưa được duyệt. May mắn hàng xóm cũng đã góp ý với ông nhiều lần nhưng ông không nghe. Ai cũng biết là cấp có thẩm quyền chưa cấp phép cho ông không phải muốn làm khó dễ cho ông, mà vì có đơn khiếu nại của một số gia đình chung ngõ. Ông đang xây dựng, nhà ông lấn vào đường đi của bà con, vào sân chơi của trẻ em trong ngõ. Ông phê phán người ta “nói không đi đôi với làm”, còn ông thì “nói lấy được, làm lấy được”; ông muốn Nhà nước phải chấp nhận theo ý ông, uốn cái kỷ cương theo mép tường lấn chiếm của nhà ông. Không được thế là ông kêu toáng lên!

Ngày 15/9/2002

## TÔM, CUA, CÁ

Thuở nhỏ đi chợ quê thấy có bàn đánh bài tôm, cua, cá; trông rõ là con cua, thậm chí có người đặt tay chẹn để đặt cược cho chắc ăn, nhưng lật lên lại hóa ra cá. Tôm, cua, cá không có tội tình gì; cái “bợm” là người chủ cái tráo quân ngay trước mắt mọi người, trông rõ là cá mà lại hóa ra cua. Cho nên cái trò “tôm, cua, cá” được hiểu như cờ bạc bịa, tráo quân, đổi mặt, không biết đâu mà lần. Đó là chuyện của sự đời cũng đang diễn ra khá nhiều trò tôm, cua, cá! Nhưng trong mẫu chuyện nhỏ này lại nói về chuyện khác, cũng lại là tôm, cua, cá.

Tôm, cua, cá đều là những sinh vật sống trong môi trường nước. Tuy cùng sống chung trong một cái đầm, nhưng mỗi con một thế giới riêng, đi lại, ăn uống mỗi con một kiểu. Con cá, cơ bản bơi về phía trước, tất nhiên cũng có lúc bơi đứng. Con tôm, cơ bản là bơi lùi, và cũng có lúc đứng một chỗ. Còn con cua

thì cơ bản là đi ngang, nhưng cũng có lúc dừng chân. Xem ra lúc dừng thì giống nhau còn khi tiến thì mỗi con có một kiểu “tiến” và đi một kiểu riêng. Mỗi con mỗi loại sống riêng ra, cùng sống với đồng loại thì chẳng con nào hại con nào và cũng không quan hệ tới con người. Nhưng có người nói rằng, nếu ghép chúng vào với nhau để tìm ra một động lực chung thì xem ra rất phức tạp, vì con thì tiến, con thì lui, con thì bò ngang; thế là giằng xé nhau, không tiến lên được, giỏi lắm là đứng tại chỗ. Do đó  $1 + 1 + 1$  không bằng 3 mà lại bằng 0. Cho nên chớ có ghép ba con vào một mà rồi tung lên, như kiểu một cộng đồng người mà “ông nói gà, bà nói vịt”, “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược” thì chẳng tiến lên một chút nào lại còn thêm lục đục; đó là đòi hỏi cái “tinh” của nghề sắp xếp tổ chức.

Ngày 22/9/2002

## KHI ĐÚNG VÀ KHI KHÔNG ĐÚNG

Qá̄c nền đất cụm dân cư tránh lũ vùng Đồng Tháp Mười theo quy hoạch do Nhà nước xây dựng rồi bán cho nhân dân trả chậm, đang hình thành. Bà con vùng lũ đến xem, rất hoan nghênh; số người đăng ký mua trả góp ngày một nhiều. Trên những nền đất này còn nhiều việc phải làm cho đồng bộ, nhất là không để sạt lở, có hệ thống cung cấp nước sạch, thoát nước thải, những công trình văn hóa để hình thành đồng bộ một cụm dân cư. Nhưng hỏi bà con, nhiều người đã phàn nàn thấy yên tâm. Một chủ trương đúng có căn cứ khoa học khi đi vào cuộc sống mới chỉ một, hai năm đã được đồng bào hưởng ứng.

Vì cuộc sống ổn định, an toàn của bà con ở vùng lũ với chủ trương cơ bản “sống chung với lũ” là mối quan tâm của các cấp, các ngành và của mấy triệu bà con vùng Đồng Tháp Mười. Từ cách sản xuất tránh lũ đến những điều

kiện để bảo vệ tính mạng và ổn định đời sống cho đồng bào. Ở một tỉnh, chỉ một mùa lũ đã có tới 56 em chết đuối làm nhức nhối mọi người, cho nên ai cũng muốn làm một cái gì đó cho nhanh để giúp bà con. Khi tới thăm các nền đất tránh lũ bám các lô, hỏi ý kiến bà con, lại chợt nhớ tới chủ trương làm nhà trên cọc ở vùng này. Cũng là công trình khoa học, cũng nghiêm thu đàng hoàng trước khi đầu tư, nhưng đã thấy không hiệu quả vì bà con vùng lũ đều biết rõ sóng gió dữ dội Đồng Tháp Mười vào mùa nước nổi. Một chủ trương không phù hợp, ngoảnh mặt đi ngoảnh mặt lại đã tiêu tốn nhiều tỷ đồng!

Thế mới biết, sự lãng phí có nhiều khâu, nhưng lãng phí lớn nhất là chủ trương không đúng. Mà phần lớn các chủ trương đó đều dựa trên các “báo cáo khoa học”, có nghiêm thu đàng hoàng. Chỉ tiếc rằng các công trình khoa học đó chưa thật khoa học, chưa qua thí nghiệm đã vội mở rộng! Mà không phải chỉ có chuyện “xây nhà trên cọc” ở vùng Đồng Tháp Mười. Đầu tư cho khoa học còn thấp, cần phải tăng, nhưng vấn đề rất quan trọng là làm sao cho có hiệu quả, không để thất thoát, tiêu cực! Đã đến lúc phải từ hiệu quả xã hội mà đánh giá thực chất các đề tài khoa học và một số

nhà khoa học, cũng như đánh giá cơ quan và người soạn thảo các văn bản sơ hở để kẻ xấu lợi dụng móc tiền của Nhà nước như văn bản về hoàn thuế giá trị gia tăng chẳng hạn.

*Ngày 29/9/2002*

## MÌNH THẮNG VÌ KHÔNG CHỊU THUA

**B**uổi trưa, tâm sự với anh Tư, bí thư. Biết là ở địa phương thực hiện chống tiêu cực khá mạnh mà anh lại mới làm bí thư. Mà bí thư có vai trò rất quyết định. Tôi hỏi anh:

- Anh đấu tranh hăng như thế có khó gì không?

- Đây là chủ trương của Đảng, của cấp ủy chứ đâu phải của riêng mình! “Đụng” thì “dội” dữ lăm chú! Ngay các chú, các bác cũng mỗi người một ý. Khi góp ý thì chú nào cũng hăng, cũng yêu cầu làm tới, nhưng khi đụng tới chiến hữu, đàn em của chú nào thì chú đó lại “góp ý” nương nhẹ, với đủ thứ lý do. Lý do nào cũng có lý cả. Nhưng như thế lại không công bằng. Mà đã không công bằng, chỉ một chuyện thôi, cũng đủ rõi, đủ chùn!

- Các anh xử thế là sòng phẳng, xem ra lại động tới một số cán bộ chủ chốt ở một số vùng sâu, vùng xa. Chắc là không dễ gì?

- Khó chứ. Còn đau xót nữa, vì toàn đồng chí mình cả! Nhưng “còn đâu, đánh đó”. Một tiểu đội mười, mười hai “thằng”, có một, hai “thằng” dát thì thà đánh tám thằng cho khỏe! Đồng lòng là thắng. Có người hỏi tôi: “Vì sao mình thắng? Mình không có lý luận dài dòng như các ông, chỉ trả lời gọn một câu: “Mình thắng vì mình không chịu thua!”.

Anh vốn là cán bộ quân đội trong kháng chiến. Bây giờ hòa bình rồi, làm kinh tế chứ không phải đánh nhau, nhưng bài học trong cuộc chiến đấu gian khổ và chiến thắng đối với anh vẫn còn nguyên giá trị.

Ngày 06/10/2002

## NÓI DỐI

Trong các thứ tật của con người, có tật nói dối. Ông cha ta rất ghét cái tật nói dối, uốn nắn con cháu ngay từ khi còn nhỏ tuổi và từ các chuyện nhỏ. Nay giờ, cái tật nói dối đó được nói cho văn hóa là báo cáo thiếu trung thực hoặc không trung thực. Nói thiếu trung thực, không trung thực thật ra là nói dối. Thành tích ít xít ra nhiều. Chỉ nói thành tích, che giấu khuyết điểm, đều là bệnh nói dối, bệnh thiếu trung thực, bệnh “làm láo, báo cáo hay”. Xem ra cái bệnh đó bây giờ không phải là cá biệt, cho nên đọc một số báo cáo thường thấy thật giả lẫn lộn, rất khó phân biệt.

Nhưng vì sao cái bệnh đó lại phát triển? Người ta thường nói tới bệnh thành tích; vì nó liên quan tới công trạng của đơn vị và người báo cáo; vì nó liên quan tới việc kiểm tra, xác minh các báo cáo của các đoàn thanh tra để đánh giá rồi khen thưởng, đề bạt hoặc kỷ luật.

Cái bệnh nói dối xem ra không phải đến thời nay mới có. Và ở thời nào, khi phát hiện cũng đều bị trừng phạt rất nặng. Đặc biệt là nói dối vua thì mắc bệnh “khi quân” phải chém đầu. Gần đây, đọc một tác phẩm của Lécmontőp, thấy có một đối thoại rất lý thú. Một ông quan trên hỏi một vị quan bé bên dưới: “Vì sao ông nói dối? Ông có biết rằng: tội đó rất nặng không?”. Ông quan bé rất sợ, trả lời: “Vâng, tôi biết, thưa ngài. Nhưng mấy lần tôi nói thật tình hình dân cư thì ngài không tin, lại còn quát mắng, cho nên tôi phải nói dối. Một vài lần nói dối thấy không những không bị quát mắng mà còn thấy ngài vui vẻ. Cho nên thành thói quen nói dối. Bây giờ tôi biết tội rồi!”. Ông quan bé đó nhận tội, nhưng xem ra còn có tội của ông quan to hơn vì ông ta không muốn nghe lời nói thật.

Ngày 13/10/2002

## **GIA ĐÌNH VÀ GIA ĐÌNH TRỊ**

**T**ruyền thống các dân tộc phương Đông và cũng là của dân tộc ta rất coi trọng gia đình. Chăm sóc, khuyên bảo, giúp đỡ người trong gia đình, họ tộc là một phẩm chất tốt đẹp, vì người đó không chỉ lo cho riêng mình. Ngay phong trào khuyến học hiện nay, có họ phải họp lại khuyến khích và cùng nhau đóng góp để giúp đỡ các cháu trong họ có chí, có năng khiếu học lên cao; đó cũng là nét đẹp trong đời sống gia đình, họ tộc.

Trong cuộc sống thường ngày, ông bà, cha mẹ lo cho con cháu, chọn thầy, chọn trường, chọn lớp để cho cháu học hành tới nơi tới chốn, cũng là việc phải thông cảm. Con, cháu lớn lên, ra trường, cũng phải tìm kiếm công ăn việc làm cũng là việc phải thông cảm cho các bậc làm cha, chú, ông, bà.

Nhưng việc đó hoàn toàn khác với chuyện lợi dụng chức quyền để đưa con cháu, họ hàng vào các vị trí mà tài năng không xứng đáng,

làm cho lớp trẻ bất bình về chuyện “con ông, cháu cha”. Khi có khuyết điểm lại tìm cách che chấn theo kiểu 5C (con cháu các cụ cả!). Và cao hơn nữa là bố trí con cháu trong nhà cùng vào chân lanh đạo một đơn vị để “khép kín” trong họ tộc. Họp lanh đạo hoặc cán bộ chủ chốt đơn vị bàn bạc dân chủ thì quanh đi quẩn lại toàn “người trong họ”. Cùng nhau bàn bạc dành phần hơn cho nhau, cùng nhau che giấu mọi khuyết điểm, không để phần lợi “lọt ra ngoài gia đình, họ tộc”. Khi chuẩn bị “về hưu” lại vận động để bố trí cho anh em, con cháu thay thế theo kiểu truyền ngôi.

Ai mà chẳng lo cho gia đình. Nhưng “một người làm quan cả họ được nhờ”, hay bố trí, cài cắm “gia đình trị” theo kiểu phong kiến thì xã hội đều rất bất bình và người tài không có chỗ dung thân, không có đất dụng võ.

Ngày 20/10/2002

## PHƯƠNG CHÂM VÀ TỤC NGỮ

**G**ần đây, người ta hay nói đến “con cá và chiếc cần câu”, ý muốn nói việc giúp đỡ những người nghèo khó thì trợ cấp, cứu giúp trong lúc khó khăn là rất cần thiết, nhưng có giúp bao nhiêu thì bà con cũng ăn hết. Cho nên, cho cá không bằng biếu họ chiếc cần câu, để không những có con cá ăn bữa đói mà có phương tiện đi câu cá, không phải chỉ có một con cá, mà ngày nào cũng có cá ăn. Đó là ruộng đất, kết cấu hạ tầng, vốn, giống.

Nhưng rồi xem ra vẫn chưa đủ. Vì có chiếc cần câu nhưng đâu phải cứ có cần câu đều có thể câu được cá; như “cái tài” câu cá của tôi chẳng hạn. Cũng có cần câu, không phải ai cho, mà bỏ tiền ra mua sắm đàng hoàng, nhưng có mấy khi thả cần câu mà giật được cá, vì làm việc gì cũng phải có nghề của nó. Cho nên lại thêm câu: “Đưa chiếc cần câu và dạy cho cách câu” như một phương châm mới. Có biết cách câu thì mới có thể câu được cá.

Ví như người nghèo ở nông thôn, có ruộng đất, có vốn, giống nhưng phải có người hướng dẫn cách làm ruộng, trồng cây, nuôi lợn, nuôi tôm cá với giống mới, kỹ thuật mới để có năng suất cao, có nơi tiêu thụ do các cơ quan khuyến nông giúp cho người nghèo. Xem ra có vẻ như một phát hiện mới để phương châm giúp đỡ người nghèo hoàn chỉnh.

Rồi ngờ ngợ thấy như không có gì thật mới thì phải. Trong kho tàng ca dao, tục ngữ của cha ông ta truyền lại cũng có những câu rất hay, đúc kết từ cách làm ăn nhiều đời. Chẳng hạn: “*Cho vàng không bằng chỉ đàng làm ăn*”, hoặc “*Một người lo bằng một kho người làm*”. Dạy cách trồng một cây, cách nuôi một con không khó bằng hướng dẫn cách tính toán, lo toan sản xuất, kinh doanh, chi tiêu trong từng gia đình để không những thoát nghèo mà còn vươn lên giàu có. Xem ra mấy câu tục ngữ cũ còn có những mặt sâu sắc, nhiều vẻ hơn.

Ngày 27/10/2002

## CHUYẾN TÀU CUỐI

Ông ấy sắp về hưu vì đã nhiều tuổi, nhưng vẫn quan tâm tới doanh nghiệp. Tuổi đã già, đã sắp tới lúc an nhàn, vẫn hồi hả triệu tập cán bộ lại lập dự án mới đổi mới một số công nghệ, làm luận chứng kinh tế - kỹ thuật, lại tranh thủ mỗi quan hệ quen biết vận động để dự án được thông qua. Ai hỏi ông, ông thản nhiên trả lời: “Dù ngày mai có về thì hôm nay cũng phải lo mở mang doanh nghiệp, nơi mình đã gắn bó mấy chục năm”. Nhiều người tấm tắc khen ngợi tấm lòng của ông với doanh nghiệp. Nhưng lại có người nói: “Ông ấy cũng giỏi thật. Vẫn còn vơ vét chuyến tàu cuối!”.

- Thế là thế nào? - Mấy người hỏi vặn anh ta.

- Thì thử tính xem. Dự án này đã đề xuất từ mấy năm nay, sao khi đương chức giám đốc ông ấy không làm, đến khi sắp nghỉ rồi lại dở dói ra làm. Người giám đốc mới làm cũng được chứ sao, việc gì phải “vất vả” thế!

- Vất vả thế, nhưng ông ấy có lợi gì đâu?

- Có đấy! Cái khoản “hoa hồng” nhập thiết bị ai mà chẳng biết nhưng chẳng ai biết nó ra sao! Và dự án nào chẳng có khoản đi tham quan công nghệ nhập, rồi còn cử công nhân đi nhận chuyển giao công nghệ. Người đề xuất dự án chắc chắn phải là người tham quan, đàm phán, ai mà tranh vào đó được! Thế là muốn vét thêm khoản “hoa hồng” và chuyến tham quan nước ngoài vào cuối đời! Còn thiết bị công nghệ gì, giá bao nhiêu thì là “chuyện của giám đốc mới” lo sản xuất, trả nợ.

- Các cậu chỉ ác mồm!...

Nhưng rồi sự thật diễn ra đúng như vậy. Chuyến đi tham quan nước ngoài thì rõ rồi. Còn khoản “hoa hồng” nhập thiết bị thì có mà thánh biết!... Rồi một đồn mười, mười đồn trăm, sự kính trọng với người đã gắn bó với xí nghiệp mấy chục năm cứ nguội dần.

Ngày 03/11/2002

## CÓ BIẾT HAY KHÔNG?

**A**nh ta biện hộ:

- Đây cũng là mối quan hệ chơi bời bình thường!

- Đó là những kẻ xấu? Thậm chí là những tên lưu manh, đầu gấu.

- Nhưng đến lúc này mới biết họ là kẻ xấu?

- Chẳng lẽ khi đi lại chơi bời, mời ăn uống đãi đằng nhiều lần, anh không thấy dấu hiệu gì chứng tỏ họ là những kẻ không lương thiện hay sao? Chẳng lẽ anh không nghe bạn bè, đồng nghiệp nói gì về hắn hay sao?

(Anh ta lặng im, ra chiều suy nghĩ!)...

- Chẳng hạn, như mời anh đến ăn cơm, uống rượu tại những nhà hàng sang trọng nhưng không “sạch sẽ” gì, lại còn “chơi bời” theo cách mà một người cán bộ, viên chức không được phép?

(Anh ta lại lặng im, ra chiều suy nghĩ!)...

Đúng là mọi hành vi tội lỗi của hắn thì đến nay mới rõ. Nhưng khi chơi với nhau, anh

đã thấy hắn là người không tốt, không có cuộc sống lành mạnh, có thể lúc đó thì chưa rõ là con người xấu! Nhưng đến khi hắn mấy lần đưa tiền cho anh, cho vợ con anh để đề nghị anh làm những việc luật pháp, kỷ cương và lương tâm không cho phép làm, thì sao anh vẫn nhận, vẫn làm!

Vậy thì anh có biết hay không?

*Ngày 10/11/2002*

## CẢM HÓA

**Đ**ọc một số hồi ký, hoặc ký sự nhân vật viết về những trí thức lớn theo cách mạng từ những ngày đầu gian khổ, có vị đã từng là thượng thư, khâm sai, tổng đốc của triều đình phong kiến, có vị đã là những học giả nổi tiếng, danh đẵn lớn mà khả năng để có thể kiếm tiền bạc cũng nhiều. Giữ bỏ danh vị, nhà cao cửa rộng, theo cách mạng, theo kháng chiến gian khổ, bên cạnh tấm lòng yêu nước, thương dân, các vị đều nói tới sức “cảm hóa” của Bác Hồ. Sức “cảm hóa” của Bác Hồ không chỉ với các nhà trí thức mà với tất cả những người trong nước, cũng như người nước ngoài đã từng làm việc và tiếp xúc với Bác.

Vậy cảm hóa là gì? Theo từ điển tiếng Việt thì cảm hóa là “làm cho cảm phục mà nghe theo, làm theo, chuyển biến theo hướng tốt”. Người ta phục nhau và nghe nhau có khi bằng con đường lý trí sáng suốt, có sức thuyết phục, có khi bằng tình cảm. Sự cảm phục là do tình

cảm kính trọng, yêu quý do thấy được phẩm chất cao đẹp của người khác. Cơ bản là từ đức độ gương mẫu, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư, hết lòng vì nước vì dân, nói đi đôi với làm. Có khi được biểu hiện thành những hành vi ứng xử thành tâm khiêm tốn, chân thật tin dùng, lắng nghe, bàn bạc và quan tâm đến cuộc sống riêng tư của những người cộng sự.

Học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, những người lãnh đạo, quản lý ở các cấp phấn đấu học tập và rèn luyện khả năng cảm hóa của Bác Hồ. Việc đó không thể có được qua một số hành vi khôn khéo lấy lòng, mua chuộc, mà từ bản thân phẩm chất đạo đức và cách ứng xử có văn hóa của người lãnh đạo.

*Ngày 17/11/2002*

## KÍP VÀ CÁNH

**M**ỗi người lãnh đạo, quản lý đứng đầu một cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quan trọng, trước hết đối với sự phát triển của đơn vị đó. Trong trách nhiệm lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm xây dựng một tập thể trong sạch, vững mạnh và là điều quyết định để hoàn thành nhiệm vụ. Muốn thế, trước hết phải xây dựng một tập thể lãnh đạo nòng cốt, vững vàng. Cố Tổng Bí thư Lê Duẩn từng nói: “Khả năng và hiệu quả lãnh đạo phụ thuộc trực tiếp vào chỗ người cầm đầu tổ chức có xây dựng được hay không một kíp người cộng sự có năng lực, đoàn kết tập hợp chung quanh mình”. “Kíp” được hiểu là một nhóm người được tổ chức ra cùng nhau làm một nhiệm vụ. Xây dựng một “kíp” người cộng sự hết lòng vì nước, vì dân, đoàn kết chặt chẽ với nhau là trách nhiệm của người đứng đầu, để làm hạt nhân xây dựng một tổ chức có uy tín hoạt động hiệu quả.

Nhưng *kíp* khác với bè, với phái. Bè cánh hoặc bè phái cũng đều chỉ một nhóm người cố kết với nhau. Bè cánh chỉ một tập hợp người cố kết với nhau để làm việc không chính đáng, cùng nhau chia chác những mối lợi bất chính, cùng nhau tung hứng, để bạt hoặc bao che tội lỗi của nhau. Bè phái chỉ việc tập hợp một nhóm người không theo một định chế tổ chức nào, vì quyền lợi riêng hoặc quan điểm hẹp hòi mà cố kết với nhau, không chịu đoàn kết với mọi người, không nghe lời nói phải, dìm người tốt - những người không cùng “bè”, cùng “cánh”. Chia rẽ nội bộ hoặc cùng nhau tham nhũng ở nơi nào cũng có ít nhiều, nặng nhẹ do chuyện bè cánh, bè phái sinh ra.

Ngày 24/11/2002

## TIỀN RẤT NĂNG TÌNH

Chúng ta hay nói tắt: “Tiền chính sách”, “tiền xã hội” để chỉ những khoản chi tiêu từ ngân sách nhà nước bảo đảm chính sách đền ơn đáp nghĩa với những người có công với đất nước, giúp đỡ những vùng nghèo khó, những vùng bị thiên tai, những người gặp số phận rủi ro... để giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc. Tiền chính sách, xã hội còn được mở rộng ra trong các “quỹ đền ơn đáp nghĩa”, “quỹ tình thương”... không thuộc ngân sách nhà nước mà do tự nguyện đóng góp của cơ quan, đơn vị, cá nhân, các tổ chức trong nước và nước ngoài. Tiền ở đây có khi nhiều, khi ít, có người giàu đóng góp, có người nghèo chắt chiu “lá rách ít dùm lá rách nhiều” vì tình đồng chí, đồng bào, đồng loại. Cái tình, cái nghĩa ở đây còn nặng gấp nghìn lần.

Tiền nào cũng là tiền, nhưng nghe chuyện bớt xén, tham ô “tiền chính sách”, “tiền xã hội” bao giờ cũng nhức nhối hơn nhiều lần,

dư luận đòi hỏi những chuyện tệ hại ấy phải bị xử phạt nặng hơn nhiều lần. Trong truyện cổ dân gian, có kẻ trộm đói ăn vụng, túng làm liêu, đêm tối mò đi ăn trộm, sáng ra biết đã trộm của một người nghèo, trộm phải tiền của người con có hiếu, dù phận nghèo túng vẫn dành tiền phụng dưỡng cha mẹ già yếu... thì cũng tìm cách trả lại vì đói cũng không chịu làm điều bất nhân, bất nghĩa. Cho nên, những bọn ăn cắp “tiền chính sách”, “tiền xã hội” là những kẻ táng tận lương tâm gấp nhiều lần một tên ăn trộm, một kẻ cắp.

Theo nguyên tắc chung, từ thiện là hoạt động tự nguyện, phi lợi nhuận, cho nên thấy nói chuyện chiết khấu “quản lý phí” mà ngại ngùng, vì “phí” tính thế nào cho đúng đây? Rồi có không ít người góp tiền đền ơn, góp tiền hoạt động từ thiện... không muốn lưu danh, vì không muốn coi đó là tiền quảng cáo, mua danh... cho nên cũng khó mà có đầy đủ chứng từ, chữ ký. Có em sinh viên nghèo gửi vào quỹ một ít tiền với mấy dòng chữ cảm thông, không hề ghi địa chỉ... Cho nên càng phải lo việc kiểm tra, kiểm soát để không lọt một đồng tiền nào của mọi người vì việc nghĩa, vì tình thương.

Ngày 01/12/2002

## ĐƯỢC LÒNG VÀ LẤY LÒNG

Ông tác với anh, mọi người thấy anh có vẻ khô khan, nhưng làm việc lâu với anh ấy lại thấy anh là người rất nặng tình. Khi bạn bè, đồng sự, kể cả thuộc cấp gặp khó khăn trong công tác cũng như trong cuộc sống, anh đều thăm hỏi, tận tình giúp đỡ, có khi bỏ cả việc nhà để giúp bạn. Cũng có lúc mọi người thấy anh sống có vẻ “thiếu tình cảm” (như một số người thường nghĩ) khi anh phải xử lý những vụ việc có thể động chạm tới người này người khác, kể cả với bạn bè, đồng sự; nhưng ngẫm lại thấy anh thảng thắn, công bằng... Thức lâu mới biết đêm dài. Cái vẻ bế ngoài khô khan, “thiếu tình cảm” có lúc làm cho một số người hiểu lầm, nhưng rồi lâu dần mọi người cũng hiểu ra, lại thấy anh được lòng nhiều người. Còn ai mà dám nói là mình được lòng tất cả mọi người!

Nhưng trong hàng ngũ lãnh đạo ở cơ quan lại có một anh sống xởi lởi, gặp ai cũng thăm

hỏi ra chiều quan tâm đến mọi người, nhưng thật ra anh không nhớ tên ai, trong hành xử thì ai cũng thấy anh chỉ nghĩ cho mình. Khi phải phân phối lợi ích anh đều rộng rãi, bất chấp mọi nguyên tắc, vì mất gì của anh! Đối với những việc phúc tạp phải tò rõ thái độ, anh đều né tránh, dùn đẩy, gật cũng không mà lắc cũng không, sợ động chạm. Khi có người bị xử lý theo đúng kỷ cương, anh lại đến vỗ vai thông cảm, thương xót... Nhưng rồi mọi người dần dần hiểu ra. Cái cách xởi lởi, rộng rãi, thông cảm của anh với bạn bè, đồng sự, chỉ là sự lấy lòng anh em để tạo ra uy tín ảo!

Ôi, chữ nghĩa thật thâm thúy. Cũng là tấm lòng của mọi người với mình. Nhưng *được lòng* là từ sự chân thành, thẳng thắn mà có được sự yêu mến, tin cậy, cho nên lâu bền. Còn *lấy lòng* là cố làm ra cái vẻ bề ngoài, thâm chí phải giả dối cốt để làm vừa lòng, để thu hút cảm tình của người chung quanh, có thể làm cho người ta vui lòng chốc lát, còn nó sẽ chóng tan ra như bọt xà phòng.

Ngày 08/12/2002

## ĐỔI NGÔI

Trong công tác, anh tin dùng một số người. Đó cũng là việc bình thường của một người lãnh đạo, quản lý. Nhưng anh chị em lại gọi họ là “tay chân” có ý mỉa mai. Vì cách dùng người của anh có điều không bình thường. Anh cho họ quyền lợi hoặc hứa cho họ một ít quyền lợi để dùng họ như người thân tín, nắm tình hình như kiểu dò xét, đưa ra những ý kiến trong dư luận có lợi cho anh, kể cả những việc anh làm chưa đúng. Chơi với nhau thân thiết, anh anh tôi tôi, ăn cùng mâm, ngủ cùng chiếu như chiến hữu, và một số người ấy cũng giúp anh được một số việc.

Kiểu người chịu cúc cung tận tụy không phải vì việc chung, mà vì quyền lợi cá nhân đâu phải là người tốt. Họ giúp anh, và cũng dắt mối cho anh làm quen những người không tốt, đưa đến cho anh những mối lợi mà một cán bộ không được phép làm. Cuộc đời thường có đi có lại. Anh nhờ tôi việc này thì tôi cũng

nhờ anh việc khác. Rồi anh phải gật đầu làm theo họ cả những việc mà anh không được phép làm. Có lúc anh cũng phân vân, vì phải quyết những việc động trời nhưng “cá đã cắn câu biết đâu mà chạy”. Anh phải lao đầu vào làm những việc mất lòng anh em, vi phạm quy chế rồi phạm pháp.

Thế là thành ra đổi ngôi. Anh dùng họ, nhưng rồi họ lại dùng anh. Dùng kẻ xấu rồi lại bị kẻ xấu “dùng”, thành ra phạm tội.

*Ngày 15/12/2002*

## CON SỐ NHỎ, VIỆC NHỎ

Trên đời này có những việc lớn và có những việc nhỏ. Chẳng hạn, cái cầu chui Văn Thánh ở Thành phố Hồ Chí Minh chỉ là một công trình nhỏ trong số các công trình đang xây dựng trên đất nước ta. Nhưng có khi một việc nhỏ mà có đủ số liệu để phân tích lại có ý nghĩa không nhỏ. Chính vì lẽ đó mà dù đã viết rồi, tôi vẫn phải viết lại một bài thứ hai.

Theo những số liệu đã được công bố trên báo chí, thì dự toán để làm cầu chui Văn Thánh là 3,792 tỉ đồng. Nói gần bốn tỉ đồng là nhỏ thì thật là có tội với đồng bào, vì đều là tiền, là gạo của nhân dân, nhưng quả thật là nhỏ so với công trình hàng trăm, hàng vài trăm tỉ đồng. Nhưng rồi sự cố lún sụt, bắt buộc phải thanh tra, kiểm tra. Thì thấy ra, họ đã rút ruột tối hai tỉ đồng, nghĩa là bị ăn cắp, lãng phí quá nửa. Ai cũng thấy ăn cắp là điều tệ hại, nhưng “ăn” đến thế thì nói sao đây? Có người nói là “ăn cắp” một cách tàn nhẫn.

Thế mà suýt nữa “cho qua”, vì đã có người có thẩm quyền “đóng dấu” bảo đảm. Cho nên có người mỉa mai: “Cũng may mà nó ăn đậm cho nên lún sụt; mắt thường có thể trông thấy, không phải dùng các phương tiện kỹ thuật cao siêu gì. Còn nếu mà nó chỉ nứt sơ sơ, hoặc lâu lâu mới nứt thì có lẽ cũng đã nghiệm thu!”.

Thế rồi, người ta phải sửa. Lại dự toán sửa chữa, mà dự toán sửa chữa lại công bố là 4,2 tỉ đồng. Thật ra, cái gì phải sửa cũng tốn kém, lôi thôi. Nhưng con số 3,792 tỉ đồng, 2 tỉ và 4,2 tỉ đồng nói lên điều gì? Nó nói lên: chỉ riêng cái cầu chui Văn Thánh đã làm thất thoát của nhân dân tới 6,2 tỉ đồng, trong khi đó “Tháng vì người nghèo”, cán bộ các cơ quan ở Trung ương chắt bóp giúp đồng bào được bảy tỉ đồng (!). Cho nên, chỉ chiếc cầu chui nhỏ mà tôi phải viết đến bài báo thứ hai, khi đã có thêm các con số và sự kiện.

Cũng không thể từ một chiếc cầu chui nhỏ mà suy đoán ra các công trình lớn. Nhưng quả thật là các công trình xây dựng cơ bản đang là lõi thủng lớn của nền kinh tế nước nhà, làm cho mọi người phải giật mình.

Ngày 22/12/2002

## TÙ LÂU!...

**D**ìa phuong anh đưốc giao trach nhiệm quản lý có nhũng tiến bộ, nhưng cung có nhũng tồn tại, có thiếu sót không nhỏ. Trong lúc kiểm điểm, anh em phai nói mọi việc cho công bằng. Anh em cho anh là người “chơi đưốc”, cung biết nghe ý kiến trái tai, khong để tâm thù vặt nhũng người phê bình các khuyết điểm. Nhưng xem ra “cái gì anh cung biết!”. Khi nghe anh em phê bình các mặt tồn tại, anh thường nói:

- Việc này tôi đã có ý kiến từ lâu!
- Việc này đã có kế hoạch từ hơn một năm nay!
- Vấn đề này đã có chỉ thị từ hai năm nay!

Vân vân và vân vân.

Không phai anh phô trương đâu. Thật ra, đều là nhũng việc có chủ trương, có kế hoạch và cung đã có ý kiến của anh. Nhưng rồi khong có gì chuyển biến, khuyết điểm cũ lặp đi lặp lại. Anh nói như thế là nói khuyết điểm

của cấp dưới. Thế còn anh? Lãnh đạo và quản lý đâu chỉ là ban phát chủ trương, mà phải có trách nhiệm tổ chức và kiểm tra việc thực hiện. Vì đánh giá năng lực hoàn thành nhiệm vụ của anh mọi người đều trông vào hiệu quả công việc chứ đâu chỉ bằng vào lời tuyên bố và ký chỉ thị!

Vậy thì xem ra “từ lâu” anh đã coi nhẹ việc tổ chức thực hiện, nói mà không làm, hoặc không đôn đốc làm!

*Ngày 29/12/2002*

## LẮNG NGHE

**A**nh nói tôi nghe, tôi nói anh nghe; đó đều là những việc bình thường trong giao tiếp. Nhưng rồi suốt đời phải nói, phải nghe cho nên với việc bình thường như thế cũng được các nhà khoa học rút ra những bài học kinh nghiệm. Pitago nói: “Nói là cho, nghe là gặt”, biểu hiện sự thích thú của người được nghe nhiều. Có nhà hiền triết khác lại nói: “Sức mạnh của lời nói thường tỷ lệ nghịch với số lần nói”, vì nói nhiều thành ra mất thiêng.

Gặp được người tài, người từng trải, người tâm huyết nói cho nghe thì sung sướng lắm thay. Trong ngôn ngữ nước ta còn có từ *lắng nghe*, nghĩa là nghe một cách thành tâm, gặp điều trái tai cũng bình tĩnh nghe cho rõ ngọn ngành, gắp ý phải, ý hay thì không chỉ nghe mà còn làm theo. Cho nên, người ta thường nói: lắng nghe tiếng nói của nhân dân, lắng nghe tiếng nói của cấp dưới, của cơ sở, của các

bạn đồng liêu, đồng nghiệp... như một phẩm chất của người lãnh đạo, quản lý. Ai nói ta cũng nghe, nhưng không phải ai cũng biết lắng nghe.

*Ngày 05/01/2003*

## BIỂU HIỆN “ẨN”

**H**ọ đang tranh luận với nhau. Người bảo tham nhũng với lãng phí là một, người bảo nó là hai.

- Tham nhũng là lợi dụng quyền hạn hoặc chức trách để ăn cắp của công, nhũng nhiễu dân để lấy của dân. Còn lãng phí là làm tốn kém, hao tốn một cách vô ích. Thế thì bảo là một sao được!

- Đâu có phải mình không biết như thế. Nhưng trong thực tế thì thường hai anh này là cặp bài trùng. Trong nhiều trường hợp lãng phí là biểu hiện “ẩn” của tham nhũng:

Vì sao họ thích làm trụ sở to, quá quy định gây lãng phí tiền của của nhân dân? Bệnh phô trương hình thức, chơi trội là có. Nhưng càng làm to thì chi phí xây dựng cơ bản càng lớn, tỷ lệ hoa hồng sẽ càng nhiều, túi càng nặng!

Vì sao họ thích sắm xe xịn hàng tỉ đồng, vượt cả quy định của Nhà nước? Ông thủ

trưởng muốn chơi sang. Ông quản trị chiêu ông thủ trưởng để lấy lòng. Điều đó là có. Nhưng ăn tỷ lệ hoa hồng từ chiếc xe một tỉ lớn hơn chiếc xe bốn, năm trăm triệu đồng!

Vì sao ông ta nhăm mắt ký duyệt bữa bã một dự án với công nghệ lạc hậu, chưa làm đã thấy lỗ. Vì nóng lòng cho địa phương có công trình công nghiệp, vì sự hiểu biết kém cỏi, cũng có. Nhưng vì những chiếc phong bì nặng tiền và những chuyến đi “khảo sát” nước ngoài nặng túi thành ra ông ký liều, gây ra lãng phí lớn, v.v..

- Thế thì xem ra, trong chuyện lãng phí, nếu tìm cho kỹ thì cũng có thể moi ra anh tham nhũng. Tuy thế, nó vẫn là hai chứ không thể là một! Dù có là biểu hiện “ẩn” thì vẫn là hai!

Nhưng dù hai hay một đều là thứ hại dân, vì mọi thứ dân đều lãnh đủ.

Ngày 12/01/2003

## PHONG TRÀO

Lâu nay chúng ta vẫn hiểu từ phong trào với nghĩa tốt đẹp. Đó là những hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội lôi cuốn được đông đảo quần chúng tham gia, như phong trào toàn dân kháng chiến, phong trào xây dựng đời sống văn hóa, phong trào văn nghệ quần chúng, phong trào tình nguyện, phong trào thể dục, thể thao, v.v.. Nhưng mấy năm nay lại có khái niệm “đầu tư theo kiểu phong trào” với nghĩa không tốt.

Có người nói: “Làm kinh tế thì phải tính toán, không thể làm theo kiểu phong trào”. Nói thế e cũng không hoàn toàn đúng. Chẳng hạn như Hội nghị Trung ương lần thứ năm vừa rồi phát động cuộc vận động “Toàn dân làm kinh tế giỏi, làm giàu cho mình, cho cộng đồng, cho đất nước”. Đó là phong trào làm kinh tế giỏi vừa được phát động, có ý nghĩa rất lớn để chấn hưng đất nước. Rồi chúng ta thường nói: phong trào thâm canh, phong trào

làm kinh tế vườn, phong trào Tết trồng cây... đều là những phong trào làm kinh tế, được đông đảo nhân dân tham gia sôi nổi, có hiệu quả kinh tế - xã hội rất lớn.

Còn đầu tư theo kiểu phong trào thì chữ “phong trào” ở đây phải viết trong ngoặc kép. Nghĩa là thấy người ta làm xi măng lò đứng địa phương mình cũng xin làm xi măng, thấy địa phương khác làm nhà máy đường, nhà máy giấy, mình cũng cố xin làm nhà máy đường, nhà máy giấy... không tính toán hiệu quả cụ thể, không thực hiện đầu tư đồng bộ, cho nên người ta làm thì lãi, còn mình làm thì lỗ, dựng nhà máy lên nhưng không có, không đủ nguyên liệu cho nên phải chuyển nhà máy đi nơi khác, mang nợ vào thân. Cái kiểu “phong trào” ở đây là thiếu tính toán cụ thể, thiếu căn cứ khoa học cho nên thật sự từ đó có ý nghĩa không tốt vì mang lại hiệu quả xấu, lỗ vốn, mang công mắc nợ.

Ngày 19/01/2003

## NHẬN TÔ

**N**hác thấy bóng anh ta, mấy người đã chấm chí: “Lão ta béo ú, cứ ngồi một chỗ mà nhận tô”. Rõ ràng là một lời nhận xét không thiện cảm. Nhưng những người quen anh ta đều rõ là anh ta không phải gốc rễ người thôn quê mà có ruộng cha ông để lại để cho tá điền cấy rẽ, ngồi nhận tô theo lối nói tắt của từ “địa tô”. Anh ta là cán bộ nhà nước hẵn hoi, làm việc ăn lương, không có chút gì dính dáng tới chuyện đất cát ở thôn quê.

Hay là anh ta học đòi theo kiểu mấy người, nhận cầm cố một ít ruộng ở quê vợ rồi phát canh thu tô, cũng gọi là có chân làm ruộng nhưng là một thứ “ruộng đạo” như một số bà con thường nói, nghĩa là đến mùa cũng thu một ít lúa, một ít tiền nhưng không hề bước chân xuống ruộng, chỉ “dạo” quanh bờ ruộng mà thu. Rồi xem ra cũng không phải. Cả quê chồng lẫn quê vợ đều không có ruộng cho cấy rẽ, thế mà vẫn thu tô.

Thì ra, anh ta phụ trách một công việc cũng nhỏ thôii, phụ trách một số người có liên quan tới việc giữ gìn trật tự giao thông ở một số trạm. Muốn qua cửa ải này không bị phiền hà bắt giam xe, dõ hàng thì phải lót tay. Anh ta không phải ra tận nơi, việc đó đã có “quân” làm, mà chỉ ngồi một chỗ nhận tô. Mỗi xe qua đều có lệ, chỉ liếc mắt qua là biết, kẻ dưới không dám qua mặt, bớt xén. Chỉ tội cho từ “tô” bị gọi chêch đi, từ chuyện làm ruộng chuyển sang chuyện canh đường. Gọi chêch, gọi sai, nhưng nói ra thì ai trong nghề cũng hiểu, không cần giải thích; vì đã có hẳn một công nghệ nộp tô, một lớp người nhận “tô”, có bảng giá hẳn hoi, mà không chỉ có ở chuyện canh đường. Họ thường ngồi bàn giấy mà giàu hơn mấy quân ăn chặn, nhận đút lót, vì có quyền “bỏ qua” và khi cần thì “che chắn”.

Ngày 26/01/2003

## AI NUÔI TA?

**A**nh chị em thường tranh luận với nhau về tiền lương và đời sống. Trung thực mà nhìn vào đời sống của mỗi người thì không thấy có ai ăn lương nhà nước, làm ăn chân chính mà đói hoặc quá nghèo, nếu kể cả lương, tiền làm thêm, tiền thưởng (nếu có). Điều mà mọi người băn khoăn chính là sự thiếu công bằng, người làm giỏi, làm tận tụy chưa chắc đã có thu nhập khá hơn người làm kém, làm phất phơ. Nói chung, những người làm ăn chân chính thì khó có tích lũy, khó có tiền để cưới vợ, làm nhà. Những người gặp hoàn cảnh rủi ro thì gặp rất nhiều khó khăn. Và các khoản “thu nhập khác” thì thường rất khác nhau, khó có thể tính được. Cho nên vẫn rất băn khoăn...

Bỗng có một anh nhắc lại một câu tục ngữ: “Ai nuôi người đó dùng!”. Đúng là có câu tục ngữ đó thật, nhưng nói ra trong hoàn cảnh này lại thấy cần phải tranh luận cho hết nhé.

Chẳng lẽ một số kẻ cơ hội tìm cách đưa tiền cho cán bộ, công chức là có thể “dùng” anh ta vào những việc không được phép làm, đánh mất lương tâm và nghĩa vụ của một cán bộ, công chức! Chuyện đó đã xảy ra với một số người, nhưng đâu có phải là chân lý phổ biến. Đời sống còn khó khăn, vất vả, có thêm được đồng nào đều rất quý, nhưng số đồng anh chị em ta đâu có chịu làm tù nhân của đồng tiền bất chính, đâu chịu làm tay sai của mấy kẻ bất lương!

Ai nuôi ta? Ngãm cho sâu xa thì chính là đất nước, nhân dân nuôi ta, dạy dỗ ta nên người! Thế thì tận tình, tận nghĩa với đất nước, với nhân dân, dứt khoát không làm những gì hại tới đất nước, tới nhân dân, cũng là lẽ phải lớn trên đời!

Ngày 16/02/2003

## CHÂY MÀ THẮNG!

**A**nh ta lại vác đơn đi khiếu. Có người hỏi anh: “Chuyện đã xong xuôi, vui vẻ, sao bây giờ lại giở chứng ra thế?”. Anh trả lời: “Tôi đâu chịu thiệt!”.

Mà nào có thiệt gì. Cũng một chuyện giải tỏa đền bù, giá cả đã thỏa thuận thỏa đáng, điều kiện đã bàn bạc xong xuôi. Nhưng vào việc bao giờ chẳng có người ngoan kẽ chây. Người chây không phải không biết mình giở giọng “Chí Phèo” nhưng chép miệng: “được đồng nào hay đồng ấy, mất gì mấy tờ đơn và tiền tàu xe!”. Cả xóm đi rồi, chỉ còn hai người ở lại, nần nỉ, cho nên gọi là “Chúa chây!”.

Tưởng ra, một hai người không đủ sức bẻ nặng chống trời. Một vài người cố tình chây Ý thì phải cưỡng chế cho nghiêm phép nước. Nào ngờ, muốn cho công việc chóng vánh, cơ quan nhà nước, rồi chủ đầu tư lại “chiếu cố” thêm có mấy người chây lỳ. Tưởng rằng êm, hóa ra lại không êm. Những người nghiêm chỉnh chấp hành lại

thấy mình thiệt, tự rút ra kinh nghiệm: “Người biết điều chịu thiệt, kẻ chây Ý hưởng lợi”. Thế là từ người ngoan trở thành người chây; do đó lại có thêm nhiều người vác đơn đi khiếu kiện, công việc lại rối bời!

Khi “người chây” thắng thế thì sẽ khuyếch khích mọi người cùng “chây”. Sự đời là vậy. Cái lý lẽ này đâu chỉ rút ra từ việc đền bù, giải tỏa!

*Ngày 23/02/2003*

## XIN Ở LẠI DIỆN ĐÓI NGHÈO!

Một đoàn kiểm tra, thống kê về làm việc với xã. Nghe báo cáo rồi đi khảo sát cơ sở, phỏng vấn các tầng lớp nhân dân, các ông đều phấn khởi. Mọi chi tiêu ăn, mặc, chữa bệnh, học hành, đường sá, phương tiện thông tin... đều vượt chỉ tiêu đề ra. Trước khi chia tay ra về, đồng chí trưởng đoàn vui mừng nói với cán bộ xã: “Chúc mừng! Thế là xã đồng chí thoát khỏi tình trạng nghèo! Mới có ba năm phấn đấu, mà đã thấy rõ sự biến đổi”. Đồng chí cán bộ xã nói:

- Cảm ơn các đồng chí. Cũng là nhờ sự giúp đỡ của Chính phủ, của cấp trên. Nhưng nhờ đồng chí báo cáo là xã tôi chưa thoát khỏi nghèo đâu!

- Thế đồng chí cho là chúng tôi không sát à? Tất cả đều từ báo cáo của các đồng chí, rồi chúng tôi đã đi kiểm tra trong nhân dân.

- Thực là như thế. Nhưng báo cáo để đồng chí biết mà mừng cho chúng tôi!

- Mừng chứ. Rất mừng!
- Nhưng đồng chí đừng báo cáo với cấp trên là xã chúng tôi “đã thoát nghèo!”. Mời đồng chí ở lại dùng bữa với chúng tôi...

... Đồng chí trưởng đoàn ngó người ra một lúc, nhưng hiểu ra ngay. Thì ra, xã ông muốn xin “trở lại đói nghèo”. Vì nếu “thoát đói nghèo” thì nghĩa là mất đứt đi mỗi năm 500 triệu đồng của Nhà nước đầu tư, tính các khoản khác gộp lại thì tới một tỷ đồng một năm. Thế thì thiệt to. Thiệt cho xã, mà cũng thiệt cho cả mấy ông cán bộ lo chuyện xây dựng! Cho nên mời tiệc “không nghèo”, lại còn đưa phong bì “khá giả” để cốt sao xin cho được ở lại diện đói nghèo! Thật là chuyện ngược đời mà có thật.

Nghe chuyện này, có người nói: “Sao không có chính sách thưởng cho những xã thoát nghèo thì sẽ không còn tình trạng này”. Nhưng nếu có chính sách như vậy, không biết rồi sẽ ra sao, cũng chưa ai lường hết được với mấy ông ấy!

Ngày 02/3/2003

## NUỚC ĐẾN CỔ

Ông cha ta nói “nước đến chân mới nhảy”, chỉ những hành động thiếu tính toán từ trước, để việc sắp nguy cấp mới xử lý, lâm vào thế bị động.

Nghe thế, có người nói: “Nước đến chân” còn khá, chứ đằng này lại để “nước đến cổ mới nhảy!”.

Thế là thế nào?

Này nhé: “Nạn cơn tù đã được cảnh báo từ lâu, nhưng có mấy ai quan tâm, hoặc có quan tâm thì cũng chỉ “nhắc nhở”. Đến khi xảy ra chết người ở Bình Thuận thì mới ngăn ngừa quyết liệt”.

Này nhé: “Việc nhiều xe ôtô hết thời hạn sử dụng đã biết từ lâu, có báo cáo đàng hoàng; còn nói cả con số 5.000 chiếc. Nhưng đến khi trôi xe chết người mới vội vã đình chỉ sử dụng, thay thế”. Thôi thì thế cũng đã tốt. Mà đã làm thì không phải không làm được. Nhưng để xảy ra chết người mới tinh ngộ thì chẳng là “nước đến cổ” là gì!

Mà đâu chỉ có hai, ba việc đó. Nhiều dự báo đã đến từ sớm, nhưng nghe thoảng qua, như chuyện ô nhiễm các dòng sông chẳng hạn, đâu có phải bây giờ mới biết.

*Ngày 09/3/2003*

## DŨNG CẢM CÔNG DÂN

Có người nước ngoài nhận xét rất đau là: “Người Việt Nam thiếu dũng cảm công dân!” Nói thế có phần “vơ đũa cả nắm”. Nhưng ý họ muốn nói: Không ít người thấy có người làm chuyện bậy bạ, trái pháp luật, trái đạo lý mà cứ ung dung đi qua như chuyện ở đâu đâu. Từ chuyện ngang nhiên vứt rác ra đường, đánh người, cướp của, cho đến những việc tệ hại hơn. Nói cho nghiêm túc thì không phải chỉ người dân, ngay cả một số người có trách nhiệm công vụ cũng tảng lờ như không biết.

Nói chuyện “dũng cảm công dân” cho toát, chứ ông cha ta, ngay từ thời xưa cũng đã ca ngợi những người “giữa đường thấy chuyện bất bình” vỗ tay can thiệp.

Có người nghe thế cãi lại: “Bây giờ có tình trạng người ngay sợ kẻ gian!. Ngay cả một đồng chí lãnh đạo cũng công khai nói chuyện đó. Thấy chuyện bất bình mà can thiệp có khi chẳng phải đầu lại phải tai!”. Nhưng nếu tất

cả mọi người đều phẫn nộ trước việc làm sai trái, đều ra tay can thiệp, thì bọn lưu manh, đầu gấu chắc chắn phải chùn tay.

Không phải chỉ người có trách nhiệm công vụ, mà mọi người đều có trách nhiệm can thiệp, ngăn ngừa các việc làm sai trái thì kỷ cương xã hội sẽ được giữ vững và an ninh cho mình được bảo đảm. Ngẫm ra, họ nói “tinh thần dũng cảm công dân” của một số người còn yếu, cũng có lý do của nó!

*Ngày 16/3/2003*

## BÌNH THƯỜNG!

**Đ**ồng chí phụ trách nghe tổng hợp các báo cáo từ các đoàn kiểm tra công trình xây dựng cơ bản của huyện.

- Đoàn kiểm tra A báo cáo: đơn vị này thất thoát các khoản là 7%.

- Bình thường cho qua - Đồng chí nói.

- Đoàn kiểm tra đơn vị B báo cáo: đơn vị này thất thoát khoảng 10%.

- Bình thường!...

- Đoàn kiểm tra đơn vị C báo cáo: đơn vị này thất thoát 20%.

- Cũng bình thường!...

Nghỉ giải lao, có người hỏi anh: “Sao thất thoát 7, 10, rồi 20% anh vẫn cho là bình thường?”. Anh trả lời tinh bơ: “Nói chung cả nước thất thoát khoảng 30%, cho nên chỉ thất thoát có thể là “bình thường” chứ sao?”.

Anh ấy nói có lý, khi so sánh với các đơn vị khác. Có người nói: “Để thất thoát 10% của các công trình xây dựng cơ bản ở huyện trong

một năm xây dựng, có nghĩa là có thể mất đi số tiền đủ xây 10 trường học kiên cố cho các em học chứ có ít đâu!”. Chỉ buồn thấy anh là con người vô cảm, thấy “bình thường” khi mất đi của cải của nhân dân, thấy “bình thường” khi bọn ăn cắp, bọn phung phí tài sản của nhân dân, cho nên tấm lòng của anh ấy cũng không là tấm lòng của người cộng sản bình thường. Còn của đau con xót, nhân dân đang khiếu kiện, có thể cái sự “bình thường” của anh hôm nay sẽ “không bình thường” vào ngày mai.

Ngày 23/3/2003

## CÔNG NGHỆ MA QUÁI

**T**rong thời đại này, người ta hay nói tới công nghệ. Đó là tổng thể phương pháp gia công, chế tạo làm thay đổi trạng thái, tính chất, hình dáng của nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm hoàn chỉnh. Công nghệ mới, tiến bộ có vai trò rất quan trọng trong hạ giá thành, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm. Do đó, các nhà kinh doanh thường rất quan tâm tới đổi mới thiết bị, công nghệ trong quá trình nâng cao giá trị sản phẩm, chất lượng kinh doanh.

Thế mà, từ “công nghệ” đang bị biến dạng trong việc “chế tạo” các sản phẩm nhân sự. Cho nên mới có “công nghệ lăng xê”, “công nghệ bốc”, tức là công nghệ đề cao một cá nhân nào đó vượt quá tầm giá trị thực của bản thân người đó. Có đủ cả “công nghệ” quảng cáo, giới thiệu, “công nghệ” tổ chức các người hâm mộ đến cổ vũ khi muốn đề cao các “ngôi sao” nghệ thuật. Mà đâu chỉ có “công nghệ lăng xê” các

ngôi sao! Chỉ có thể coi đó là “công nghệ” lừa. Nhưng đã có “bốc” thì lại có “dìm”, cho nên bên cạnh “công nghệ bốc” lại có “công nghệ dìm”, tìm cách tung tin, phát tờ rơi vu cáo, bôi nhọ, tạo dư luận xấu về một người nào đó. Đến đây thì không chỉ là vấn đề lừa đảo mà đã vi phạm luật pháp khi động chạm tới nhân phẩm, danh dự cá nhân, nhưng quan trọng hơn là nó làm nhiễu loạn việc đánh giá cán bộ... Nghĩa là họ đã áp dụng công nghệ trong sản xuất, kinh doanh vào phạm vi con người, phạm vi nhân sự!...

Nghe thế, có bạn chép miệng nói: “Thì bây giờ những vấn đề đó cũng đang trở thành một thứ kinh doanh; cho nên họ lợi dụng công nghệ sản xuất, kinh doanh vào đây thì có gì là lạ. Có điều là người lãnh đạo và quản lý cũng như dư luận tinh táo trước các thứ “công nghệ ma quái” đó thì họ làm gì được!”.

Ngày 30/3/2003

## BẢO KÊ?

Tra từ điển tiếng Việt không thấy từ “bảo kê”. Chỉ thấy từ “bảo hộ”, có nghĩa che chở. Nhưng đọc truyện chưởng thì thấy nhiều trang nói đến từ bảo kê. Đó là những tổ chức gồm những người võ nghệ cao cường đứng ra nhận tiền bảo vệ cho các chuyến xe chở hàng chống lại bọn cướp đường.

Bọn “xã hội đen” đứng ra nhận tiền “bảo kê” hoặc bắt người buôn bán nhận cho chúng “bảo kê”. Một số người hoạt động trong một số cơ quan bảo vệ luật pháp phải ra vành móng ngựa về tội “bảo kê” cho những ổ cờ bạc quy mô lớn - như một số tờ báo đã viết.

Tôi e rằng tờ báo đó dùng từ không chính xác. Các vị này có dùng dao búa đánh nhau để bảo vệ chúng đâu? Các vị ấy chỉ nhận tiền, có một số vị nhận thường xuyên như một thứ lương, rồi “lò đi” những hành động phạm pháp của chúng, hoặc khi chúng mắc tội thì tìm cách gỡ tội. Thế thì cứ gọi là nhận tiền hối lộ

để che giấu tội phạm, việc gì dùng từ “bảo kê” cho rắc rối. Bọn người “bảo kê” không có chức vụ, chỉ có đao búa và tính hung hăn đâm thuê chém mướn. Còn người có chức vụ thì xuyên tạc luật pháp để che chắn cho bọn phạm tội, do đó còn nguy hiểm hơn nhiều lần mấy tên lưu manh đứng gác ở các sòng bạc. Cho nên dùng từ “bảo kê” có khi lại làm nhẹ tội cho các vị ấy!

*Ngày 06/4/2003*

## CÓ MỚI KHÔNG?

**N**gồi vào xe taxi, đã thấy ông “tài” bắt chuyện. Tôi biết rằng đi trên đường mà nói chuyện với lái xe làm cho người lái mất tập trung tư tưởng là không nên. Chắc ông lái cũng biết rõ hơn tôi. Nhưng hình như câu chuyện hứng thú, ông “tài” muốn chia sẻ với khách.

Đường đi phải qua Ngã Tư Sở rồi rẽ vào Kim Giang, cho nên thường hồi hộp nhất hai đoạn đường thắt cổ chai; có lúc phải ngồi ê ẩm chờ cả tiếng đồng hồ ngửi mùi xăng và hít bụi giữa đường. Ông lái xe quen nói ngay: “Yên chí đi ông. Bây giờ thoảng rồi!”.

Ông nói tới mệnh lệnh 04 của Giám đốc Công an thành phố Hà Nội. Giám đốc xí nghiệp của anh in mệnh lệnh đó phát cho từng lái xe, kèm theo quy định của xí nghiệp: “Nếu đi trái luật, bị giam xe, người lái phải chịu trả toàn bộ tiền phạt. Đồng thời, mỗi ngày bị giam xe phải nộp cho xí nghiệp 150.000 đồng tiền thiệt hại kinh doanh do xe bị giữ”.

Ông nói tiếp: “Cứ thế mà làm. Cứ đi đúng luật, không chen lấn, xô đẩy, nếu có tắc thì cũng chỉ tắc một lúc! Đã làm thì làm cho triệt để. Đừng đánh trống bỏ dùi. Mà nói cho cùng thì mệnh lệnh 0 cũng đều nằm trong Luật giao thông cả, có gì mới đâu. Chúng tôi đều phải học khi thi lấy bằng lái xe. Chỉ có hình thức xử phạt là mới!”.

Tôi không dám bắt chuyện nữa, vì sợ “ông tài” say sửa nói chuyện lại lạc tay lái. Nghĩ cái câu: “Nó nằm trong luật cả, có gì mới đâu!”. Định cãi một câu: “Mới chứ! Mới ở chỗ thực hiện nghiêm!”. Nghĩ thế rồi lại thôi vì sợ ông tài lại say sửa bắt chuyện!

Ngày 13/4/2003

## CŨNG LÀ “AN NINH”

Trong một phiên tòa xử bọn “xã hội đen”, một tên tội phạm bị gọi ra thẩm vấn trước vành móng ngựa. Trông hắn hiền khô, không có vẻ dữ dằn như nhiều người nghĩ, vì như có người nói: đó là bọn “văn”, nghĩa là bọn chuyên bày mưu tính kế, và giao dịch, không hung hăn, đao búa như “bọn võ”. Hắn không thuộc loại “đầu sỏ”, cũng không phải hạng “tép riu”, chỉ được phân công “chăm sóc” cấp xã, phường, nhưng phạm vi công việc của hắn rất rộng, từ tổ trưởng dân phố, các hộ chung quanh cho tới một số quan chức cấp phường, kể tới hàng chục người. Hắn cũng không có trách nhiệm đe dọa mà chỉ có trách nhiệm làm thân, xin xỏ; vì khi cần phải đe nẹt, dọa dẫm đã có kẻ khác. Nhưng thời buổi này thì có ai xin “miệng” là được; tất cả phải phong bao, phong bì, đai đằng. Và cũng không ai trong số chúng làm không công; nhận hai, cùng lăm thì hắn chỉ chi một rưỡi, còn thì bỏ túi.

Hắn phải khai chính xác trước tòa xem hối lộ những ai, và chi hết bao nhiêu, để còn xác định tội. Hắn khai khá nhiều, quan tòa hỏi: “Sao nhiều thế”. Hắn run rẩy trả lời: “Vì phải thế mới đủ *an ninh cơ sở!*”. Hắn nói tinh bô như một lời nói quen thuộc trong giới xã hội đen. Có người dự phiên tòa nghe hắn nói bức mình nói nhỏ với người ngồi bên:

- Sao hắn dám gọi là an ninh cơ sở!
- Thì là “an ninh” với hắn, với bọn tội phạm chứ sao!
- Nghĩa là trong bọn chúng còn có đứa phụ trách “giao dịch”, “che chắn” để bảo đảm “an ninh” trên cơ sở?
- Chứ sao! Cho nên mới có người làm lớn phải ra tòa!

Ngày 20/4/2003

## “CHĂN”

**A**nh ta không có nhiệm vụ gì về tổ chức, thế mà anh lại cứ muốn moi tin chuyện điều chuyển cán bộ. Anh ấy tìm mọi cách moi tin, cũng không vì tình cảm, vì cũng chẳng có ai là người quen biết, có họ với nhà anh. Mà anh lại cứ muốn moi chuyện điều chuyển những cán bộ ở cấp kha khá. Thế rồi một hôm, anh moi được một tin quan trọng, hình như liên quan tới công việc của anh, cho nên anh vội hỏi:

- Anh H đi tỉnh à!
- Thôi rồi, bỏ mẹ! Mất bao nhiêu công của mới “chǎn” được!

Anh ta là một cán bộ bình thường của một công ty tư nhân, làm sao mà quen biết được anh H? Và “chǎn” nghĩa là gì? Người ta hỏi anh thì anh chỉ cười trù, và cũng không ai cần anh phải trả lời, vì người ta biết “tổng” rồi.

Đúng là anh không quen biết anh H. Anh chỉ được giao làm quen với cậu thư ký của anh H, qua quan hệ họ hàng xa “bắn canông

không tới”. Thế rồi cũng phải “chǎn” ngày này qua ngày khác, lúc rủ nhậu, lúc đưa phong bì, chỉ cốt moi một ít tin từ chõ ông H, hoặc chuyển một lá đơn, hoặc dẫn mối tới nhà thăm ngày lễ tết. “Chǎn” như thế cũng tốn công, tốn của; bây giờ anh H chuyển công tác thì cậu ta còn nghĩa lý gì. Lại phải tìm người mới mà “chǎn”!

*Ngày 27/4/2003*

## CHUYỆN RIÊNG

**A**nh ấy hay quan tâm tới đời riêng của những người chung quanh. Chuyện gia đình, con cái, anh chị em của bạn bè, đồng chí, anh ta đều tìm hiểu; ai khó khăn thì tìm cách giúp đỡ; ai có điều gì có thể sai sót thì gợi ý, nhắc nhở. Không phải ai cũng thích người khác quan tâm đến việc nhà của mình, kể cả những điều khó xử; vì họ không muốn chuyện trong nhà, thậm chí cả việc khúc mắc của mình được công khai cho nhiều người biết. Nhưng không ai nghi ngờ ý tốt của anh, vì quan tâm tới việc riêng của nhau cũng là một phẩm chất tốt trong tình bạn, tình đồng chí.

Lại có anh cũng luôn luôn quan tâm tới chuyện riêng của anh chị em, nhưng những người chung quanh lại nghi ngờ, xì xào, bàn tán. Vì anh ta chỉ quan tâm tới chuyện riêng của gia đình thủ trưởng; anh ta chỉ quan tâm “giúp đỡ”, “mách mő” để mang lại lợi, lại danh cho thủ trưởng. Khi thủ trưởng hoặc

người trong nhà thủ trưởng làm điều sai trái, không những anh không một lời can gián, lại còn hùa vào, tán dương. Sự quan tâm kiểu đó đâu có phải “giúp” gì cho người mà anh ta luôn nói là “quý mến và kính trọng”, mà nhiều khi “thầy trò” cùng kéo nhau lội bùn. Mà bùn ở ao chuôm thì còn có thể gột sạch, chứ “bùn” trong dư luận, trong con mắt mọi người thì lấy gì mà gột!

*Ngày 04/5/2003*

## NGHĨ VỀ NHỮNG NGƯỜI ẨN DANH

**D**ọc trên một tờ báo thấy viết về một số bác sĩ tình nguyện đến giúp các bạn đồng nghiệp làm việc ở vùng dịch nguy hiểm. Đó là những tấm gương của những người sẵn sàng hy sinh cho cộng đồng, ai cũng muốn biết tên để ghi nhớ. Các nhà báo cũng muốn thông tin tên của họ đến bạn đọc. Nhưng họ khiêm tốn nói: “Đó là việc nhỏ ai cũng cần phải làm lúc này. Các bạn đưa tên làm gì!”.

Lại nhớ, trong những lần bão lụt, một số đồng bào, chiến sĩ, kể cả những em nhỏ dành dụm một ít tiền nhờ một số cơ quan, một số tờ báo gửi giúp tới đồng bào nơi bị nạn, trong số đó có một số người không muốn nêu tên, hoặc chỉ muốn ghi: “một người dân ở Hà Nội”, “một người bạn ở Thành phố Hồ Chí Minh”, “một học sinh lớp 6C ở Nam Định”...

Đúng là hoạt động tình nghĩa, tình thương, từ thiện là những hoạt động tự giác, phi lợi nhuận. Nhiều người muốn ẩn danh, không muốn

phô trương việc làm mà họ cho là “bé nhỏ” trong nghĩa đồng bào.

Chợt nhớ hoạt động của một số người. Ai cũng biết và ai cũng quý mến họ, những người có tấm lòng với đồng bào. Nhưng họ lại tìm mọi cách cố tình tô vẽ, thổi phồng những việc đó lên như một hiện tượng, một nhân vật; cốt đề cao họ, vì họ muốn kiếm “lợi nhuận” từ phía khác.

Lại chợt nhớ, những người gửi tiền giúp đỡ đồng bào mà vô danh, ẩn tích thì lấy cơ sở đâu mà tính toán thực hư để bảo đảm tiền của họ tới tay người gặp rủi ro!

Viết ra điều này như thể một người vô cảm trước những hành động đáng trân trọng của những nhà hoạt động từ thiện. Nhưng tôi chợt nghĩ tới những vụ án, vụ xử lý kỷ luật những người lợi dụng tiền từ thiện, tiền công đức... để nêu lên những cảnh báo ngăn chặn, làm cho những người hoạt động từ thiện luôn luôn là những người được kính trọng.

Ngày 11/5/2003

## **“PHÍ NGOẠI GIAO”**

Ta hay dùng cách nói tắt, chẳng hạn chỉ nói phí để chỉ những phí tổn hoặc chi phí, như phí vận chuyển, phí bảo hiểm... là những chi phí cần thiết cho sản xuất, được tính khi hạch toán kinh doanh. Đây là nói những chi phí hữu hình, vì còn chi phí vô hình rất ngoắt ngoéo, sẽ đề cập trong một dịp khác. Trong các “phí” đó có “phí quảng cáo” là một loại chi phí cần thiết với nhiều hình thức nhằm quảng bá sản phẩm; trong cuộc cạnh tranh này, xem ra “phí quảng cáo” ngày càng tăng, tính thành phần trăm doanh số tiêu thụ sản phẩm. Các nhà sản xuất, hoặc các nhà phân phối đều tính toán rất kỹ xem quảng cáo ở đâu, quảng cáo như thế nào cho có lợi, có ích cho hoạt động kinh doanh. Nhưng có nhà sản xuất nói:

- Cũng không thể mọi thứ chi đều có lợi!
- Sao lại như thế, vì chúng tôi biết rằng ông tính toán từng đồng chi phí để giảm giá thành?

- Thật đấy! Chẳng hạn như phí quảng cáo trên báo chẳng hạn.

- Các nhà kinh doanh nước nào chẳng coi trọng việc quảng cáo trên báo, nhất là trên truyền hình, có khi bỏ ra tiền triệu để mua lấy một giây quảng cáo!

- Đúng là rất lợi hại. Trong sơ đồ kinh doanh, chúng tôi đã khảo sát để biết nên quảng cáo trên tờ báo nào, vào giờ nào trên màn truyền hình thì có lợi nhất. Nhưng rồi “nhảy dù” xuống những ông giàn ơi “ép” phải quảng cáo. Không muốn mà vẫn phải làm!

- Vì sao vậy?

- Vì thiếu gì cách ông ấy tìm cách hại mình trên báo. Những chi phí loại đó chúng tôi cũng không phải liệt kê vào chi phí quảng cáo, nhưng thực ra là “chi phí ngoại giao” đâu có chỉ với nhà báo!

Ngày 18/5/2003

## THĂM NUÔI!

Nhân ngày nghỉ lễ, họ là những người bạn học cùng lớp ở trường phổ thông đang ngồi chơi với nhau. Bây giờ họ đều đã trưởng thành, người là cán bộ, người là công dân, mỗi người một cảnh; lâu ngày gặp nhau, chuyện cũ, chuyện mới dứt không ra. Lại có mấy cốc bia với lạc rang nhâm nhi không biết đến bao giờ mới vãn hội. Bỗng cô vợ một bạn, cũng là dân học cùng lớp, sốt ruột đứng lên giục chồng:

- Thôi, đứng lên anh, không thì hết giờ rồi!
- Việc gì mà bận thế. Làm cả năm, cả tháng mới có ngày nghỉ lễ, đi đâu mà vội!
- Ngày lễ mới phải vội các ông tướng ạ!
- Việc gì mà rối lên; chúng mày có phải ngồi ghế chủ tịch đoàn mít tinh ngày lễ đâu mà phải đúng giờ!
- Ngày lễ, còn phải đi một vòng “thăm nuôi!”.

Nghe thế, mọi người ngớ ra, không hiểu nhà hắn có người nào bị bắt vào trại giam mà phải thăm nuôi! Mà thôi, đúng thật, ngày lễ

thì các trại giam thường cho phép các thân nhân đến thăm. Có người hỏi:

- Nhà cậu có đứa nào bị giam thế!
- Sao, làm gì có chuyện đó!
- Thế thì “thăm nuôi” hộ ai?

... Lúc đó, họ mới ngớ ra, phì cười, nói: “Có ai bị giam hảm gì đâu. Chỉ là nhân ngày lễ, đi thăm mấy người có việc phải nhờ vả cho mình, cho con mình, cho nên phải “thăm nuôi”. Còn phải chăm hơn chăm tù người nhỉ!”.

Mọi người lại ngớ ra vì các câu nói bối láo của hai vợ chồng nhà này. Nó dùng cái từ bối láo, vì nó đang làm việc bối láo đội lốt sự thành tâm!

*Ngày 25/5/2003*

## **NGƯỜI LÃNH ĐẠO XEM TIVI**

**Đ**ọc thông tin nước ngoài, thấy đồng chí lãnh đạo nước bạn khi xem tivi đã bấm giờ. Trong buổi phát tin nửa giờ ngày hôm đó, đài dành tới 26 phút để phát tin về hoạt động của các đồng chí lãnh đạo, quản lý đi thăm chỗ này, đi họp chỗ kia; chỉ có 4 phút là phát tin những hoạt động của nhân dân. Đồng chí biết rằng: không phải chỉ có bản tin ngày hôm đó, mà thường xuyên là như thế, cho nên không hài lòng, nói: “Sao lại thế!”.

Đồng chí góp ý cho cơ quan có thẩm quyền và Đài Truyền hình, nhắc nhở: thông tin trên đài phải chủ yếu là hoạt động của nhân dân. Giới báo chí không phải muốn làm như đã làm, nhưng vì nhiều sức ép cho nên phải làm như thế. Do đó, được lời như cởi tấm lòng. Nhưng sửa chữa một thói quen quen không phải dễ, ngay cả với người biên tập chương trình, bản tin. Nhưng ít lâu sau, đồng chí lãnh đạo xem tivi lại bấm giờ, thấy họ đã sửa đổi. Böyle

thì trong 30 phút bản tin thời sự, đã dành hai phần ba thời lượng, tức là 20 phút cho những hoạt động của nhân dân, trừ những ngày có sự kiện đặc biệt của quốc gia. Thì ra cải tiến thông tin, đâu chỉ là một việc làm của mấy anh chị nhà báo!

*Ngày 01/6/2003*

## CÁI CỔNG

Một anh bạn làm trong ngành xây dựng lâu năm nói với tôi: “Ông thử đi một vòng mà xem. Cơ quan nào cũng xây cái cổng rất đẹp, rất đàng hoàng, thậm chí rất cầu kỳ phô trương nhưng không phải để vào ra, mà suốt ngày đóng kín; còn nhân viên thì đi cổng phụ, cổng ngách, thậm chí cổng hậu!”. Nhớ lại thì phần lớn đúng như ông nói, nhưng buột miệng trả lời: “Thì mình cũng đi thăm một số cung điện cũ, đèn thò, thấy cổng chính để dành cho vua đi, còn cổng phụ, cổng ngách để dành cho quan đi, dân đi. Chắc là cũng bắt nguồn từ “truyền thống” xây dựng chăng?”. Tôi không phải là người am hiểu về kiến trúc, nhưng buột miệng trả lời “đại” như thế. Ông bạn lại nói: “Đó là truyền thống kiến trúc thời phong kiến, phân biệt vua quan, thứ dân. Kiến trúc thời nào cũng liên quan tới lễ nghi thời đó. Đó cũng là chuyện đáng bàn. Nhưng tôi muốn nói với ông theo một ý khác!”.

- Thế thì có ý gì mới, ông nói thử xem sao!

- Đi vào cổng chính thì phải đàng hoàng, còn đi qua cổng phụ, cổng ngách thì có thể nhôm nhem, luộm thuộm. Thế thì cứ buộc mọi người theo cổng chính mà đi, thì sẽ bắt người đến công sở phải đàng hoàng, đĩnh đạc chứ... Nhưng lại còn một ý nữa đấy ông ạ!

- Còn có ý gì nữa, nói đi!

- Thôi thì hãy chấp nhận cái kiểu “người có chức vụ nào thì mặc áo loại nào, được vào ra cổng nào” theo kiểu thứ bậc phong kiến ngay cả khi ra vào, ăn mặc. Nhưng dân ta lại rất thâm thúy. Đi cổng phụ, cổng ngách là chuyện thứ bậc sang hèn, nhưng dù sang hèn thì cũng quang minh chính đại. Còn cổng hậu lại để dành cho những người thì thục, mờ ám. “Cổng hậu” có khi không có cổng riêng nhưng ám chỉ cách đi của người đi. Có khi bước chân đi vào cổng chính, cổng phụ mà lại là cách đi cổng hậu! Không ai chê bai người đi cổng ngách, cổng phụ vì thân phận mỗi người mỗi khác, nhưng lại khinh bỉ những người hay luôn “cổng hậu”.

Giật mình thấy anh bạn nói chuyện cổng, cửa không phải chỉ nói chuyện kiến trúc, mà nói chuyện nhân tình thế thái! Thì ra, phức tạp thật!

Ngày 08/6/2003

## **ANH ẤY LO CHO AI?**

**A**nh mới về nhận nhiệm vụ quản lý ở một đơn vị, nếp tẻ chưa biết ra sao. Nghe người tiền nhiệm chính thức bàn giao, còn tiếp xúc với các bộ phận, một số cán bộ để nắm tình hình thêm là điều người phụ trách mới nào cũng phải làm. Nghe phản ánh tình hình, đánh giá không hoàn toàn giống nhau cũng là điều bình thường vì anh muốn nghe nhiều tiếng nói. Có mấy người xin gấp, anh vồn vã mời vào tiếp chuyện. Chưa ngồi nóng chỗ, anh ta đã nói bô bô: “Nghe anh về đây lãnh đạo là bọn tôi mừng lắm. Chắc là cơ quan sẽ có những bước tiến rõ rệt!”. Nghe thế anh đã thấy khó chịu, vì với anh bạn đó, anh không hề quen thân, chưa hề được làm việc, cho nên anh ta không thể biết gì về mình, thế thì vì sao anh ta đã “mừng”, đã cho là “cơ quan sẽ có những bước tiến rõ rệt”. Nhưng rồi anh nghĩ rằng: “Nghĩa là chẳng qua cũng là mấy câu đái bôi, nịnh khéo”, cho nên anh bấm bụng ngồi yên, lắng nghe.

Thế rồi, anh ta tuôn ra một tràng nói xấu thủ trưởng cũ, đặc biệt là những thiếu sót trong đánh giá, để bạt cán bộ. Anh ta lưu ý là phải chú ý cất nhắc người này, người kia, trong đó có anh..., thì cơ quan mới có thể “tiến bộ” được... Anh đã thấy giận, nhưng cũng phải lịch sự lắng nghe vì “sơ giao” không nỡ để mất lòng ai. Nhưng với kiểu người này, anh lại sợ sau buổi gặp anh ta lại đi lu loa: “Thủ trưởng cũng đồng ý với mình!”. Cho nên, phải nói: “Bây giờ hãy bàn công việc. Đánh giá con người đã có tập thể. Công việc nhiều và không đơn giản, hãy cùng nhau đoàn kết mà làm”. Rồi nghĩ bụng: “Với con người như thế này thì anh ta chỉ lo cho anh ta, chứ lo gì cho cơ quan mà mong cơ quan tiến bộ!”.

*Ngày 15/6/2003*

## CHÀO MỪNG VÀ CHÀO...

*G*iữa tháng 5/2003, thông tin về chất lượng của 16 trong số 36 chiếc xe buýt mới đưa vào tham gia giao thông trên các tuyến đường Hà Nội có nhiều trục trặc đã gây sững sốt cho nhiều người. Đã chạy lâu rồi, hoặc ít ra một năm mới lộ rõ nhược điểm lại là một nhẽ; đằng này mới chạy được 15 - 16 ngày. Thế thì chất lượng quá kém, rất đáng lo ngại. Không còn tranh cãi gì nữa, vì cả người sản xuất lẫn người chạy xe đều thấy như thế! Nhưng vì sao lại như vậy?

- Một người sản xuất viện lý do: phải giao xe để chạy đúng ngày lễ 01/5!

- Người chạy xe nói: Sản xuất không bảo đảm chất lượng sao vẫn giao hàng; thế thì lương tâm ở đâu?

- Người dân nghe tin hỏi thêm: Khi nhận xe sao không nghiệm thu cho cẩn thận, cứ nhắm mắt nhận bừa?

Cả trăm câu hỏi nêu lên chung quanh chuyện lương tâm, trách nhiệm của cơ quan sản xuất, người nghiệm thu...

Chợt nhớ, cách đây 10 năm, tôi đã viết bài “Ngôi nhà chào mừng” về ngôi nhà C7 ở Giảng Võ, chất lượng thấp, bị lún sụt, long lở, vì xây dựng chạy theo thời gian, lập thành tích “chào mừng” một ngày lễ. Nay giờ lại là ôtô buýt “chào mừng” ngày lễ lao động, đe dọa an toàn tính mạng người dân đi xe.

Cũng chẳng phải chuyện lớn lao như cái nhà, chiếc xe. Ngay một đoạn vỉa hè trên đường Hoàng Minh Giám, Thành phố Hồ Chí Minh, cũng phải lật lên lát lại, mới chỉ sau bốn tháng “nghiệm thu” đã lún sụt, vì chạy đua thời gian, chào mừng “chợ hoa Tết Quý Mùi!”.

Cái “bệnh thành tích chào mừng” tệ hại thật! Nghe tôi nói thế, có người vẫn chưa chịu, cho là cái bệnh “chào tiền”, bệnh “tiền trên hết” là nguyên nhân chính, vì những công trình “chào mừng” là các công trình tiêu tiền như nước, cốt “bảo đảm thời gian” cho vẻ vang người phụ trách và cho rủng rỉnh tiền bạc. Thôi thì cả hai bệnh đều gây tai họa, nhưng họ đều được nhận cờ, nhận thưởng!

Ngày 22/6/2003

## DẬU ĐỔ BÌM LEO

**A**nh đã rời khỏi chức vụ quản lý vì có một số khuyết điểm. Thế rồi trong đơn vị rộ lên những lời đồn đại về anh đủ mọi chuyện. Người ta nói ngoài hành lang, người ta nói trong hội nghị nhân một phát biểu nào đó. Toàn là những chuyện xấu; lôi cả những chuyện đầu dây, từ thuở nào, không dính dáng gì tới công việc hiện nay, không một lời khen, không một việc làm được biểu dương. Thế mà trong các dịp sinh hoạt, bình bầu trước đây, anh ấy đều được bình bầu là xuất sắc, được phong danh hiệu này khác, lại có cả ý đồ muốn đề bạt giữ chức vụ cao hơn.

Những thông tin đó được tập hợp lại rất nặng nề. Có người hỏi:

- Vì sao trước đây không nói? Có những người trước đây ca ngợi anh ấy hết lời, nay lại chê bai bởi móc đủ điều?

- Có thể trước đây mất dân chủ. Anh ấy hay lấy quyền ra đe nẹt, cho nên người ta

không dám nói, đến bây giờ mới bực ra trút nỗi bức dọc.

- Cũng có thể như thế. Các việc đó đều phải kiểm tra, kết luận đúng sai rõ ràng. Nhưng nhận xét con người trong nỗi bức dọc thì có khi chưa chín chắn. Đó là chưa kể một số người “dậu đổ bìm leo” không hay gì trong quan hệ đồng chí, đồng nghiệp!

*Ngày 29/6/2003*

## NẾ

**A**nh mới lên nhận chức lãnh đạo ở địa phương mà đã thấy nhức đầu. Cấp trên trực tiếp và những người đã từng giúp đỡ anh có đến cả chục người. Đồng chí nào trước khi về hưu cũng đòi hỏi cơ quan phải dành một chỗ làm việc cho con em mình. Giúp việc làm cho anh chị em suốt đời gắn bó với cơ quan cũng là chuyện tình nghĩa; vì trong thời buổi này kiếm được việc làm cho con đâu có dễ. Nhiều cháu vào làm việc ở cơ quan cũng có nhiều cố gắng. Nhưng đâu chỉ có như vậy. Đồng chí này nhắc nhở phải đề bạt con mình vào chức này; đồng chí kia nhắc nhở phải cất nhắc con mình vào chức kia, để các cháu “phát huy truyền thống cha ông”. Anh đều nể lời gợi ý, vì đều là những điều “nhắc nhở” của các bậc đàn anh đã từng vào sinh ra tử.

Đùng một cái, có dư luận: “Lãnh đạo các cơ quan bây giờ toàn con ông cháu cha!”. Anh giật mình, ngồi nhẩm tính: giám đốc này con

anh A, phó giám đốc kia con anh B, trưởng phòng này, trưởng phòng kia đều “con các cụ” cả. Một số cháu làm việc tốt, nhưng cũng có một số là đề bạt gượng ép, đáng lẽ phải đề bạt người khác có đức, có tài hơn. Thế là cái “tội nể các cụ” bây giờ thành “tội” của anh trước đồng chí, đồng bào. Cũng chỉ là nể mà thôi, chứ ai dám nhận của các cụ chiếc phong bì nào!

Ngày 06/7/2003

## LỜI DẶN DÒ

**A**nh sắp về hưu. Công tác vất vả hơn 40 năm, cũng đến lúc được nghỉ ngơi. Ở cơ quan hơn 30 năm, trong đó có gần 10 năm giữ các chức lãnh đạo, quản lý, cho nên nhớ người, nhớ việc, tình cảm đậm đà lúc chia tay.

Người kế nhiệm lãnh đạo là “đàn em”, cũng có công anh dùu dắt từ thuở mới tập tành vào nghề; tuy tuổi không còn nhỏ, nhưng đến bây giờ lúc có hai anh em vẫn xưng hô “chú - cháu”.

Ngày bàn giao công tác, anh bàn giao với tập thể lãnh đạo, dặn dò phải nghiêm minh, công bằng, nhất là vấn đề cán bộ và phân phôi. Riêng đồng chí phụ trách mới được bổ nhiệm, anh mời riêng vào phòng nói chuyện thêm. Đó cũng là lẽ thường tình, vì có chuyện dặn dò trước một tập thể chưa có lợi. Hai “chú - cháu” ngồi uống với nhau, bàn chuyện nhân sự, cũng là điều phải, vì vấn đề này không thể nói rộng.

Anh dặn dò nêu sớm để bạt người này vào chức vụ này, để bạt người kia giữ trách nhiệm kia. Đồng chí mới nhận chức vụ lãnh đạo hỏi lại:

- Khi bàn giao, tập thể đã cùng “chú” xem xét lại quy hoạch cán bộ, sao không thấy mấy người “chú” nêu lên?

- Tôi nói ra e không tiện, dặn cậu để cậu nêu vấn đề với anh em!...

Lời dặn dò của bậc đàn anh khi ra đi là rất đáng ghi nhớ. Nhưng anh cứ thấy ngờ thế nào ấy. Trong cơ quan đã có lời xì xào, “thủ trưởng” cũ ra đi đã bố trí xong người của mình. Chỉ còn hai chân “kế toán trưởng” và “thư ký tổng hợp” là chưa dặn lại, cho nên phải dặn thêm “thủ trưởng mới”, không “nắm được mấy tay này, nó nói tót tót loe ra mọi chuyện thì “về” cũng không yên”. Thì ra, có thể là thế cho nên phải dặn dò!

Ngày 13/7/2003

## CHUYỆN NGHE ĐƯỢC Ở VƯỜN HOA

Sau bài tập thể dục theo nhạc trên loa, mấy cụ ngồi lại với nhau tâm sự chuyện đời trên ghế đá vườn hoa. Đáng lẽ, tuổi già, được nghỉ ngơi, bàn chuyện giữ gìn sức khỏe, bảo ban con cháu nhưng lại mang bàn toàn chuyện gai góc, nhức đầu. Rồi cũng thảo luận, tranh cãi nhau.

Một cụ nói với cụ bạn:

- Chán lắm cụ ạ. Bây giờ về rồi, bảo chẳng đứa nào nó nghe!

- Cái cậu thay thế ông cũng là “quân” của ông; có công ông bồi dưỡng, gây dựng. Mà tôi thấy cậu ấy cũng khiêm tốn, kính trên nhường dưới!

- Ôi, được cái mồm! Góp ý thì lắng nghe, nhưng làm thì không làm!

- Thế là những việc gì?

- Mình bảo cậu ta để bạt cậu A, nó vâng vâng, dạ dạ, nhưng rồi mấy hôm sau đến gãy tai nói: “Tập thể không đồng ý!”...

Ông bạn phá lên cười nói: “Cậu ta là thủ trưởng, nhưng chuyện đề bạt cán bộ phải bàn tập thể, lại còn phải lấy ý kiến cán bộ nữa. Thời ông làm thủ trưởng cũng phải làm như thế. Nay giờ, cậu ấy phải nghe ý kiến tập thể, chứ sao lại nghe ông được. Mà về nghỉ rồi, để anh em nó làm, có chuyện gì khó anh em đến hỏi thì góp ý, “xía” vào chuyện nhân sự làm gì cho rắc rối!”.

*Ngày 20/7/2003*

## HỢP ĐỒNG

Khi tổng kết công tác, kiểm điểm trách nhiệm, mọi người đều thấy có việc làm được, có việc chưa làm được. Riêng nhận định về nội bộ thật sự đoàn kết thì còn phải bàn thêm.

Đúng là không thấy có đơn khiếu nại, tố cáo gửi lên cấp trên, để cấp trên gửi về gợi ý kiểm điểm. Cũng đúng là khi góp ý kiến với nhau, không có vấn đề nào gai góc đặt ra. Những mặt công tác yếu kém thì cũng tự kiểm điểm chung chung về trách nhiệm, nhưng không có việc gì cụ thể. Tuy vậy, vẫn rầm ran trong dư luận chuyện tiêu cực trong đầu tư xây dựng cơ bản, chuyện đất đai, nhà cửa của một số đồng chí phụ trách. Nhưng trong hội nghị không ai nêu ra, và cũng không có đơn từ khiếu tố, như thế cũng có thể tạm kết luận là nội bộ không có chuyện gì.

Nhưng lại có tin đồn: họ đã bắt tay ngầm với nhau. Họ đều biết nhau cả, nhưng không chỉ nể nang, e dè mà còn thỏa thuận: “Anh không nêu

chuyện của tôi thì tôi cũng sẽ không nêu chuyện của anh!”. Và các bản hợp đồng miệng đó đã được thực thi nghiêm chỉnh trong hội nghị và báo cáo với cấp trên. Nhưng trong cơ quan thì vẫn rầm rì bàn tán chuyện “hợp đồng” với nhau che giấu khuyết điểm, điều đó không chỉ gây mất tín nhiệm với một vài người mà còn làm mất tín nhiệm cả một tập thể, do đó nguy hại hơn nhiều.

*Ngày 27/7/2003*

## ĐƯỜNG XẤU HAY CÁN BỘ XẤU?

Đồng chí đó trình bày các dự án đầu tư, trong đó có dự án về làm đường. Các dự án về giao thông là những dự án có ý nghĩa quan trọng trong xây dựng kết cấu hạ tầng. Đồng chí say sưa trình bày dự án làm các đường ôtô xuống xã; điều đó thật sự cần thiết. Ngay báo cáo của tỉnh, khi nêu một số xã chưa có đường ôtô tới khu trung tâm, coi như một tồn tại bức xúc phải giải quyết trong một, hai năm. Chẳng biết có phải vì say sưa trong việc bảo vệ dự án hay không mà đồng chí đã trình bày khá dài với những dẫn chứng cụ thể, về một lý do. Đó là: “Phải có đường tốt, để có thể xuống được dân!”.

Nghe lý do đó, nhiều người cười. Riêng đồng chí bí thư thì phẫn nộ, cắt ngang: “Đồng chí nói không đúng. Không xuống được dân không phải do đường xấu mà do cán bộ xấu, ngại xuống với dân. Trước đây, len lỏi trên đường mòn, leo dốc đứng, vì sao ta vẫn xuống

được với dân, gắn bó với dân! Cần làm đường ôtô tới xã, có đường tới bản, nhưng không phải như lý do đồng chí nêu!".

Cả hội nghị im lặng, không khí trở nên nặng nề. Đồng chí bí thư hơi nóng tính, nhưng ai cũng thấy đồng chí đó nói đúng.

*Ngày 03/8/2003*

## SỐNG GẤP

**N**gười ta vẫn thường nói về bệnh “sống gấp”, cho là cái bệnh đó là của giới trẻ, “ăn chơi xả láng”, “có bao nhiêu chơi bấy nhiêu”! Chỉ chăm lo việc chơi, không lo việc học, việc làm.

Đúng là trong giới trẻ, có một số bạn như vậy, tiêm nhiễm lối sống xa hoa, thực dụng. Nhưng có người nói: cái bệnh sống gấp là bệnh chung của mọi người, đâu chỉ có ở giới trẻ! Mà gần đây xem ra cái bệnh đó lại lan sang những người đứng tuổi, nhiều tuổi, nhất là những người đã sắp tới tuổi nghỉ hưu.

Ký kết vắng mạng các dự án, cốt lấy tiếng và được khoán hoa hồng trước khi nghỉ.

Cắt nhắc vắng mạng một số cán bộ dưới quyền, phớt lờ các quy trình, cốt lấy ơn và cài cắm người của mình vào chỗ quan trọng trước khi nghỉ.

Quyết định phân phối vắng mạng, bất kể quy tắc, cốt lấy lòng một số người...

Người “sống gấp” thường cốt hôm nay, không kể tới ngày mai. Dự án ký rồi, tốt hay xấu thì người kế nhiệm lãnh đủ. Cất nhắc cán bộ rồi là yên chuyện, ít nhất 5 năm vì đưa lên thì dễ, hạ xuống đâu có dễ, v.v.. Thế là các việc trên của một số vị đã nhiều tuổi rồi, sắp nghỉ hưu, chẳng phải từ căn bệnh sống gấp là gì!

Cũng may là có quyết định sẽ truy cứu trách nhiệm của cả những người đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác; họa may ngăn được phần nào cái bệnh sống gấp của không ít vị nhiều tuổi.

Ngày 10/8/2003

## TIẾNG VÀ MIỆNG

**A**nh ấy được tín nhiệm, cất nhắc giữ trách nhiệm cao hơn hiện nay. Bạn bè, đồng nghiệp đến mừng cho anh. Nhưng anh thì không vui. Công tác lãnh đạo, quản lý có oai thật đấy, nhưng không bằng công việc anh đang làm. Xuống công tác cơ sở, họ xin ý kiến thì anh chỉ có thể cho phương hướng. Còn trước đây, tuy trách nhiệm nhỏ hơn nhưng anh có thể quyết định “cho” luôn dự án. Một kilômét đường là hàng tỉ đồng. Một công trình xây dựng bét ra thì cũng vài ba tỉ. Cho nên chức bé mà xuống cơ sở thì được đón chào, cung phụng hết cỡ. Có bở cơ chế “xin - cho” thì cái trọng lượng của ý kiến cũng vẫn là “dự án”, “công trình” cụ thể chứ không chỉ “phương hướng” trừu tượng.

Tính anh vốn bộc trực thẳng ruột ngựa, nghĩ sao, nói vậy. Cho nên có anh em đến chơi, vui vẻ nói đùa: “Chúc mừng anh lên “chức to”!”. Anh cũng buột miệng nói đùa: “To với bé gì.

Được tiếng nhưng mất miếng”. Nói ra rồi chợt thấy hối hận. Tuy là nói thật lòng, nhưng ai lại đi bộc lộ với cấp dưới chuyện miếng to, miếng nhỏ bao giờ.

*Ngày 17/8/2003*

## HỌC QUẢN LÝ

“Quản lý là một việc rất khó, vừa phải điều hành việc, vừa phải điều hành người. Thế mà không được học hành gì cả?” - Một anh bạn nói lên nhận xét đó với thái độ bức dọc.

Mấy anh em chúng tôi phải nói lại cho công bằng. Vì chúng ta có cả hệ thống trường Đảng, trường hành chính. Có những lớp ở tỉnh huấn luyện cho bí thư chi bộ, cho các chức danh chính quyền xã mới được bầu.

Nhưng khi nghe chúng tôi nói lại, đồng chí đó vẫn không chịu. Đồng chí nói thêm: “Thì ở phiên họp Quốc hội vừa rồi, đồng chí lãnh đạo một tỉnh là đại biểu Quốc hội đã thẳng thắn phát biểu tại hội trường trong phiên được truyền hình trực tiếp. Đồng chí nói rằng: “Bây giờ lái xe cũng phải học, phải thi, nhưng khi làm chủ tịch xã thì không được học, được thi. Người lái xe phụ trách sinh mạng ba bốn người là cùng, nhưng người lãnh đạo xã phụ trách đời sống mấy

nghìn dân; ai có trách nhiệm cao hơn ai? Mọi người đều nghe cả đấy thôi!”.

Đúng là chúng tôi đều nghe cả. Chắc rằng đồng chí phát biểu ở Quốc hội sát cơ sở hơn chúng tôi, vì chúng tôi là cán bộ ở các cơ quan trung ương, cho nên phần nhiều chỉ nghe báo cáo!

*Ngày 24/8/2003*

## CÁI GẬT ĐẦU, SỰ NHẮM MẮT

**D**ang thi hành lệnh tháo dỡ những căn nhà xây dựng trái phép, lấn chiếm quy hoạch. Có khu vài chục nhà. Có khu hàng trăm nhà. Có ý kiến thế này thế khác, nhưng tuyệt đại bộ phận nhân dân đều đồng tình. Phải thi hành triệt để, để cho luật pháp nghiêm minh. Nhưng lại có biết bao nhiêu câu hỏi “vì sao?” được đặt ra.

Xây một căn nhà đâu có như nấu một ấm nước, một nồi cơm trong bếp. Nó lù lù ra đấy, mọi người đều trông thấy, sờ thấy. Có xây nhanh thì cũng đến vài tháng mới xong một căn nhà, chứ đâu có thể dầm dúi mấy ngày. Xây thành cả một khu thì phải tới một, hai năm. Vậy tại sao không ngăn ngay từ khi mới xây? Đã xuống kiểm tra, yêu cầu ngừng thi công, tháo dỡ mà vì sao vẫn cứ để nó ngang nhiên tiếp tục vi phạm?

Bảo rằng các cơ quan thành phố, thì có thể còn xa xôi; nhưng quận, phường, xã ở ngay sát

một bên thì làm gì không biết, không ngă? Có người nói: “Nếu bộ máy quận, phường, xã mà vững mạnh, trong sạch, thì làm gì có chuyện đó!”. Nhưng lại có người cãi hộ: “Phường, xã thì ăn thua gì. Có sự gật đầu của cán bộ cấp trên thì phường, xã làm gì được. Cũng phải nhảm mắt cho qua!”. Mà trên đời này có cái gật đầu, sự nhảm mắt nào cho không bao giờ!

*Ngày 31/8/2003*

## NGHE TIN BÃO

Ơn bão số ba đổ bộ vào đất liền vùng đồng bằng sông Hồng. Đang công tác ở các tỉnh phía Nam, chúng tôi chỉ còn biết bám tivi và máy thu thanh để nghe tin tức thiệt hại của bà con ở vùng bão.

Cảm ơn các nhà báo đã thông tin kịp thời về những thiệt hại của từng tỉnh. Một anh bạn công tác ở ngành kế hoạch đầu tư bỗng lên tiếng:

- “Toàn thấy nói đổ, tốc mái nhà trường, bệnh xá ở xã, đổ cột điện!”...

- Chắc là chưa nói hết. Người ta thông báo trước hết những công trình phúc lợi công cộng bị thiệt hại cần phải xử lý gấp!

- Ông có thấy bão cấp 9, cấp 10 nào làm đổ đình, đổ chùa, đổ miếu, đổ các nhà cũ chưa?...

- Thế thì sao?...

- Đây, vấn đề là ở đó. Chính là chất lượng của các công trình mới xây dựng đang có vấn đề!

Anh bạn đã gọi ra những suy nghĩ đúng.  
Thảo nào anh ta làm ở ngành kế hoạch - đầu tư.

- Thế tại sao không cho kiểm tra, nghiệm thu?

- Đó đâu phải là công việc của mình!
- Thế thì việc đó của ai?...

*Ngày 07/9/2003*

## TRÁCH NHIỆM

**M**ột thủ quỹ lấy tiền công quỹ đánh bạc thua rồi bỏ trốn; đồng chí giám đốc sở xin từ chức. Một thủ quỹ “cuỗm” tiền công chạy, đồng chí giám đốc công ty bị cách chức... Mà là quyết định xử lý ngay, không chần chờ. Dư luận cả nước hoan nghênh việc làm nghiêm minh của Thành phố Hồ Chí Minh. Nói cho sòng phẳng, thì đó là việc thành phố đã nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật của Đảng và Chính phủ, chứ không phải là luật lệ mới của riêng thành phố. Nhưng trong lúc việc chấp hành pháp luật, kỷ cương không nghiêm thì việc làm đó cũng rất được hoan nghênh. Trước hết phải hoan nghênh người đứng đầu thành phố.

Nhận trách nhiệm thì phải chịu trách nhiệm. Đó là lẽ thường tình; có công thì thưởng, có tội thì phạt. Không làm tròn nhiệm vụ thì không thể giữ trách nhiệm. Trách nhiệm của người lãnh đạo, quản lý không chỉ riêng với

công việc của mình, mà với cả công việc của tập thể do mình phụ trách. Dư luận cho rằng, nếu đồng chí giám đốc sở kia không xin từ chức thì cũng bị cách chức; nhưng dù sao việc nhận ra thiếu sót và xin từ chức cũng là việc làm đáng hoan nghênh. Đáng lẽ ông giám đốc công ty kia cũng xin từ chức, chứ cần gì phải chờ đến cấp trên cách chức. Nếu việc làm này trở thành phổ biến, thì sẽ giáo dục tinh thần trách nhiệm của người lãnh đạo, quản lý cơ quan đối với đơn vị của mình, không phải chỉ ở cấp công ty, cấp sở. Người đứng đầu mà trong sạch, nghiêm minh, thì cả cơ quan, tổ chức sẽ nghiêm minh, thế là xã hội có nhờ!

*Ngày 14/9/2003*

## TÔI AI?

Trong dư luận đang rộ lên chuyện các cầu thủ “nhí” gian lận tuổi. Một số đội bị tước danh hiệu, phải trả lại “cúp”, “tiền thưởng”. Chuyện trẻ nhỏ nhưng làm đau lòng người lớn, làm xôn xao dư luận. Nhớ ngày mới có giải bóng đá thiếu niên, nhi đồng, nhiều người rất thích đến sân xem các cháu thi đấu, không chỉ quan tâm tới “chân giò” của tương lai bóng đá nước nhà, mà còn thấy hứng thú thật sự, chưa phải vì kỹ thuật cao siêu, mà vì tinh thần thi đấu hết mình, vô tư. Thế mà chỉ mấy năm thôi, để xảy ra chuyện này, há chẳng lo lắng, buồn phiền lắm sao!

Không thể không trách các em, vì có nhiều em cũng biết chuyện mình gian lận tuổi. Nhưng vấn đề quan trọng là ai xui các em, ai dẫn các em vào vòng dối trá, không chỉ làm hỏng một giải bóng đá, mà là tạo ra sự dối trá cho lớp trẻ; cho nên nguy hại nhiều mặt và lâu dài.

Có người làm hồ sơ giả, chữa giấy khai sinh... vi phạm luật pháp. Nhưng quan trọng là có người bày mưu, tính kế đưa cả một dây người lớn vào giúp sức cho sự gian dối của trẻ nhỏ. Cũng có người không dính dáng, có biết nhưng tảng lờ vì thành tích của địa phương, của câu lạc bộ. Có biết bao người lớn với những tội lỗi khác nhau đã dẫn các em nhỏ vào vòng gian dối!

Chuyện năm nay, không phải là chuyện gian lận tuổi lần đầu. Phải chăng là lần trước xử lý chưa đủ nghiêm cho nên lại lặp lại sự gian dối. Thế thì xử nghiêm đi, trước hết xử người lớn, xử người phạm tội, xử người có trách nhiệm để không xảy ra nỗi đau lòng này. Vì xem xét tới cùng thì cái gốc của lỗi này là ở người lớn.

Ngày 21/6/2003

## CHUYỆN RÁC RUỒI

Rác đường phố đang là vấn đề thời sự đau đầu của các đô thị to cũng như nhỏ. Có chuyện lớn là thu gom và tiêu hủy rác, nhưng hãy chỉ bàn chuyện thu gom.

Có một thời, trên các đường phố, nhất là các đường phố đông người đi lại không có thùng đựng rác; báo chí và người dân đã lên tiếng. Thế rồi cũng có thùng rác đặt ở hè đường, gốc cây. Có nơi còn viết lời mời chào lịch sự, chẳng hạn: “Cho chúng tôi xin nấm rác trên tay bạn”. Ở các đô thị văn minh trên thế giới, người ta còn đặt những thùng rác cho riêng các loại rác “thủy tinh”, rác “nhựa”, rác “kim loại”... để đỡ công người thu gom rác phải phân loại trước khi xử lý, và người dân tự giác phân loại và bỏ vào các thùng riêng. Ở ta chưa có, nhưng dù sao cũng đã có thùng “xin rác”.

Một hôm đọc báo thấy chuyện bức xúc, vẽ nên một cảnh oái oăm ở một thành phố lớn: Các thùng “xin rác” thì trống không nhưng người

công nhân vệ sinh môi trường phải làm thêm giờ để thu nhặt rác. Nhưng đọc báo dù có truyền cảm tới đâu cũng không ấn tượng bằng mắt nhìn thấy, “chân” sờ thấy. Ngày khánh thành Sân vận động quốc gia Mỹ Đình, một công trình văn hóa lớn của quốc gia, người ta đến sân với thái độ thận trọng. Nhưng lại nhìn thấy: các thùng rác vẫn chưa đầy, mà ngổn ngang đường đi, bên ghế ngồi, cơ man nào là vỏ chai nhựa, túi nilông, giấy báo... Chắc công nhân vệ sinh môi trường lại phải làm thêm giờ để thu dọn rác!

Trên đường về cùng đi với một giáo sư đại học, chúng tôi không chỉ bàn chương trình lễ khai mạc, kết quả trận bóng đá, mà lại băn khoăn chuyện người đi dự lễ vứt rác bừa bãi. Ông giáo sư nói: “Chuyện này phải được giáo dục từ nhỏ trong nhà trường, từ các gia đình. Chúng ta lơ là lâu năm rồi, bây giờ thành thói quen tùy tiện, kém văn hóa. Cái “rác rưởi” trong cuộc sống làm cho phố xá đầy rác! Cũng không chỉ chuyện vứt rác ngoài đường, lại còn nhổ bậy, đứng trên gác cao nhổ xuống tầng dưới. Rồi tùy tiện đổ rác, đổ nước thải ra hồ, ra sông; tùy tiện gấp đập đi tiểu đầy!... Rất khó sửa, nhưng nhất định phải sửa, cho xứng với thủ đô văn hóa!”.

Ngày 28/9/2003

## MỘT NÉT NHỎ TRONG NẾP SỐNG

Tôi sinh ra và lớn lên ở Hà Nội. Nhà nghèo. Nhà đã nghèo thì thức ăn đồ uống không thể có thứ sang trọng, vẫn là đĩa rau muống, đĩa nhộng rang, đĩa cá kho, với bình nước vối. Ngồi vào mâm cơm cũng chỉ mấy thứ thức ăn bình dân, nhưng cái mâm phải sáng, bát đũa phải sạch sẽ. Giường phản gỗ tạp, nhưng ngày nào cũng phủ bụi, một tuần lại một lần lau chùi. Chị tôi đã lớn, áo cánh mặc trong nhà, nhưng đã ra đường là phải mặc áo dài, mặc dù chị chỉ có hai bộ cánh. Nghèo thì bạn kiểm ăn nuôi nhau, nhưng cuộc sống ngăn nắp trong nhà là điều bắt buộc phải làm. Vì cái nếp văn hóa từ lâu đời để lại, làm như một thói quen. Nếp sống văn hóa thẩm vào cuộc sống, từ chuyện trong nhà cho ra tới ngoài đường. Đổ rác ra đường, đáy bậy ở đường, “đội xếp” bắt được là nộp phạt.

Bây giờ lớn tuổi rồi, đời thăng trầm, phiêu bạt công tác nhiều nơi. Cuộc sống kháng chiến

phải tùng tiệm, đơn giản, không thể bày biện đú thứ. Nhưng rồi lại trở về Thủ đô công tác; một thành phố ngày càng rộng, lớn, hiện đại. Nhưng xem ra lại đầy rẫy sự tùy tiện. Cũng đừng đổ tội cho thói quen từ kháng chiến, từ nông thôn ùa vào. Vì có nhiều đô thị của những quốc gia đã từng gian khổ kháng chiến trong Chiến tranh thế giới thứ hai nhưng khi hòa bình, cuộc sống ở đô thị của họ vẫn kỷ cương, nền nếp. Có anh bạn hỏi tôi về nội dung “văn minh đô thị”, là một đề tài rất rộng lớn, có nhiều mặt; tôi thường kể những chuyện cũ, chuyện nhỏ trong gia đình, ngoài đường phố, ở trường học Thủ đô trước đây. Tất nhiên, không phải mọi chuyện đều câu nệ làm như cũ, vì thời thế đã đổi thay. Nhưng sự giữ gìn nếp sống văn hóa của người Thủ đô và cũng là niềm tự hào trước bạn bè. Cái gì tùy tiện, kém văn hóa phải bị dư luận lên án; nếu sai phạm quá thì phải xử phạt cho nghiêm; lâu dần sẽ thành thói quen.

Ngày 05/10/2003

## CÓ CỐ TÌNH HAY KHÔNG?

Trong những ngày nghỉ, tôi thường bắt taxi hoặc xe ôm đi thăm bạn bè ở xa. Ngồi sau lưng người cầm lái, tôi biết là không nên nói chuyện để cho người lái xe tập trung tư tưởng điều khiển tay lái. Nhưng hôm đó, người lái xe vốn là bộ đội Trường Sơn xuất ngũ, cũng đã học hành hết bậc trung học, lại hay đọc sách báo, anh là người khởi xướng câu chuyện, cho nên tôi phải bắt chuyện. Tôi nói:

- Sao có nhiều cậu lái xe bây giờ chẳng thuộc luật gì cả, phóng bạt mạng, vượt bạt mạng, rẽ bạt mạng, gây ra biết bao tai nạn, khổ người, khổ mình, có khi phạm tội!

- Không phải đâu bác, họ thuộc luật cả đấy, có gì mới đâu. Học để thi lấy bằng lái xe là các cậu đó phải học cả đấy. Các cậu “quý tử” phạm tội vừa rồi cũng thế. Có nhiều cậu thuộc hơn cả người kiểm tra. Họ cố tình đấy. Lờ được là họ “qua mặt”.

- Chắc cũng có người như thế, nhưng không ít người không thuộc luật.

- Thế bác thủ xem mấy ông làm ở ngành tư pháp hàng chục năm, chắc là phải hiểu rõ luật, thế mà vẫn cố tình phạm luật đấy thôi! Hoặc “chuyện vặt” như đi tiểu bậy, vứt rác ra đường ai mà không biết là không đúng nhưng vẫn cố tình làm!... Cho nên cứ phạt cho nghiêm là họ “hiểu” luật nhanh!

Tôi không nói gì, sợ sa đà vào cuộc tranh cãi làm ảnh hưởng tới sự tập trung của người cầm lái. Nhưng tôi thấy anh bạn nói đúng, cho nên cũng không cãi nỗi.

Ngày 12/10/2003

## CHỮ “ĐỒNG”

Trong lúc vui giữa bạn bè, mọi người thường ăn nói thoả mái và cãi nhau cũng thoả mái. Nhưng cuộc vui này toàn những người đứng đắn, những người có tâm huyết đối với xã hội. Một anh bạn lớn tiếng về chữ “Đồng”.

Trong ngôn ngữ nước nhà, có biết bao mối quan hệ bắt đầu từ chữ “Đồng”. Anh nói: “Phải giữ cho được “ba chữ Đồng”; đó là đồng bào, đồng chí, đồng nghiệp”. Làm việc gì cũng phải nghĩ tới đồng bào, tới đồng chí và đồng nghiệp. Tất nhiên còn bao nhiêu thứ “Đồng” nữa, như đồng hương, đồng môn, đồng ngũ, đồng tuế chẳng hạn; mà chữ “Đồng” nào thì cũng phải giữ; chữ nào cũng vì công việc, vì sự nghiệp và vì tình nghĩa! Nhưng ba chữ Đồng đó là quan trọng nhất.

Mọi người gật gù tán thưởng cái ý nghĩa sâu sắc trong đạo làm người mà anh bạn đã tổng kết.

Nhưng có một anh bạn vốn tính hay cãi bướng, vẫn không chịu. Anh nói:

- Chẳng phải chữ “Đồng” nào cũng quý hóa cả đâu! Chẳng hạn như chữ “đồng bọn”, nghĩa là những người cùng tham gia một nhóm làm những việc bất lương!...

Mọi người lại gật gù tán thưởng cái ý nghĩa phản bác sâu sắc đó. Cái nguy là “đồng bọn” đó lại nhân danh đồng chí, đồng nghiệp, đồng môn, đồng hương, đồng tuế... làm tùng phèo các giá trị thật trong cuộc sống con người. Vì nói cho cùng thì chữ “Đồng” nào cũng phải cùng trên con đường chính của đất nước, của đồng bào mà đi.

*Ngày 19/10/2003*

## DẮT VỢ CHẠY

**A**nh bạn là thủ trưởng một cơ quan nhà nước. Anh dẫn vợ vào Thành phố Hồ Chí Minh chơi, nhân một chuyến công tác. Cũng phải lẽ thôi, vì công tác bao nhiêu năm, có bao giờ bà ấy được vào thăm thành phố mang tên Bác. Nhưng đi thăm, đâu có dễ. Một chuyến vào ra mất hơn 2 triệu đồng tiền vé máy bay, lại còn chỗ ăn, chỗ ở. Mà vợ làm nghề cô giáo thì làm gì có ai mời đi tham quan những nơi xa xôi, tốn kém! Thế rồi có một cơ quan đứng ra “bao” tiền vé đi về, tiền ăn ở. Biết là không nên nhưng cũng tặc lưỡi để thỏa mãn lòng mong muốn của bà vợ muốn được đi đây đi đó.

Nhưng ở khách sạn được một hôm, anh vội nói với vợ “chuyển chỗ” ngay. Vì chiều hôm qua về, thấy bà vợ nói: “Có mấy chú đến mời đi sắm quần áo, mà quần áo nào cũng đẹp!”. Nghe vợ nói thế, anh hốt hoảng dặn: “Bà đừng may sắm gì. Mình không có tiền, mà các chú ấy trả tiền hộ thì không tiện”. Từ chối mãi

cũng khó, cho nên tốt nhất là chuyển chỗ, bí mật chuyển chỗ, chuyển hẳn về cơ quan ở cho yên. Yên ổn được hai hôm, buổi chiều đi làm về lại thấy bà vợ nói: “Các chú ấy lại tới mời đi thăm siêu thị. Có nhiều đồ nữ trang rất đẹp, thứ gì cũng muốn mua mà tiền thì không có. Các chú ấy bảo: Chị cứ mua, chúng em trả, và sẽ tính sau với anh ấy!”. Anh hỏi: “Lại các chú hôm nọ phải không?”. Vợ anh trả lời: “Các chú này khác!”. Anh lại giật mình. Vào đây công tác cả ngày, đến tối mới về, không khéo để vợ dính vào chuyện này lại khó ăn, khó nói. Anh đành nói thẳng với vợ: “Vào đây, cái gì cần, có tiền thì mua, đừng nhận không của ai, đừng vay, đừng chịu ai, vì không ai cho không ai cái gì đâu; sau này sẽ khó xử. Bà phải thông cảm với công việc của tôi!”. Tưởng về cơ quan ở cho yên thân, mà hóa ra lại không yên thân với các tay “săn” vợ thủ trưởng để đãi đằng! “Cũng là một thứ vay nóng” như anh đã nói với vợ, cho nên anh phải... dắt vợ chạy.

Ngày 26/10/2003

## LÀNG KIẾU GIÌ?

Mấy cô cậu sinh viên mới tốt nghiệp, về thực tập ở nông thôn, ngồi thảo luận với nhau về quy hoạch “cái làng Việt Nam” thời hiện đại. Không phải cô cậu nào cũng học ngành kiến trúc, nhưng xem ra về kiến trúc thì ai cũng có thể bàn. Đặc biệt là kiến trúc nông thôn thì cô cậu nào cũng thuộc lầu lầu, có cô cậu vốn người quê lên tỉnh học, có cô cậu người thành phố nhưng thỉnh thoảng vẫn về thăm bên nội, bên ngoại, sống với vùng quê. Nhưng xem ra cũng là bàn chơi cho đỡ buồn thôi, vì năm người mười ý, biết thế nào mà kết luận.

Xưa kia “vườn sau, ao trước” thì không thể có vì bây giờ ở quê đất cũng hiếm, ở ven đô còn quý hơn vàng. Có cậu xem ra có vẻ sành sỏi, nói: “Thì cũng tổng kết mô hình dân làm xem sao”. Mô hình thì chưa ai công nhận, nhưng mỗi nơi làm một vẻ. Đi thực tiễn từ phong trào tình nguyện về, cho nên các cô các cậu có nhiều thực tế, nêu lên một loạt câu hỏi:

- Có phải xây dựng làng mới bây giờ là đua nhau ra mặt tiền, xây nhà dọc đường làng, như ở các thị trấn hay không?

- Ở trung du, có phải mỗi nhà chiếm một quả đồi hay không? Làm sao mà mắc điện, dẫn nước cho khắp.

- Có phải đều làm nhà mái bằng hay không? Làm nhà tầng ở nông thôn nên như thế nào?

- Lũy tre bây giờ không mấy nơi còn vì tre rất tốn đất và xác đất. Làng mới có cần dậu, lũy bao bọc hay không?

- Rồi ở quần cư, ao hồ lấp sạch để lấy đất làm nhà, hồ ao làng quê bây giờ chỉ còn là nỗi nhớ, cho nên phải tính tới nước thải của các gia đình thì đổ đi đâu?, v.v..

Một loạt câu hỏi đều từ thực tế nơi các cô các cậu đi về. Nhưng không có câu hỏi nào được trả lời. Thì ra chẳng ai hướng dẫn quy hoạch. Cũng không phải hoàn toàn như thế, nhưng nếu có thì cũng không ai làm theo. Cho nên nó cũng lộn xộn như thực tế và như những câu hỏi không có lời giải của các cô, các cậu. Ai trả lời bây giờ, mà không trả lời, hướng dẫn nhanh thì không còn đáng về nông thôn Việt Nam, ít nhất là về mặt kiến trúc.

Ngày 02/11/2003

## CÁI VỎ CHUỐI

Một buổi tối, một anh bạn trẻ đến nhà tôi chơi. Anh đến để hỏi ý kiến một chuyện khác, nhưng nhân chuyện anh nói về một bài viết của tôi. Anh bạn nói:

- Em vừa đọc bài “Chuyện rác rưởi” nói chuyện vứt rác bừa bãi ra đường của anh. Bài ấy khá thâm thúy và có ý nghĩa giáo dục lớp trẻ. Chuyện anh viết là hoàn toàn đúng, nhưng có lẽ anh phải viết thêm một khía cạnh khác cho đầy đủ hơn.

- Có gì cậu cứ góp ý. Ai dám nhận là bài nào viết cũng hay, bài nào viết cũng đủ ý.

Anh bạn không nói gì, móc trong túi ra một cái vỏ chuối, rồi nói: “Em vội đến gặp anh cho kịp giờ hẹn cho nên mua một quả chuối vừa đi đường vừa ăn cho đỡ đói. Nhưng đi suốt từ phố Trần Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt đến Lê Thánh Tông nhà anh không thấy có thùng rác nào. Ở một vài gốc cây, người ta cũng vứt rác bậy, nhưng nhớ tới bài báo của anh, em lại không

dám vứt. Cho nên đành phải bỏ vào túi quần. May mà quần màu tối, chứ màu sáng mà dính nhựa chuối thì toi mạng!”.

Không phải anh bạn trêu tôi, mà là chuyện có thật, cho nên tôi chỉ biết nhận thiếu sót về bài viết của mình. Nhưng nói cho cùng thì đâu có phải thiếu sót của tôi, có phải không cơ quan nào đó có chức năng ở thành phố Hà Nội?

*Ngày 09/11/2003*

## **TRÁCH NHIỆM NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU**

**N**gười đứng đầu phải được xem xét và xử lý trách nhiệm khi để xảy ra tiêu cực nghiêm trọng ở tổ chức của mình, đã được quyết định từ một số văn kiện của Đảng. Thiết kế khuôn khổ luật pháp để xem xét trách nhiệm của người đứng đầu là việc đang làm. Tuy còn có thể có những ý kiến khác nhau về cách xem xét, cần tiếp tục thảo luận, nhưng nhiều người thấy chủ trương đó là hoàn toàn đúng đắn. Có ý kiến cho rằng: “Mỗi người đều có trách nhiệm về hành vi của mình, vì sao lại bắt người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về hành vi của người khác, dù người đó ở dưới quyền?”. Nhưng nhiều người cho rằng: “Người đứng đầu một tổ chức không chỉ có trách nhiệm về hành vi của cá nhân, mà còn phải chịu trách nhiệm về tính hiệu quả và sự trong sạch của tổ chức do mình phụ trách. Được giao trách nhiệm thì phải chịu trách nhiệm; trách nhiệm ở đây là trách nhiệm người phụ trách, người đứng đầu”. Ngoài những

lẽ đó ra, nếu thực hiện kiên quyết thì ít nhất sẽ có thêm hai điều lợi:

Người phụ trách sẽ quan tâm hơn tới việc kiểm tra các nhân viên dưới quyền, không để xảy ra tiêu cực. Khi người phụ trách không mắc tiêu cực kiểm tra thì chắc chắn tiêu cực trong đơn vị sẽ giảm. Đó là điều lợi thứ nhất.

Muốn kiểm tra nghiêm minh và đấu tranh thẳng thắn với các hiện tượng tiêu cực trong tổ chức thì người đứng đầu phải giữ gìn cuộc sống của mình. Việc đó vừa có lợi cho cá nhân đồng chí đó, vừa giữ gìn được uy tín của đơn vị, và trong nhiều trường hợp không để xảy ra chuyện mất đoàn kết, mất dân chủ trong nội bộ.

Lợi nhiều bề như thế cho nên cần kiên quyết thực hiện. Nhưng lại có ý kiến: “Nếu xử lý kiên quyết người đứng đầu, có thể vì thế mà họ cố tình che giấu những tiêu cực trong đơn vị thì sao?”. Nghe thế, mọi người cười ồ: “Thế thì ông ta, bà ta lại mắc thêm tội che giấu khuyết điểm, che giấu tội phạm!”.

Ngày 16/11/2003

## KINH DOANH CÓ VĂN HÓA

Trong cuộc khủng hoảng tài chính khu vực Đông Nam Á năm 1997, có người hỏi một nhà tài phiệt có nghi can vào việc làm đổ vỡ nền kinh tế của một số quốc gia, gây khốn khó cho hàng triệu người: “Ông có hối hận gì về việc làm của mình hay không?”. Ông ta trả lời tinh bơ: “Thị trường là thị trường, đạo đức là đạo đức. Vừa rồi là tôi hành động theo quy luật của thị trường!”. Câu trả lời đó được một số hãng thông tin truyền tải, gây sững sốt cho nhiều người, ngay cả một số người trong giới kinh doanh, vì họ không thể chấp nhận được cái câu trả lời lạnh tanh, không còn một chút tình người đó.

“Đã đành rằng kinh doanh là phải tính toán để có lãi, lãi càng nhiều càng tốt. Đã đi vào thị trường là phải chấp nhận cạnh tranh và phải tìm cách thắng trong cạnh tranh. Nhưng không phải là kiếm lãi, và tìm cách thắng trong cạnh tranh với bất cứ giá nào, kể

cả những hành vi phạm pháp và vô đạo đức! Cái lõi lớn nhất và lâu dài là sự tín nhiệm. Còn lừa lọc thì cũng chỉ được một vài lần!”. Đó cũng là câu trả lời của một nhà doanh nghiệp có tầm cõi với một hằng thông tấn nước ngoài.

Chính vì lẽ đó mà người ta lại nhắc trở lại vấn đề văn hóa kinh doanh. Xem ra những hiện tượng gân đây ngay ở trong nước đã cho thấy việc nhắc nhau chuyện kinh doanh có văn hóa là rất cần thiết. Nói văn hóa là nói tới chiều sâu của tính nhân văn, thế nhưng hiện tượng kinh doanh theo kiểu “cơm tù”, không giữ gìn vệ sinh, gây ngộ độc cho người tiêu dùng, rồi các hoạt động đầu cơ, gian lận, trốn thuế... không chỉ là những hành vi kém văn hóa mà có khi phạm pháp, những hành vi đó không thể gây tín nhiệm lâu dài với bạn hàng, khách hàng và khi đổ bể thì cũng tiêu ma cả danh dự lẫn sản nghiệp. Người ta còn gọi đó là “kinh doanh phi đạo đức”.

Ngày 23/11/2003

## CÁI CẦN CÂU VÀ CÁCH CÂU

Tôi vốn thích câu cá, vì theo “sách” viết thì khi câu cá, thần kinh con người được thư giãn, chỉ có một khu vực hoạt động chăm chăm theo dõi cái phao. Chẳng biết có đúng như thế không, nhưng quả thật ngồi bên bờ ao, hồ, thả cái cần câu, giữa không khí thoảng đoãng, con người thấy thảm thoái. Cho nên cũng sắm chiếc cần câu, hộp mồi, hộp thính, chiếc vợt, để thỉnh thoảng mua vé đi câu cá. Nhưng tôi rất ít khi câu được cá. Có người cho là mệnh tôi không sát cá. Tuy nhiên đi câu mà không được cá thì cũng ức.

Một cậu bé đi câu thường ngồi cạnh tôi thấy thế rất thông cảm, cũng dạy tôi cách câu cá. Thế rồi, tôi lại đi tìm sách đọc. Cũng lại “sách”, nhưng rõ ràng trong đó họ nói rõ về sinh hoạt của từng loại cá; giờ nào, lúc nào thì cá thích tìm mồi. Cá nào thì ăn tầng nước nào, cách bơi thính ra sao, móc mồi thế nào. Do đó, muốn câu được cá thì phải câu vào lúc nào,

đặc biệt là khi có trận mưa rào vừa tạnh, trời mát mẻ cá đi sục mồi cho nên hay vướng mồi. Học trong sách, rồi nhờ câu bé giúp kinh nghiệm tôi cũng câu được cá.

Thế ra tướng có cần câu cá thì sẽ câu được cá, nhưng muốn câu được cá còn phải học cách câu, học trong sách, học theo lối truyền nghề thì mới có cá ăn. Nghề nào cũng lấm công phu, đều có kỹ thuật riêng. Cứ nghĩ chuyện xóa đói, giảm nghèo cũng thế. Không ban phát, “cho” cá mà đưa cái “cần câu” là đúng rồi, nhưng còn phải hướng dẫn người ta cách câu, thì may ra mới có cái ăn mà thoát nghèo.

Ngày 30/11/2003

## **“NGHÈO THÌ KHINH, GIÀU THÌ GHÉT”!**

**H**ôm về thăm một tỉnh miền Đông Nam Bộ, là nơi có kinh nghiệm thu hút vốn đầu tư không chỉ của người nước ngoài, mà cả những người ở nhiều tỉnh khác. Người làm ăn phát đạt, giàu có không chỉ là người ở tỉnh này, mà còn ở nhiều tỉnh khác; nhưng dù ở tỉnh nào thì cũng thêm việc làm, thêm thu ngân sách cho địa phương, cho nên đều được quý trọng.

Ở đây, tôi gặp mấy người đồng hương. Gặp người đồng hương ở nơi xa đã quý, lại thấy các anh, các chị làm ăn phát đạt, lại càng mừng. Nhưng với tình cảm quê hương, tôi hỏi mấy anh: “Các cậu làm ăn giỏi thế, vốn liếng nhiều thế, sao không san sẻ một ít về làm ăn ở quê nhà, cho bà con ở quê hương thêm việc làm, kinh tế của tỉnh nhà thêm khá giả”. Ai cũng yêu quê mình, nơi sinh ra mình, cho nên câu hỏi đặt ra cũng nhức nhối, mà người được hỏi xem ra cũng nhức nhối. Một anh trả lời thảng thắn:

- Chúng tôi đều nhớ tới quê hương. Làm ăn  
khá giả ai cũng nghĩ đến quê mình. Nay giúp  
tiền xây nhà tình nghĩa, mai giúp tiền xây  
chùa, làm đường, làm trường học. Có cả đấy, ai  
dám quên. Nhưng còn làm ăn thì chưa dám!

- Sao lại thế! - Tôi hỏi.

- Ai làm ăn cũng cần nơi có địa bàn thuận  
lợi và quản lý thông thoáng. Nhưng quê ta thì  
như anh đã biết đó: “Giàu thì ghét, nghèo thì  
khinh, thông minh thì bị diệt!”. Sợ lầm! Xưa kia  
tôi nghèo cho nên bị khinh, cũng uất ức mà biệt  
xứ làm ăn cho khâm khá. Bây giờ khác rồi, cũng  
coi là “giàu” một chút, coi là “thông minh” một  
chút, không khéo khi về quê làm ăn lại bị ghét,  
bị diệt, bị moi móc mấy đồi lôi thôi!

- Không, bây giờ khác lầm rồi. Các vị lãnh  
đạo tỉnh đang mời gọi người các nơi về đầu tư,  
có chính sách thu hút nhân tài đấy thôi!

- Chúng tôi cũng biết. Nhưng mời thì ân  
cần, nhưng về thì có được như thế không. Để  
xem đã. “Xa thì thương; gần thì thường” anh ơi!

Cái anh này thuộc lầm tục ngữ, cả cũ lẫn  
mới. Nhưng tục ngữ thường là nói cái tâm lý  
ngày xưa, ngày trước. Ngày nay khác rồi  
nhưng xem ra vẫn sợ bóng sợ gió.

Ngày 07/12/2003

## THÌ LÀM ĐI

Sáng ngày 05/11/2003, đi tập thể dục, ra vườn hoa đã thấy các cụ xúm vào bàn tán về bài phát biểu của Thủ tướng truyền trên tivi tối hôm trước. Thật ra, bài phát biểu của Thủ tướng đã được một số báo tường thuật tỉ mỉ, bằng chữ in trên giấy hẵn hoi, chứ không phải chỉ nghe thoáng qua trên đài.

Trong phiên bế mạc hội nghị kiểm điểm việc thực hiện Luật doanh nghiệp, Thủ tướng nói: “Người ký các văn bản có nội dung sai trái phải chịu trách nhiệm”, “kỷ luật thích đáng những cán bộ đã tham mưu cho lãnh đạo ký những văn bản sai đó”.

Có cụ nhắc lại những câu đó, rồi nói:

- Thế là đúng, rất nghiêm từ cơ quan quản lý cấp trên.

- Thế thì làm đi! Nói đi đôi với làm. Thôi thì không nói chuyện xa xôi. Bây giờ đang sục sôi cái bệnh quản lý giá thuốc dẫn đến cơn sốt giá thuốc làm khổ dân, cái quy định cấm quá

nhiều biển báo hạn chế tốc độ không hợp lý làm khổ lái xe, khổ doanh nghiệp, đã có 27 tỉnh, thành phố và sáu bộ yêu cầu thay đổi, mà đã phải thay đổi. Thế thì xử người ký, người tham mưu đó đi!

- Nhưng cũng khó lăm các vị ơi! - một cụ nói.
- Sao lại khó! Lệnh của Thủ tướng cơ mà.
- Nhưng mà mới nói, còn phải có văn bản.

Còn có nguyên nhân chủ quan, khách quan phải tính toán cho kỹ. Mà người ký cái lệnh đó đâu phải cấp nho nhỏ mà dễ khiển trách, kỷ luật.

- Ô thế ra làm ngay cũng khó thật!

Ngày 14/12/2003

## CỦA VÀ NGƯỜI GÁC CỬA

*Q*ơ chế “một cửa” ngày càng được cụ thể hóa. Nghĩa là cấp phép, giải quyết việc chỉ có một nơi, không có chuyện chồng chéo, trùng lắp. Làm được như thế cũng đã đỡ phiền hà cho dân, cho các doanh nghiệp lâm rồi. Nhưng còn nhiều tiếng kêu: “Một cửa nhưng nhiều khóa”.

- Một cửa, nhiều khóa là thế nào?
- Nay nhé, một bộ quyết định, nhưng còn vòng vèo qua một số chuyên viên, vụ, cục chức năng. Một sở quyết định, nhưng còn vòng vèo qua một số chuyên viên, phòng, ban. Thế chẳng phải vẫn còn nhiều khóa là gì!
- “Cổng, cửa” thì vẫn cần, chứ không ai mở tung các thứ. Cái quan trọng là tấm lòng và trình độ người gác cửa. Tiếng kêu cơ chế nặng nề vẫn còn, nhưng tiếng kêu về đạo đức, lương tâm của viên chức thừa hành chức vụ vẫn nổi lên coi như nỗi bức xúc lớn nhất.

Vì có sửa cơ chế, đơn giản đến đâu thì cũng phải có người phụ trách. Đạo đức, phẩm chất cán bộ, công chức mà không hết lòng vì dân, tìm cách hành dân để trực lợi, thì cổng cửa có ít vẫn phiền hà, do người gác cửa.

*Ngày 21/12/2003*

## TRỌNG DÂN

Trong một cuộc họp bàn về công tác vận động quần chúng theo tư tưởng Hồ Chí Minh, mọi người đều thầm nhuần quan điểm “vì dân” của Người.

Có người nói: “Dân là gốc” chứ không phải “lấy dân làm gốc”, vì theo quan điểm của Đảng ta thì dân là gốc, là bản chất, còn “lấy dân làm gốc” thì có vẻ như ban phát “cái gốc” đó cho dân. Mọi người xem ra tán thành ý tưởng sâu xa đó.

Thế rồi có bao nhiêu mỹ từ, bao nhiêu phuơng hướng phán đau nêu ra. Nào là “vì dân” thì phải “thương dân”, “gần dân”, “hiểu dân”, “có trách nhiệm với dân”, v.v.. Tưởng là có vẻ đầy đủ, nhưng lại có đồng chí nêu lên: Các đồng chí vẫn quên một từ, mà là từ quan trọng nhất, đó là trọng dân! Thế rồi đồng chí đó phân tích:

Gần dân mà không trọng dân thì làm sao mà hiểu được dân; người ta nói thì như nước đổ lá khoai, nói trái ý lại còn ngủng nghỉnh!

Có trọng dân thì mới có thể có trách nhiệm với dân, không phải là trách nhiệm theo kiểu bê trên, vì nếu không làm tròn thì dân sẽ bã miến.

Và trọng dân mới đúng với tinh thần Bác Hồ, vì Bác nói: “Quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”.

*Ngày 28/12/2003*

## CÁI KIỂU CẠNH TRANH LẠ HOẮC

Cạnh tranh thì ai cũng hiểu. Cạnh tranh quyết liệt trong thời buổi kinh tế thị trường thì bây giờ ai cũng hiểu. Mà nhà doanh nghiệp nào cũng hiểu là muốn thắng trong cạnh tranh là phải nâng cao chất lượng, hạ giá thành, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng. Cho nên phải áp dụng khoa học - kỹ thuật, đổi mới công nghệ, cải tiến quản lý theo tinh thần gắn trách nhiệm và sự hưởng thụ cá nhân vào sản phẩm, và phải tiếp thị, đầu tư và đáp ứng yêu cầu của khách hàng... Nghĩa là hàng núi việc phải làm, và trong quá trình cạnh tranh thì con người sẽ phát huy sáng tạo, năng động thêm...

Tất nhiên có nhiều kiểu cạnh tranh không lành mạnh như làm hàng nhái, hàng giả, trốn lậu thuế... Nhưng gần đây, trong giới nhà thầu xây dựng lưu hành ngoài hành lang, nói theo kiểu “bông phèng” là “cạnh tranh hối lộ”. Cũng không phải “chuyện đùa” mà là sự thật.

Có người nói: “Ôm cặp đi đâu thâu mà không có một xấp phong bì nặng thì đừng hòng thắng thâu!”. Nhưng phần lớn họ đều làm như thế, cho nên phải tung tin, đi dò xét, hoặc ít nhất là phán đoán xem đối thủ đến cửa nào, đưa bao nhiêu, đưa đi ăn nhà hàng nào, có kèm theo của lạ gì không... để mà đưa nặng tay hơn, mồi sôm hơn, mát mẻ hơn, mới mong lọt vào mắt hơn để họ lộ cho một ít thông tin, hoặc cho một lời bênh vực cho thắng thâu. Cho nên mới có kiểu cạnh tranh lạ hoắc đó.

*Ngày 04/01/2004*

## MỪNG VÀ CHUA VỘI MỪNG

Chúng tôi đã chứng kiến những nỗi lo trong quá trình chuẩn bị các cơ sở vật chất cho SEA GAMES 22 tổ chức tại nước ta. Lo từ việc khởi công xây dựng Sân vận động quốc gia Mỹ Đình, cho tới các công trình khác. Vì tất cả đều tật bật, vội vàng. Chẳng phải người dân, người hâm mộ mà người được giao phụ trách quản lý cũng lo. Chẳng phải người trong nước lo mà người nước ngoài cũng lo. Thế rồi mọi việc đều đã qua; có công trình hoàn thành sát ngày khai mạc Đại hội. Thế là rất mừng. Chẳng phải chỉ có ta mừng mà người nước ngoài cũng thấy giật mình. Có ông huấn luyện viên người Malaixia sang ta cách ngày khai mạc Đại hội mấy tháng thấy mọi thứ đều bê b potrà, trong lòng rất lo nhưng không tiện nói ra miệng sợ phật lòng chủ nhà, nhưng khi trở lại tham dự Đại hội thấy mọi thứ đều xong xuôi, to lớn, sang trọng thì cũng giật mình đến bất ngờ, và cùng mừng chung với chúng ta. Đây là

mới nói về xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật; còn việc bảo đảm an ninh, trật tự giao thông, văn minh đô thị... tuy không ôn ánh nhưng lại phức tạp hơn, cũng đều trót lọt... Thế thì chẳng mừng sao được. Mừng vì công trình đã hoàn thành, còn mừng hơn về khả năng hoàn thành công việc.

Mọi việc xong xuôi với nỗi mừng. Thế rồi lại lo. Cũng là nói cho to tát thế thôi, chứ đã có cẩn cứ gì mà lo. Cho nên có thể gọi là chưa vội mừng.

Công việc làm nhanh, làm gấp gáp mà hoàn thành được là rất mừng. Nhưng một số người còn băn khoăn. Làm nhanh nhưng chất lượng ra sao, vì các công trình làm nhanh đó như sân vận động, nhà thi đấu, con đường... đều có tính chất vĩnh cửu, vì giật mình thấy các công trình làm nhanh cho kịp lễ kỷ niệm của một số tỉnh, thành phố nào đó chỉ sau mấy ngày lễ hội đã nứt, nẻ, lún, sụt, vừa do chất lượng xây dựng vừa do quản lý không tốt. Một số nhà quản lý xây dựng còn lo một nỗi là xây dựng các công trình vội vàng, thường liên quan tới chi phí, có những chi phí không thể tính được trước và cũng có thể có những kẽ hở dễ dẫn tới thất thoát!...

Mới nói tới chất lượng và giá thành xây dựng. Còn những việc như quản lý sử dụng

các công trình đã xây dựng, giữ được nền nếp trong giao thông, văn minh đô thị thì còn nhiều vấn đề phức tạp hơn.

Cái lẽ “chưa vội mừng” cũng có lý do của nó. Và cũng chỉ là sự xa chưa có đủ căn cứ<sup>1</sup>.

*Ngày 11/01/2004*

*Tất niên Quý Mùi*

---

1. Ngày 26/02/2004, Thủ tướng Chính phủ quyết định thanh tra các công trình xây dựng phục vụ SEA GAMES 22.

## KHÓ MÀ ĐỐI THOẠI!

**A**nh là thủ trưởng cơ quan. Ở nơi khác về thành phố công tác, nhà cửa chưa có, mà cơ quan còn một ít đất, cho nên nhượng ưu tiên cho anh một lô để làm nhà “an cư lạc nghiệp” cũng là hợp lẽ. Anh là thủ trưởng, cho nên anh chị em cũng đồng ý dành cho anh một lô đầu nhà, có hai mặt đường. Cũng có thể coi là được.

Nhưng khi làm nhà, anh lại lấn ra; mới đầu trồng cây, lấy cớ giữ bóng mát, sau thì rào dây thép rồi cuối cùng thì xây tường bao. Mỗi bê lấn ra một ít, thành ra rộng thêm vài chục mét vuông. Mà một mét vuông đất bây giờ ở đây là có giá lăm, tính bằng gần chục cây vàng. Thế là dư luận xôn xao; chỉ mấy mét đất cùm mà uy tín anh giảm hẳn. Có cậu nói vui: Bây giờ “gallop” chắc là ông ấy phải mất ít nhất 30 điểm so với khi mới về nhận nhiệm vụ.

Và dư luận khá rộng, cho nên một số người hiến kế: Nên cử một số bạn bè, đồng chí

đến khuyên bảo, để anh ấy tự động thu lại thì tốt hơn là mang ra góp ý đấu tranh. Một anh bạn, lại có chân trong Công đoàn được cử đến nói với anh: “Có lẽ anh nên phá bỏ tường bao, nên trở lại diện tích cơ quan đã để lại cho anh thì hơn!”. Anh trả lời tinh bợ: “Tôi ở thế này còn hẹp hơn nhà ở địa phương. Tôi ở thế này đâu có bằng ông A thủ trưởng ở cơ quan nọ. Chuyện nhỏ thế có gì mà anh em cứ ôn lên cho rồi cơ quan!”... Anh ấy cho là “chuyện nhỏ” thế thì hết lời khuyên rồi. Anh bạn vốn cùng công tác với anh cũng nóng mặt, góp ý: “Anh là thủ trưởng, nên gương mẫu!”. Anh ấy lại tinh bợ, vừa cười vừa nói: “Lúc này còn nói chuyện gương mẫu, sao cậu lạc hậu thế!”... Anh bạn bỏ ra về, vì không thể nói chuyện với anh ấy được, vì anh ấy cho “tiêu chuẩn, gương mẫu, dư luận là chuyện lạc hậu, là chuyện nhỏ thì đối thoại thế nào được nữa!”.

Mà ở đời này, đâu chỉ có chuyện lấy mấy mét đất!

Ngày 01/02/2004  
Tân xuân Giáp Thân

## CÁI NHÀ VÀ MÁI ẤM

**A**i thì cũng phải làm nhà. Làm nhà là một trong ba việc lớn của người nông dân xưa: Cưới vợ, làm nhà, tậu trâu. Đang ở chung đụng, có một mái nhà riêng, dù thuê hay mua cũng đều thoải mái hơn. Nhưng trong “tháng gia đình” có tác giả đã nói tới “cái nhà khác với mái ấm”. Mái ấm gia đình không nhất thiết phải có nhà riêng, cho dù có nhà riêng thì còn sự hòa thuận vợ chồng, con cái ngoan ngoãn, giỏi giang, thành đạt.

Thế là “cái nhà” là nhà cao cửa rộng cũng còn phải cố gắng nhiều mới có “mái ấm gia đình”. Thế rồi người ta phân tích thêm nhiều lẽ của cuộc đời:

Săn chiếc giường tốt, êm cũng chưa chắc  
có giấc ngủ yên!

Mua nhiều sách chưa chắc đã có tri thức cao!

Có mâm cao cỗ đầy chưa chắc đã ăn ngon  
miệng!

Có địa vị cao sang, có thể có “uy” nhưng chưa chắc có “tín”, chưa chắc đã được mọi người kính trọng!...

Thì ra giữa cái vỏ và cái ruột còn khác nhau xa. Chỉ tiếc rằng một số người đang đổ xô đi vét cái vỏ!

*Ngày 01/8/2004*

## CÁI ĐÈN VÀ CÁI CHỤP ĐÈN

**M**ột ngọn đèn, dù là đèn điện hay đèn dầu đều có sức tỏa sáng. Tất nhiên, sức tỏa sáng của mỗi ngọn đèn tùy theo sức sáng của ngọn đèn, nhưng dù sức sáng tới đâu thì càng gần càng sáng, càng xa càng bớt sáng. Đó là điều ai cũng hiểu.

Nhưng trong một vùng sáng của đèn lại có một vùng tối mà nhà thơ Phạm Tiến Duật nói là “khoảng tối dưới chân đèn”. Đúng là có một khoảng tối thật, nhưng không phải tối mịt mù, mà là ít sáng nhất. Đọc câu ấy tự thấy nhà thơ thật thâm thúy, gợi ý nhiều điều.

Cứ ngõ chân đèn là nơi gần đèn sẽ sáng nhất, lại là nơi tối nhất. Cứ ngâm ra thì thấy có “ngọn đèn” chiếu ra thiên hạ thì sáng láng, mà chiếu về ngay nhà mình thì lại không được sáng. Cho nên “biết mình” thật khó, “biết nhà mình” cũng rất khó. Nhưng người ta vẫn làm ra cái chụp đèn để chắn đèn

vẫn sáng, thậm chí sáng nhất, có thể đọc sách, viết lách về sự đời, và nhiều lời khuyên hay ho cũng viết ra dưới chân đèn với chiếc chụp đèn hắt ánh sáng vào ngay nhà mình.

*Ngày 05/9/2004*

## CON ĐƯỜNG NGOÀN NGOÈO

Thuở bắt đầu kháng chiến, chúng tôi rời thành thị về công tác ở nông thôn. Đi công tác phần lớn là cuốc bộ từ làng này sang làng khác. Đến con đường ở ngã ba sông Diêm Hộ, huyện Thái Ninh (Thái Bình), thấy ngoằn ngoèo, khúc khuỷu, làm cho đường thêm xa, thêm mệt gối. Ghé một cái quán bên đường mua bát nước, hỏi bà chủ quán:

- Đường sao không làm thẳng mà làm ngoằn ngoèo thế cụ.

- Ối dào, đường của làng nhưng phải tránh ruộng của ông chánh tổng, ông lý cho nên mới ngoằn ngoèo thế đấy chú ạ!

Mấy chục năm sau đọc báo thấy những con đường trải nhựa có thước đo, thước ngǎm hǎn hoi cũng ngoằn ngoèo, thiên theo đê rẽ vào một chút cho nhà của vị nào đó ra mặt tiền đê đất lên giá. Nghe chuyện hôm nay tôi lại chợt nhớ câu chuyện về con đường đất ở các làng ven sông từ hơn 50 năm trước.

Ngày 25/9/2004

## **ANH TA CÓ TẤT CẢ, TRỪ...**

**S**ống ở trên đời này ai cũng muốn được hưởng hạnh phúc. Hạnh phúc cũng là một mục tiêu vươn tới của đất nước ta trong thời kỳ mới: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc. Nhưng hạnh phúc là gì thì có nhiều cách hiểu khác nhau. Có người nói: có tới 400 định nghĩa về hạnh phúc, mà định nghĩa nào cũng đúng một phần.

Không được độc lập, tự do không thể có hạnh phúc, nhưng có độc lập, tự do rồi mà sống nghèo khổ, thiếu tình thương, thiếu sự hòa thuận cũng không thể có hạnh phúc.

Xem ra trong thời kỳ mới, nhiều người muốn kiếm tìm địa vị cao sang và tiền bạc rủng rỉnh để mưu cầu hạnh phúc. Nhưng nhìn lại thì xem ra không phải hoàn toàn như vậy. Có người có địa vị khá trong xã hội, có xe hơi, nhà lầu nhưng vợ chồng thì “ông ăn chả, bà ăn nem”, con cái thì hư hỏng, mắc tệ nạn,

lười biếng, thì chỉ thấy anh ta suốt ngày đau khổ chứ có sung sướng gì mà bảo hạnh phúc. Cũng có anh đạt được những mục tiêu về địa vị và tiền của, nhưng cuộc sống mờ ám; bạn bè, đồng nghiệp, đồng liêu, nhất là đồng bào khinh bỉ, thì xem ra cũng chẳng sung sướng gì, chưa nói gì tới hạnh phúc.

Đó không chỉ là quan niệm thời nay, mà thời xưa, La Phôngten cũng từng nói: “Không phải vàng bạc, không phải quyền lực đem lại hạnh phúc”.

Đó cũng không phải là ở các nước có định hướng xã hội như chúng ta, mà ngay ở các nước đang phát triển chủ nghĩa tư bản cũng thế. Giáo sư Risotlxtin ở Đại học Caliphocnia bên Mỹ quan sát, điều tra và phân tích 1.500 nhân vật trong 28 năm, đã đi tới kết luận: “Sự gia tăng của cải vật chất, danh vọng, thế lực trong xã hội chỉ đem lại cảm giác hạnh phúc trong một thời gian ngắn”.

Vậy hạnh phúc là gì? Phải chăng, chủ yếu là trong các mối quan hệ với lý tưởng, với xã hội, trong các mối quan hệ với gia đình ấm no, hòa thuận, với tình bạn, tình đồng chí thủy chung, đầm thắm... Nghĩa là những cái gì

không sờ mó được, mà chỉ cảm thấy. Cho nên, một nhân vật của Lécmontôp, nhà văn Nga, đã nhận xét về một con người: “Anh ta có tất cả, trừ hạnh phúc”.

*Ngày 24/10/2004*

## NÍU KÉO

Khi nghiên cứu về đặc tính con người Việt Nam, không ai có thể phủ nhận một đặc tính nổi trội là tinh thần đoàn kết dân tộc. Các nhà nghiên cứu trong nước cũng như nhiều nhà nghiên cứu nước ngoài đều có nhận xét như thế. Đấu tranh chống giặc ngoại xâm và chống thiên tai, là những hoàn cảnh lịch sử hun đúc nên tinh thần đoàn kết của dân tộc Việt Nam. Nhưng còn trong xây dựng hòa bình thì sao?

Làm ăn trong hoàn cảnh hòa bình thì phải cạnh tranh. Trước hết là từ ý chí không chịu thua kém bạn bè, và cuối cùng là vì lợi ích. Có nhà khoa học quản lý nói: Trên thương trường, cuộc đua tranh đã giúp các chủ thể phấn đấu nâng cao hơn năng lực của mình lên tới 110%. Có lẽ còn cao hơn. Nhưng điều đó hoàn toàn khác với cái bệnh ghen ty, tìm cách níu kéo nhau. Thấy người ta thành đạt hơn mình, đáng lẽ phải cố gắng phấn đấu để

không chịu thua kém, lại bực tức tìm cách dèm pha, dùng các mưu mô thủ đoạn hại nhau, thậm chí cả những mưu mô bỉ ổi.

Một nhà nghiên cứu về tâm lý xã hội người nước ngoài có nhận xét, đại ý: Người Việt Nam có tinh thần đoàn kết rất cao trong cộng đồng lớn, cộng đồng dân tộc, nhưng lại kém đoàn kết trong các cộng đồng nhỏ. Nhận xét đó cũng cần suy nghĩ, vì nhiều nhà nghiên cứu của nước nhà cũng nói tới các bệnh ghen tỵ, níu kéo nhau. Cho nên, trong xã hội có người thích khen nhưng lại có người sợ khi được khen. Oái ăm thay!

Ngày 31/10/2004

*Phân thứ hai*

**LUẬN VĂN  
VÀ TRẢ LỜI PHỎNG VĂN**



## **NGĂN CHẶN VÀ ĐẨY LÙI CÁC BIỂU HIỆN CỦA CHỦ NGHĨA CƠ HỘI\***

**M**ỗi dân tộc đều có chuẩn giá trị văn hóa truyền thống; lệch chuẩn đó sẽ làm phai nhạt bản sắc dân tộc. Mỗi tổ chức chính trị đều có mục tiêu lý tưởng; xa rời mục tiêu lý tưởng thì bản chất của tổ chức chính trị đó cũng không còn. Mỗi đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam chúng tôi đều phải có bốn phẩm tự rèn luyện theo Điều lệ Đảng để trở thành người công dân tốt, người đảng viên tốt, đấu tranh chống lại những gì đang làm băng hoại các phẩm chất tốt đẹp truyền thống, để Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vững bản chất, luôn luôn xứng đáng với sự tin cậy của nhân dân, đủ sức đảm đương nhiệm vụ dân tộc giao cho, nắm vững thời cơ, vượt qua thách thức, cùng với toàn dân giữ vững độc lập dân tộc và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

---

\* Tham luận tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, ngày 21/4/2001; đăng báo *Nhân Dân*, ngày 22/4/2001.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương trình Đại hội IX đề cập những công tác quan trọng trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trong đó có nhiệm vụ thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh “về nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân. Chống tư tưởng cơ hội, thực dụng”. Trước lúc từ biệt chúng ta, cùng với bản *Di chúc* lịch sử, đúng ngày kỷ niệm thành lập Đảng (03/02/1969), Bác Hồ cho công bố bài báo nổi tiếng: *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*. Những người mắc chủ nghĩa cá nhân, như Bác Hồ phân tích, là những người làm “việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết... Do cá nhân chủ nghĩa mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trực lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quan quân chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quân chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ.

Cũng do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước,

làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân”<sup>1</sup>. Bác Hồ lại nói: “Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”. Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu...

Không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thỏa mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa”<sup>2</sup>. Trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chúng ta phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân theo tinh thần đó của Người.

Trong tham luận này, chúng tôi không đi sâu phân tích những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân với nhiều màu vẻ rất phức tạp của nó đang diễn ra mà khi phát triển tới chổ cực đoan thì chủ nghĩa cá nhân đã có lúc biến con người thành kẻ “bất nhân”; chỉ xin phân tích chủ nghĩa cơ hội, những biểu hiện cơ hội chủ nghĩa hoặc “tư tưởng cơ hội” mà *Báo cáo chính trị* đã

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 546-547.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 610.

đề cập, vì trong những ý kiến đóng góp của nhiều đồng chí lãnh đạo và các tầng lớp nhân dân đối với dự thảo Văn kiện Đại hội đều nêu lên và phân tích vấn đề quan trọng này.

\*

\* \* \*

Con người nào, tổ chức nào cũng tìm kiếm mọi cơ hội để vươn lên; bỏ lỡ cơ hội sẽ thiệt thòi lớn; năng lực tranh thủ thời cơ và mọi cơ hội để làm giàu cho đất nước, cho đơn vị và cho gia đình là một phẩm chất cần phải có, nhất là trong lúc này. Tuy nhiên, điều đó hoàn toàn khác với chủ nghĩa cơ hội, hoặc khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa mà ta cần kiên quyết đấu tranh ngăn chặn.

Chủ nghĩa cơ hội, xét về khuynh hướng chính trị, là hệ thống quan điểm chính trị không theo một định hướng, một đường lối rõ rệt, không có chính kiến hẳn hoi, không kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc, hay ngả nghiêng, khi thì ngả theo bên này, khi thì ngả theo bên kia, vì chủ nghĩa cơ hội có cả biểu hiện “hữu” và “tả”. Nhưng chủ nghĩa cơ hội còn biểu hiện trong đời sống hàng ngày, những người “lợi dụng cơ hội, mưu cầu những lợi ích trước mắt, cục bộ, cá nhân, bất kể việc làm đúng hay sai”; theo nghĩa này, chủ nghĩa

cơ hội là một biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, thuộc phạm trù đạo đức. Người ta không phải không biết mối quan hệ đó, nhưng không mấy khi gộp vào làm một, mà thường tách riêng ra vì tính chất rất nguy hiểm của những người cơ hội chủ nghĩa trong đời sống xã hội và trong sinh hoạt Đảng. Chính vì vậy, trong từ ngữ tiếng Việt có *chủ nghĩa cơ hội*, lại có *thái độ cơ hội*, *lối sống cơ hội* và thường có quan hệ với nhau. Những người có thái độ cơ hội, lối sống cơ hội thường hay ngả theo khuynh hướng cơ hội về chính trị. Do đó tôi đề nghị trong *Báo cáo chính trị* chỉ nên viết từ “cơ hội” để bao quát cả hai loại “cơ hội” cần phải đấu tranh, khắc phục, hoặc nói rõ: “đấu tranh chống tư tưởng cơ hội và những biểu hiện cơ hội”; không thể chỉ nói “tư tưởng cơ hội” vì trong thực tế đang diễn ra “hành vi cơ hội” dưới nhiều màu sắc đang phát triển, rất phức tạp, rất nguy hiểm cho Đảng.

Những người mắc vào chủ nghĩa cơ hội, khuynh hướng cơ hội về chính trị hoặc có thái độ, lối sống cơ hội trong đời sống có một đặc tính chung là xa rời nguyên tắc, cả trong nguyên tắc chính trị, nguyên tắc tổ chức, cũng như nguyên tắc sống trong quan hệ với cộng đồng, với đồng chí, bạn bè. Nhưng lại cần học

tập cách phân tích về chủ nghĩa cá nhân của Bác Hồ để khôi lầm lẫn giữa linh hoạt và kiên định, giữa mềm dẻo sach lược và dao động về nguyên tắc, giữa bao dung và thỏa hiệp, giữa hòa hiếu, ứng xử có văn hóa và luôn lách, sống có thủ đoạn trong phẩm chất và nhân cách con người.

Trong truyền thống văn hóa của dân tộc, ông cha ta chấp nhận và khuyến khích những con người năng động, thích nghi khi cho phép “ở bầu thì tròn, ở ống thì dài”, nhưng bác bỏ và lên án những kẻ giáo hoạt tìm cách “gió chiêu nào che chiêu ấy”, hoặc độc ác, lợi dụng “dậu đổ bìm leo”. Trong đời sống chính trị đất nước và đời sống bình thường của con người, Đảng ta luôn luôn khuyến khích sự chủ động, sáng tạo của đảng viên và mỗi tổ chức đảng, nhưng luôn luôn phê phán, đấu tranh với những biểu hiện cơ hội chủ nghĩa trong khuynh hướng chính trị và trong thái độ sống. Chỉ tính từ ngày đổi mới đến nay, các văn kiện quan trọng của Đảng đều chỉ rõ: phải đấu tranh với các khuynh hướng cơ hội và các biểu hiện cơ hội chủ nghĩa. Văn kiện Đại hội VI, mở đầu thời kỳ đổi mới ghi rõ: phải “chống chủ nghĩa cơ hội dưới mọi hình thức”, “có thái độ nghiêm khắc với những kẻ xu thời, vụ lợi, xu nịnh”. Văn kiện

Đại hội VII ghi: “chống chủ nghĩa cơ hội và mọi biểu hiện bè phái trong Đảng”. Văn kiện Đại hội VIII nhận định: trong Đảng có những người có “khuynh hướng cơ hội”, coi đấu tranh kiên quyết chống những biểu hiện “cơ hội” như một việc cần thực hiện, một giải pháp quan trọng để giữ gìn đoàn kết trong các tổ chức đảng. Thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII, Nghị quyết Trung ương ba (khóa VIII) về chiến lược cán bộ, bên cạnh những ưu điểm, đã nêu các khuyết điểm của đội ngũ cán bộ, trong đó đề cập các biểu hiện “tham vọng cá nhân, cục bộ, kèn cựa, địa vị, cơ hội...”, nêu đức tính “trung thực, không cơ hội...” trong tiêu chuẩn cán bộ... Vậy, trong quá trình thực hiện các nghị quyết đó, thực trạng của bệnh “cơ hội” về chính trị và trong đời sống của cán bộ, đảng viên tăng hay giảm?

Những biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội lúc nào cũng có, nhưng thường xuất hiện công khai và phát triển vào lúc cách mạng gặp khó khăn, khi chuyển hướng chiến lược và khi các quan hệ xã hội có những biến đổi. Phải chăng, đó là lý do mà qua các kỳ đại hội trong thời kỳ đổi mới, văn kiện nào cũng đề cập nhiệm vụ đấu tranh với các khuynh hướng cơ hội và thái độ cơ hội, lối sống cơ hội. Và mặc dù nghị

quyết của Đảng đã đề cập, công tác đấu tranh được tiến hành, nhưng quan sát trong thực tiễn sinh hoạt đảng, thấy những biểu hiện cơ hội đang có chiều hướng phát triển và diễn biến rất phức tạp.

Về mặt chính trị, đó là biểu hiện trong một số đồng chí: sự dao động về mục tiêu lý tưởng và nguyên tắc xây dựng Đảng; không giữ vững định hướng trong quá trình đổi mới ở cả hai phía cực đoan: tê liệt ý chí chiến đấu, mất cảnh giác cách mạng; thiếu bản lĩnh, thụ động, “giữ thân”, không dám hoặc không dám công khai đấu tranh với các quan điểm và hành vi trái cương lĩnh, điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Về mặt quan hệ xã hội, có một số cán bộ, đảng viên, công chức tìm cách lợi dụng quyền lực để vun vén lợi quyền cho cá nhân, gia đình, họ tộc, địa phương, đơn vị bất chấp lợi ích của Tổ quốc và đồng bào; tìm cách móc ngoặc trên dưới, trong ngoài, chạy “chức”, chạy “quyền”, chạy “chỗ”, chạy “lợi”, chạy “tội”; báo cáo thiếu trung thực, thổi phồng thành tích, che giấu khuyết điểm, tìm kiếm “ô dù” trong các chuyến “buôn quyền lực”. Đối với nhân dân thì xa cách, quan trọng; đối với đồng chí thì kèn cựa kết bè cánh, thậm chí

tìm cách vu cáo, cài bẫy hãm hại “người ngay” gây mất đoàn kết nội bộ.

Những biểu hiện cơ hội ngày càng phức tạp nêu ở trên làm cho một số tổ chức đảng suy yếu cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; làm cho uy tín của Đảng trong nhân dân bị giảm sút. Những người có biểu hiện cơ hội chủ nghĩa không những không còn đủ tiêu chuẩn đảng viên cả về chính trị và đạo đức cách mạng, mà cũng không còn đủ nhân cách làm người. Ở họ không còn lòng *trung thành*, trước sau giữ trọn niềm tin lý tưởng và tấm lòng tận tụy với dân, với Tổ quốc, với Đảng; không còn sự *trung trực*, ngay thẳng, thật thà trong tổ chức và ngoài xã hội; không bao giờ là người *trung trực*, thẳng thắn, dám nói lên sự thật, kiên trì bảo vệ chân lý cho dù có bị hiểu lầm, có lúc thiệt thòi đối với bản thân. Thậm chí, ở những người mắc bệnh nặng, không còn tình đồng chí, đồng bào, đồng nghiệp, bạn bè và cả tình yêu chân chính, vì tất cả các mối quan hệ xã hội thiêng liêng ấy đều quy chiếu vào lợi quyền cá nhân họ. Để cho chủ nghĩa cơ hội phát triển thì bản chất của Đảng sẽ bị đe dọa, mà chuẩn giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc cũng sẽ bị lung lay.

\*

\* \* \*

Chúng ta đang bàn và tập trung chống các nguy cơ, điều đó hoàn toàn đúng. Nhưng trong thời gian tới, tôi đề nghị cần coi trọng hơn nữa đấu tranh chống tư tưởng cơ hội và các biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội trước hết từ trong Đảng.

Những kẻ cơ hội thường có trăm phương nghìn kế thực hiện ý đồ đen tối của chúng, khi trực diện, khi giấu mặt “núp bóng”, “ẩy cây”, “kích động”, cho nên phát hiện và đấu tranh không dễ. Nhưng dù có khéo che giấu tới đâu cũng không qua được mắt đảng viên và nhân dân. Phải vạch trần sự nguy hại và biểu hiện xấu xa của nó đối với xã hội, với tổ chức đảng và bộ máy nhà nước để mọi người nhận diện mà tự mình rèn luyện, xa lánh và khi thấy xuất hiện thì đấu tranh vì lợi ích đất nước và sinh mệnh của Đảng. Đặc biệt không để họ lọt vào các cơ quan lãnh đạo Đảng và Nhà nước ở các cấp; vì những người cơ hội chủ nghĩa mà nắm quyền lực trong tay thì có khả năng dùng quyền lực được Đảng và nhân dân trao mà phá Đảng, xoay chuyển cả chế độ vì lợi ích của bản thân anh ta. Phải huy động toàn Đảng, tổ chức để toàn dân tham gia xây dựng Đảng, giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, đấu tranh với những người cơ hội, vì như Bác Hồ

đã nói: “Dân biết nhiều việc mà các cấp lãnh đạo không biết”.

Những kẻ cơ hội chủ nghĩa hay tìm đến những người cho họ “cơ hội”: “cơ hội” làm giàu bất hợp pháp, “cơ hội” giữ vị trí này vị trí nọ trong Đảng và trong xã hội mặc dù họ không xứng đáng, “cơ hội” chạy tội khi phạm tội... Các đồng chí lãnh đạo, quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xét duyệt dự án đầu tư, tổ chức đấu thầu, bảo vệ luật pháp... phải trong sáng, trong sạch, thực hiện nghiêm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trước hết là các quy chế tuyển chọn cán bộ và các quy chế khác, xem xét kỷ luật và xét xử theo đúng pháp luật những người mắc lỗi, phạm tội bất kể họ là ai... Các đồng chí có trách nhiệm, các cơ quan có thẩm quyền nghiêm minh tức là bịt đường “chạy” của những kẻ cơ hội và nghiêm trị những người cơ hội chủ nghĩa đang tìm cách lũng đoạn Đảng, lũng đoạn xã hội, bất chấp kỷ luật đảng và pháp luật của Nhà nước.

Như trên tôi đã trình bày, những lúc cách mạng gặp khó khăn, những lúc cách mạng chuyển hướng chiến lược thường xuất hiện những phần tử cơ hội, ngả nghiêng, xoay xở. Nhưng lịch sử loài người, lịch sử cách mạng

thế giới và nhất là lịch sử dân tộc ta, Đảng ta thì những lúc này lại thường xuất hiện những người kiên định, tài năng, đức độ, những tập thể vững vàng, sáng tạo; họ từ ước vọng và kinh nghiệm đấu tranh của nhân dân mà ra, họ từ truyền thống dân tộc và truyền thống của Đảng mà hun đúc lên; đó chính là lý do chúng ta hoàn toàn lạc quan, tin tưởng vào cuộc đấu tranh thắng lợi chống các biểu hiện cơ hội chủ nghĩa, tin tưởng vào tương lai phát triển của dân tộc và của Đảng.

## KẺ SĨ HAY BUÔN\*

### Thanh niên là hiện tại

...

**Hữu Thọ:** Người ta bảo là cứ 5 năm tri thức của loài người tăng lên hai lần, có nghĩa là lớp trẻ ngày nay phải biết nhiều hơn lớp già. Nhưng vấn đề muôn thuở là ở thời nào thì người già cũng luôn luôn lo cho lớp trẻ.

**Phóng viên:** Ngày xưa có câu, ông 70 tuổi phải hỏi ông 71 tuổi. Nhưng bây giờ, trong bối cảnh xã hội có nhiều thay đổi tối chóng mặt như thế, liệu ông có cảm giác rằng, đôi khi lời của ông 71 chưa chắc đã áp dụng được cho ông 70 hay không?

**Hữu Thọ:** Mình sang Pháp mới thấy họ rất coi trọng cái anh mới tốt nghiệp đại học, còn ta thì lại rất coi trọng anh tốt nghiệp đại học lâu rồi. Tại sao như thế? Với người Pháp,

---

\* Trả lời phỏng vấn báo *An ninh thế giới*, tháng 01/2003.

trường đại học luôn gắn liền với tri thức mới của xã hội, cho nên người trẻ vừa ra trường là người tiếp cận được nhiều tri thức mới nhất. Vì vậy phải liên tục vào trường học mới mong có việc làm được trả lương cao hơn trước, chứ không chỉ thuần túy trông vào kinh nghiệm thực tế. Nói vậy để thấy xã hội hiện đại bây giờ đã khác trước nhiều.

**Phóng viên:** *Bản chất con người có vẻ như vẫn thế nhưng điều kiện xã hội đã khác. Trong tình hình này, cách ứng xử giữa các thế hệ có gì thay đổi chăng?*

**Hữu Thọ:** Tôi nhớ, ngày trước có lần được dự Hội thảo các đoàn viên trẻ ở Ba Lan. Lúc đó, chúng ta đều quán triệt rằng: “Thanh niên là thế hệ của tương lai”. Thế mà trong Hội nghị, tự nhiên có một cậu thủ lĩnh đoàn của bạn, lại nói: “Thanh niên không chỉ là tương lai, thanh niên là hiện tại, bởi vì số người trẻ hiện nay chiếm hơn 50%, là số đông. Số tiến sĩ khoa học trẻ cũng rất lớn. Nếu cứ nói thanh niên là của tương lai, thì chẳng lẽ khi chúng tôi già mới được quyền làm việc ư?”. Lúc đầu, mọi người thấy sững sốt, nhưng sau ngẫm lại thấy cậu ấy nói không phải không có lý. Nhiều cái hay là do người ta làm nên lúc tuổi trẻ đầy chừ.

## Người tài sợ gì nhất?

**Hữu Thọ:** Lịch sử là phát triển, nhưng cũng có những bước quanh co. Mới đây tôi có đọc một bài báo của nhà khoa học Nga Aléchxandrov Dinôvióp có một câu rất hay, đại ý: Tôi viết là viết phê bình, và kẻ xấu đã lợi dụng sự phê bình của tôi để chống chủ nghĩa cộng sản. Tại sao lại không “lợi dụng” cái phê bình của tôi để xây dựng tốt đẹp hơn chủ nghĩa xã hội? Câu ấy là câu thầm thía đầy cậu ạ.

**Phóng viên:** Ông Dinôvióp cũng là một người chống lại chủ nghĩa tư bản và cũng đưa ra quan điểm chủ nghĩa tư bản phải học chủ nghĩa xã hội ở chỗ phải biết đưa ra các kế hoạch phát triển xã hội. Khi ông này sang Thụy Sĩ, báo chí họ hỏi: “Bộ phận nào trong xã hội Xôviết là bộ phận yếu nhất?”, ông ấy đáp, do trì trệ nên đã làm hỏng công tác tổ chức cán bộ, thành ra càng lọt vào vòng trong cuộc chạy đua chức vụ thì lại càng là những người kém tầm, kém trí. Thành ra, sự sụp đổ của chế độ Xôviết ngoài sự chống phá của các thế lực thù địch còn có một lý do quan trọng chính là công tác sàng lọc người hiền. Những người giỏi thì bao giờ cũng có gót chân Asin, còn những kẻ bất tài vô dụng bao giờ cũng

*biết giả bộ tròn vo để cửa nào cũng lọt. Trong công cuộc đổi mới của chúng ta hiện nay, phải làm gì để những người có năng lực, gai góc trong tính cách vẫn có thể đóng góp tốt hơn cho xã hội?*

**Hữu Thọ:** Những người tài năng sơ nhất ba điều: thứ nhất, sơ lãnh đạo thích dùng những kẻ nịnh hót; thứ hai, sơ chủ nghĩa bình quân trong hưởng thụ vật chất; và thứ ba là không có đất dụng võ. Đọc sách thấy Khổng Tử bỏ nước Lỗ đi sang nước khác, có người giải thích là vì năm ấy, vua Lỗ khi chia phần thịt đã không gửi biếu Khổng Tử. Nhưng ai xỉ vả Khổng Tử quá lụy miếng ăn thì người đó không hiểu Khổng Tử. Vấn đề là ở chỗ, vào ngày Tết anh không coi tôi là một nhân vật được kính trọng, cho nên tôi bỏ đi... Hiện nay, chúng ta hay nói đến nhân tài. Theo số liệu thống kê, thời phong kiến cả nước có tới 1.352 tiến sĩ. Riêng ở Quốc Tử Giám đề tên khoảng 30 trạng nguyên; trong số 30 ông đỗ đầu các khoa thi ấy thực ra chỉ có 6 ông thành danh, dựng sự nghiệp lớn với đất nước. Vấn đề nó quan trọng thế này, anh đỗ tiến sĩ, thậm chí trạng nguyên, nhưng anh phải thành danh, lập sự nghiệp trong đời. Ngày xưa, khái niệm *Người hiền* là bao hàm cả tri thức và đạo đức,

mà đã gọi *Người hiền* là phải ở tâm vĩ mô, tâm quốc kế dân sinh chứ không phải nghĩ mèo vặt mà thành *Người hiền* đâu.

**Phóng viên:** Khi được cử vào một chức vụ nào đó thì đôi khi chúng ta phải hiểu đó là sự tạm ứng trước của tập thể, của nhân dân, họ gửi gắm lòng tin là cuối cùng chúng ta sẽ phán đầu, sẽ làm tốt để xứng đáng với chức vụ ấy, chứ không có nghĩa là vừa có chức vụ đã mặc nhiên coi mình như khuôn vàng thước ngọc cho đời...

**Hữu Thọ:** Thực ra bây giờ vào bất kỳ vị trí nào cũng thực chất chỉ là sự ủy nhiệm, phó thác của nhân dân. Và có hai điều rất quan trọng: một là, anh phải làm cho xứng đáng với sự phó thác và ủy nhiệm ấy; hai là, khi tôi ký giấy ủy nhiệm cho anh thì tôi cũng có quyền rút được giấy ủy nhiệm.

**Phóng viên:** Ông có nghĩ rằng trong xã hội ta, đôi khi mình quá đề cao cái gọi là lương tâm của các công bộc. Trong khi đó thực chất thì phải rất kỳ khu mới xây dựng được lương tâm cho bộ máy viên chức. Để làm tốt việc đó, theo ông, cần những yếu tố gì?

**Hữu Thọ:** Ta thử khoanh chuyện đó như thế này: chúng ta đã mất nhiều công để chống mất an toàn vệ sinh thực phẩm. Chống không

nỗi thì chúng ta bắt đầu kêu gọi lương tâm của người bán. Có người bảo, anh bất lực nên anh mới sinh ra lương tâm, hình như lương tâm là một khái niệm không có thật... Điều đó không đúng, lương tâm chính là phẩm chất của mỗi người, nó không bộc lộ ra bên ngoài nhưng nó luôn tồn tại. Chính nó là khởi đầu của đạo đức.

**Phóng viên:** *Theo tôi hiểu, xã hội lành mạnh phải là một xã hội tạo được những điều kiện vật chất để lương tâm phát triển, để những người sống bằng lương tâm thành đạt, sung sướng...*

**Hữu Thọ:** Đã gọi là lương tâm thì đây là cái hướng nội, mỗi người đều phải rèn luyện. Đôi khi trong cuộc đời, xã hội lại có điều như thế này: anh tưởng xã hội không biết nhưng người ta đều biết, có người không tiện nói ra, có người không dám nói ra, nhưng cái thang bậc đánh giá của xã hội vẫn cứ tồn tại trong lòng mọi người.

**Phóng viên:** *Ông nghĩ như thế có “duy tâm” quá không? Nhiều người dân muốn rằng, mọi sự phải nhân tiên, làm sao để con người ta không thể hành xử vô lương tâm mà thành đạt được? Một khi cá nhân nào đó không còn lương tâm nữa thì xã hội phải có*

*một tòa án lương tâm nghiêm khắc để xử anh ta chứ?*

**Hữu Thọ:** Từng người phải tự xem xét về từng hành vi của mình, vì như tôi đã nói, nếu anh giữ được lương tâm thì đó mới chỉ là sự khởi đầu của đạo đức. Còn xã hội có những cái gì để kiểm soát lương tâm? Cái hơi khó là ở chỗ này: lấy ví dụ như nghề báo là một nghề đặc thù, có chuyện mà không nghề nào có được, đó là được phép ký tên vào sản phẩm của mình. Đó là một vinh dự lớn. Đáng lẽ, điều đó phải tạo cho anh trách nhiệm đối với cái tên của anh, thế nhưng có người lại coi đây là thứ để thỏa mãn sự háo danh. Có những sai lầm của báo chí trong thời gian qua chủ yếu là do hám danh, hám lợi. Kẻ sĩ chúng ta không tham thịt đâu, mà đôi khi lại tham tiếng. Chúng ta hay nói lương tâm người thợ, vậy cần phải cho anh em ghi tên vào các công trình, đừng để nó vô danh. Về sau, nếu công trình đó bền vững thì đó trở thành một vinh dự, nếu không bền vững thì cái xấu đã sờ sờ ra đấy, ai làm nấy chịu tiếng, chịu tội.

**Phóng viên:** Tôi cũng đồ rằng trong ngành xây dựng, nhiều người làm ẩu là bởi vì họ không phải ghi tên công trình.

**Hữu Thọ:** Chúng ta đang phải thấy nhiều kẻ cắp cỡ bự nhưng lại vô danh. Thí dụ như

trong công trình cầu chui Văn Thánh, giá trị xây lắp khoảng 3,5 tỉ đồng lấy tròn số, nhưng mà nó ăn cắp hết 2 tỉ nên mới sụp nhanh đến thế. Giá như nó chỉ ăn cắp một tỉ thôi, khoảng độ 1 năm sau nó mới sụp thì nó sống rồi đấy, bởi cắp lãnh đạo bộ đã đóng dấu chất lượng cho nó rồi mà.

**Phóng viên:** *Làm sao để những kẻ như thế phải day dứt lương tâm, ngoài sự trừu phạt của pháp luật một cách nghiêm minh?*

**Hữu Thọ:** Phải khơi dậy tính nhân bản của mỗi con người.

**Phóng viên:** *Vẫn biết là khơi dậy, nhưng xem ra nếu cứ như thế mãi thì chúng ta sẽ thất bại trước cuộc đụng độ với cái ác. Có lẽ là không có giải pháp?*

**Hữu Thọ:** Đây là một bài toán hóc búa và vẫn chưa tìm ra được lời giải thỏa đáng. Chúng tôi vẫn ngồi nói đùa với nhau là ai làm được việc định danh tội hối lộ thì tôi xin bỏ phiếu bầu làm tiến sĩ khoa học hǎn hoi. Tôi kể câu chuyện này là chuyện thật. Một vụ đưa hối lộ, đưa cho ba người, một là ông thư ký, hai là ông lái xe, tất nhiên là có mức độ, và ông thứ ba là ông tổng giám đốc một ngân hàng lớn. Kết quả là, hai người đi đưa hối lộ đã nhận tội, ông lái xe và ông thư ký cũng đã

nhận tội nhận tiền nhưng riêng ông tổng giám đốc cứ kiên quyết chối bay chối biến. Thế là chịu không buộc tội được cho ông ta. Tôi ức quá, mới đi hỏi một vị luật gia có tiếng, đồ tiến sĩ ở Đại học Xoócbon năm 26 tuổi. Làm gì? Ông ấy trả lời: “Rất buồn, không làm được anh Thọ ơi. Nếu có 100 người làm chứng cũng không quy tội được nó, bởi vì luật pháp luôn luôn có trách nhiệm bảo vệ người yếu thế. Nhỡ có trường hợp 100 người chung sức nhau để hại một người thì sao?”...

### **Chỉ có một chân lý**

**Phóng viên:** Như chúng ta đã biết, thực ra sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là do diễn giải sai chủ nghĩa Mác - Lênin. Không biết thì đã dở rồi, nhưng biết sai thì...

**Hữu Thọ:** Tức là nhận thức sai về chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là về những bước đi. Quan điểm sai về chủ nghĩa xã hội, rồi làm lại quá nhanh về lý luận cần phải nghiên cứu thêm, vì có rất nhiều vấn đề mới. Trong thực tiễn lại phong phú hơn; có những vấn đề cụ thể nhưng lại rất phức tạp, xử lý không dễ. Tôi nói ví dụ như quan điểm của Đảng ta là xóa bỏ mặc cảm hận thù, nhưng xóa bỏ bằng

cách nào? Đất nước đã hòa bình gần 30 năm rồi, xóa bỏ như thế nào? Bây giờ chúng ta có ngày thương binh - liệt sĩ 27/7, nhưng mà anh em đi lính cho chế độ cũ, bị thương, nhưng họ là công dân, họ là người Việt Nam, mình phải xử sự với họ như thế nào chứ. Hay là chúng ta làm ngày rằm tháng 7 xá tội vong nhân, đây là nhà tình nghĩa, còn kia là nhà tình thương; cũng phải giúp đỡ cho anh em họ làm nhà chứ cuộc sống của người khuyết tật đâu có đơn giản. Tôi nói một chuyện có thật: một bà mẹ ở Quảng Nam - Đà Nẵng có bảy đứa con, ba đứa đi chiến đấu hy sinh, đúng tiêu chuẩn Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. Bốn đứa đi lính ngụy cũng chết. Cuộc đời 30 năm nó giằng xé như vậy, và bà mẹ ấy để ảnh bảy đứa con ngang nhau trên bàn thờ để thờ. Bà mẹ hoàn toàn đúng, máu nào chả là máu, con nào chả là con. Nhưng mà lúc này Đảng xử sự thế nào, mình xử sự không khéo thì được lòng người này nhưng mất lòng bao nhiêu đồng chí đã đổ máu hy sinh cho cuộc chiến đấu. Điều đó cực kỳ khó. Có lẽ một vấn đề rất đơn giản có thể làm được là đối với con cái, họ không được kỳ thị, đứa nào là giỏi thì dùng, đứa nào khó khăn thì giúp đỡ để dần dần xóa đi chứ, đất nước 30 năm chiến tranh để lại cho chúng ta

nhiều mặc cảm lấm, mà nếu không xóa được cái này thì làm sao mà đại đoàn kết dân tộc được? Chủ nghĩa nhân đạo được hiểu theo nghĩa nào đây? Đau đầu lấm.

**Phóng viên:** “Một nửa cái bánh mỳ vẫn là bánh mỳ, một nửa sự thật không phải là sự thật”. Nhưng vấn đề ở đây là nên nhìn ở khía cạnh khác, tức là không phải nói ra một nửa sự thật mà ở trong từng giai đoạn một, kẻ sĩ muốn đóng vai trò tích cực đối với dân tộc mình thì phải nói được những điều thích hợp để có tác dụng xây dựng đối với dân tộc chứ không phải thích gì nói đây, bất chấp hậu quả tiêu cực mới là kẻ sĩ?

**Hữu Thọ:** Không phải ai cũng nói dối nhưng không phải ai cũng nói thật. Nên hiểu câu ấy là có những sự thật chưa nên nói hoặc chưa nói lúc này. Mặc dù vậy, chân lý vẫn là một. Và trong cuộc đấu tranh này, tôi nói thật với anh, mình phải biết bảo vệ mình để tiếp tục đấu tranh.

## Thành công và thành nhân

**Phóng viên:** Làm báo thế nào để vừa giữ được chính mình lại vừa có danh?

**Hữu Thọ:** Tôi thì chả có cái bí quyết gì, có điều là mình sống thật với mình. Tôi là nhà

báo thì thích sự trao đổi; đặc biệt tôi nghĩ, một trong những năng khiếu của nghề làm báo là thích sự trao đổi, và nếu không có người trao đổi thì tự triển khai những ý kiến phản biện để tự mình trao đổi với mình. Tôi thường đi với các đồng chí lãnh đạo như một người giúp việc, mà cũng như một người tâm tình. Tôi có một kỷ niệm rất sâu sắc thế này, lúc anh Nguyễn Chí Thanh mới sang làm nông nghiệp, các nhà báo giúp việc có tôi và anh Phan Quang. Anh Thanh nói: “Tôi cho các ông cãi, tôi cũng thích cãi, trên dưới cùng cãi. Tôi cũng mới sang làm nông nghiệp nên chưa hiểu gì cả”. Anh ấy còn bảo: “Có thể đúng, có thể sai, nhưng cậu mà đúng một nửa thì phải nhớ rằng một mình cậu đã chiếm 50% chân lý rồi. Cao Bá Quát ngày xưa ngạo nghễ thế cũng chỉ dám nói mình đọc được 1/3 bồ sách thiên hạ thôi”. Tôi bạo mồm thốt lên: “Anh ơi, chúng tôi có nói đúng 80% thì họ cũng quên cái 80% ấy đi, họ chỉ nhè 20% sai kia mà họ diệt”. “Thế cậu vì việc hay vì cái ghế của cậu?”. Mà ông Thanh là một con người có tính nết rất lạ, về chính trị thì không bao giờ ông ấy mắng những ý kiến phản biện cả, nhưng khi tôi cãi ông hai ba việc lặt vặt thì ông mắng tôi rất ghê gớm. Ví dụ, hôm trận Thể

Công đá với Hoàng Diệu, tôi nói: “Thể Công đá bóng cứ hùng hục, đội Hoàng Diệu chơi đẹp ghê lắm”. Ông ấy bảo ngay: “Dốt! Đá quan trọng là phải thắng thua, có phải văn công đâu mà cần đi cho nó đẹp” (*cười*). Cũng hôm ấy, báo *Văn Nghệ* có in một bài Nguyễn Tuân viết về chè, tôi đọc xong bảo: “Đây, Nguyễn Tuân viết về chè Huế quê anh, chè nào cũng thơm ngon, nhưng riêng có một thứ tôi thấy không ngon, là chè thịt quay. Tôi không nghĩ có một thứ chè lại có thể kết hợp được cái tinh khiết của đậu đũi với cái mỡ màng của thịt quay, giống hệt như câu thơ tả “Dáng em Nam mềm mại chiếc chân giò”... Thế là ông ấy mắng: “Cậu thì biết cái gì mà cãi?!””. Tôi im nhưng vẫn ấm ức. Khi giải phóng miền Nam, ra chợ Đông Ba, việc đầu tiên là tôi gọi một bát chè thịt quay. Ăn xong thì mới thấy ông Thanh nói đúng, hai cái thứ này khi trộn lẫn với nhau lại ra một chất khác, nó tồn tại như một đóng góp ẩm thực của dân Huế.

### Kẻ sĩ thì phải buồn

**Hữu Thọ:** Quê mẹ tôi ở Thái Bình, quê Lê Quý Đôn. Trong *Văn Đài loại ngũ*, Lê Quý Đôn có nói một câu, nhưng tôi phục có một nửa. Cụ nói đại ý: Biết nhiều quá thì buồn phiền, mà cái

nghề của mình thì buộc phải biết nhiều. Khi tôi bị ốm thì bác sĩ khuyên, ông phải tránh tất cả các stress, tôi nói: “Stress trong gia đình thì không có gì, nhưng stress ngoài xã hội thì làm sao mà chống được?”. Đi ra ngoài đường gặp chuyện này nghe chuyện nọ về đêm không ngủ được. Kẻ sĩ thì phải buồn, chẳng lẽ lại vô cảm. Nhưng “*Tri chỉ bất nguy*” (biết dừng lại thì không nguy hiểm), làm sao mà biết dừng lại được, mình đi làm cách mạng thì “hay thừa thắng xông lên”... Nhưng một khi đã là chứng nhân của lịch sử thì phải biết dừng lại, dừng lại không phải là thoái lui.

## LÀM THẾ NÀO ĐỂ NGHE ĐƯỢC TIẾNG NÓI THẬT CỦA DÂN?\*

**Chống tham nhũng vẫn chưa được  
như Đảng và nhân dân mong muốn**

**Phóng viên:** Tổ chức Transparency International từng xếp Việt Nam đứng thứ 43 trong 52 nước về nguy cơ tham nhũng. Còn dân gian thì nói rằng nước ta “sờ vào đâu cũng thấy tham nhũng”. Tuy nhiên gần đây trên các diễn đàn lớn, người ta ít nói đến vấn đề phòng chống tham nhũng, thậm chí một đại biểu Quốc hội đã bức xúc đặt ra câu hỏi phải chăng chúng ta đã thực sự đẩy lùi được tham nhũng hoặc đã tiêu diệt được quỷ nạn này?

**Hữu Thọ:** Đánh giá thực trạng về tham nhũng ở nước ta và trong xã hội hiện nay có hai luồng ý kiến: thứ nhất là tham nhũng đang ngày càng phát triển; thứ hai, chính vì

---

\* Trả lời phỏng vấn báo *Tiền phong*, ngày 28/9/2003.

chúng ta chống tham nhũng tích cực và với khuynh hướng ngày càng công khai hóa, làm cho nhân dân biết nhiều hơn về tình trạng tham nhũng, khiến người ta có cảm giác là nạn tham nhũng gia tăng. Thực ra, ngay bản thân tôi cũng băn khoăn không biết ý kiến nào là chính xác. Gần đây tôi có đọc một tài liệu của thế giới tổng kết về chống tham nhũng thì họ cũng đang có những băn khoăn như chúng ta. Nhưng dù sao chúng ta cũng thống nhất với nhau một việc rằng, rõ ràng chúng ta chưa đầy lùi được tham nhũng. Tức là chưa làm được như Đảng và nhân dân mong muốn.

**Phóng viên:** *Thưa ông, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành tương đối nhiều chính sách và luật pháp để chống tham nhũng như Luật khiếu nại, tố cáo; Pháp lệnh chống tham nhũng; Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Pháp lệnh cán bộ, công chức; Quy định về công khai đấu thầu, dự toán, quyết toán trong xây dựng cơ bản; Quy định về kê khai tài sản... nhưng tại sao chống tham nhũng vẫn không hiệu quả?*

**Hữu Thọ:** Muốn chống tham nhũng phải tiến hành đồng bộ ba cơ chế. Thứ nhất là cơ chế hoàn chỉnh các chính sách luật pháp, tức là

không có những sơ hở để những kẻ tham nhũng lợi dụng. Một số ý kiến cho rằng, hệ thống pháp luật đã tương đối đầy đủ nhưng tôi cho rằng đến hôm nay vẫn chưa đủ. Ví dụ kẽ hở trong Luật thuế giá trị gia tăng đã tạo cơ hội cho những kẻ bất lương móc túi Nhà nước hàng trăm tỉ đồng. Đó là “kẽ hở” của luật pháp. Việc hoàn chỉnh cơ chế luật pháp chúng ta vẫn chưa làm được. Việc này không phải làm một lúc mà xong, phải làm thường xuyên. Đặc điểm của những kẻ tham nhũng là luôn luôn lợi dụng những khe hở của chính sách. Đây là lý do chúng ta phải luôn luôn bổ sung, hoàn chỉnh chính sách. *Thứ hai* là cơ chế giáo dục hết sức quan trọng. Phải giáo dục từ trong gia đình, nhà trường, cho tới cơ quan, đơn vị để từ những công dân bình thường cho đến các công chức phải có tinh thần tự giác không làm những việc sai trái. Ví dụ, người dân không đưa hối lộ, công chức không được lợi dụng, nhận hối lộ dẫn đến vi phạm luật pháp...

### **Tham nhũng là bệnh của cán bộ, công chức**

**Phóng viên:** *Hình như ông từng định nghĩa tham nhũng là bệnh của người có quyền lực,*

*lạm dụng quyền lực cộng với lòng tham và do đó tham nhũng là bệnh của cán bộ, công chức?*

**Hữu Thọ:** Đúng thế, tham nhũng là bệnh của cán bộ, công chức chứ dân thì làm sao mà tham nhũng được? Dân mà mắc tội tham thì chỉ có ăn cắp, ăn trộm và người ta gọi đích danh là ăn cắp, ăn trộm. Cho nên lợi dụng quyền lực mà vơ vét thì gọi là tham nhũng. Con đường đi đến lợi dụng quyền lực để tham nhũng thì cũng rất phức tạp. Tính chất của vụ Năm Cam khác và tính chất của vụ Lã Thị Kim Oanh cũng khác. Tôi đang nói về cơ chế giáo dục, nghĩa là bản thân người cán bộ, công chức phải tự giác. Thế nào là công chức tốt, thế nào là người đày tö của nhân dân để hết lòng phục vụ nhân dân, không vi phạm luật pháp. Loại cơ chế thứ hai chúng ta đã làm, nhưng chưa thật tốt. Thứ ba là cơ chế giám sát và xử phạt. Giám sát trước hết là nhằm không để xảy ra. Khi chúng ta mang ra xử một vụ án tham nhũng, tức là chúng ta xem xét một việc đã xảy ra rồi, người phạm tội cũng đã phạm tội rồi, Nhà nước mất tiền cũng đã mất rồi. Vụ Hang Dơi và một số vụ ở Lạng Sơn chúng ta mất 100 cán bộ, vụ Thái Bình mất 1.000 cán bộ... Vấn đề không phải chúng ta tiếc những người này nhưng việc họ phạm

pháp dẫn đến sự mất tín nhiệm của Đảng và mất lòng tin của dân. Cơ chế giám sát chúng ta cũng làm chưa tốt. Và khi đã xảy ra rồi thì phải bình đẳng trước pháp luật, xử phạt thật nghiêm minh. Tóm lại, ba cơ chế này liên quan chặt chẽ với nhau, chứ chỉ xử phạt nghiêm minh mà thiếu cơ chế chính sách, cơ chế giáo dục là không được.

**Phóng viên:** Người ta nói mức độ tham nhũng tỷ lệ nghịch với mức độ công khai, minh bạch trong tất cả các hoạt động liên quan đến tài chính, kế toán, xây dựng cơ bản của Nhà nước... Chúng ta quy định cán bộ, công chức phải kê khai tài sản nhưng lại không công khai cho dân biết mà chỉ khi nào người đó có vi phạm mới đem ra đối chiếu. Tại sao chúng ta không công khai tài sản của cán bộ, công chức, đặc biệt là những cán bộ cấp cao để nhân dân giám sát?

**Hữu Thọ:** Có hai vấn đề. Trước hết không phải ai cũng phải công khai tài sản. Những ứng cử viên vào các chức vụ quan trọng tại một số nước như tổng thống, thủ tướng... phải công khai tài sản trước khi nhận nhiệm vụ để dân chúng biết trước khi nhận nhiệm vụ tài sản của tôi như thế này, sau khi nhậm chức tài sản tôi như thế này và phải công bố định kỳ.

Tuy nhiên, bao giờ tài sản cá nhân cũng là bí mật cá nhân. Nếu không cẩn thận, làm tràn lan thì thực sự tôi e ngại rằng, chúng ta vi phạm vào quyền cá nhân. Tôi có bao nhiêu tài sản, bao nhiêu tiền, đó là một bí mật của tôi. Đối với tổ chức thì tôi phải khai báo nhưng thông báo đến mọi người dân thì không nên. Nguồn gốc tài sản cũng là bí mật cá nhân. Đúng là chúng ta càng công khai thì quần chúng càng giám sát được, nhưng chúng ta cũng phải luôn luôn tôn trọng các bí mật cá nhân. Đây thực sự là một vấn đề tế nhị và khó xử về mặt luật pháp. Cá nhân tôi nghiêng về quan điểm cần công khai tài sản, nhưng khi người ta nêu lên vấn đề bí mật cá nhân thì tôi cũng giật mình và phải suy nghĩ. Các nước phát triển kiểm soát tài sản cá nhân dễ dàng vì thu nhập cá nhân đưa hết vào tài khoản. Nhưng Việt Nam ta khác, người ta có sổ tiết kiệm, có tiền mặt, có cửa chìm, cửa nổi. Nhưng theo tôi, công khai là một vũ khí rất lợi hại, cả về mặt răn đe và giám sát.

### **Không có ai thừa nhận mình nhận hối lộ**

**Phóng viên:** *Chúng ta đang nói một “sự tế nhị”. Văn hào Pháp H. Bandarc từng nhận*

*xét rằng, pháp luật như cái mạng nhện có thể bắt được những con ruồi nhỏ nhưng lại tha những con ruồi lớn? Ông nghĩ thế nào nếu chúng ta cứ “tế nhị” và để sống những “con ruồi lớn?”*

**Hữu Thọ:** Nếu như anh phạm pháp thì tôi sẽ bắt anh kê khai tài sản và tìm nguồn gốc tài sản ấy ngay. Hiện nay, dư luận đồn rằng, có một số cán bộ gửi tiền ở nước ngoài. Nhưng các ngân hàng nước ngoài họ có quy ước về bảo vệ bí mật khách hàng và chỉ sau khi nhân vật này bị truy tố thì họ mới cho biết thông tin. Mâu thuẫn của chúng ta ở chỗ muốn nắm tài liệu này để truy tố vì nếu chưa có chứng cứ làm sao dám truy tố ai. Nhưng khi nhân vật kia chưa bị truy tố thì các ngân hàng không chịu cung cấp thông tin. Tôi phải nói thật với anh rằng, cho đến ngày hôm nay, chúng ta đều nghe mong manh và cũng có cảm giác là có thật, rằng một số cán bộ có tài khoản ở nước ngoài. Nhưng chúng ta không kiểm chứng được. Đây cũng là một vấn đề phức tạp về mặt luật pháp hiện nay.

Ngay vấn đề đưa, nhận hối lộ, tất cả những vụ án đưa ra xét xử có ai thừa nhận mình nhận hối lộ đâu. Làm gì có tài liệu nào ghi chép. Trong hồi ký, tôi có nhắc đến trường hợp một vị

quản lý cấp cao của một doanh nghiệp nhà nước trong vụ án hối lộ trước kia, cả người lái xe lẩn thư ký riêng đều nhận tội, nhưng ông thủ trưởng cương quyết không thừa nhận. Tôi đau và bức xúc quá mới hỏi luật sư Dương Văn Đàm, đã từng là cố vấn luật pháp của Bác Hồ. Luật sư nói đó là *bi kịch của luật pháp*, không riêng gì tư bản chủ nghĩa hay xã hội chủ nghĩa vì luật pháp có một nhiệm vụ bảo vệ người yếu thế. Gần đây, luật pháp của chúng ta đã có điều chỉnh, nếu có đầy đủ chứng cứ thì vẫn có thể kết luận được. Như vậy là chúng ta đã mạnh tay và kiên quyết hơn rất nhiều.

**Phóng viên:** Theo ông, chúng ta có nên lập ra một ủy ban chống tham nhũng giống như mô hình của Hồng Kong không? Tôi muốn nói tới một ủy ban có đầy đủ quyền lực, hoạt động độc lập, có quyền phong tỏa tài sản bất kỳ cá nhân nào và yêu cầu cung cấp mọi thông tin liên quan đến việc điều tra?

**Hữu Thọ:** Trên thế giới có nhiều mô hình tổ chức chống tham nhũng. Có mô hình trực thuộc chính phủ hoặc ủy ban ký luật trung ương trực thuộc ban chấp hành trung ương... Ở Việt Nam cũng có những ý kiến bàn việc thành lập tổ chức chống tham nhũng riêng. Nhưng về sau thấy vấn đề quan trọng hơn là

tạo điều kiện để những tổ chức đã có trong tay chúng ta trong sạch, đủ sức mạnh. Nếu thành lập tổ chức độc lập thì ai dám bảo đảm cho sự trong sạch của tổ chức này, ai giám sát được nó? Ngay cả tổ chức đó cũng bị lũng đoạn thì sao? Những người được tín nhiệm nhất hiện nay đang giữ những cương vị quan trọng. Con đường của chúng ta là làm trong sạch những bộ máy mà chúng ta đã có để chống tham nhũng. Như thế vừa bảo đảm được bản thân sức mạnh của bộ máy, đồng thời bảo đảm được nhà nước pháp quyền, không có một tổ chức đứng trên luật pháp, đứng trên cơ quan lập pháp và cơ quan hành pháp.

### **Người giữ trọng trách mà không làm gì cũng là người có tội với dân**

**Phóng viên:** Ông đã tổng kết ba hiện tượng nhức nhối qua các vụ án lớn để minh chứng cho sự thiếu nghiêm túc trong vấn đề giám sát và đánh giá cán bộ. Phải chăng, hiện đang tồn tại những “lỗ hổng” nghiêm trọng trong công tác cán bộ?

**Hữu Thọ:** Tôi xin dẫn mấy trường hợp có thật trong cuộc sống. Hôm trước, chúng ta vừa trao huân chương cho ông giám đốc xây dựng ở một địa phương, thì ngay hôm sau

chúng ta phải khóa tay ông ấy. Hôm trước, một tờ báo vừa “tán phong” một công ty là kinh doanh kiểu mẫu thì chỉ mấy hôm sau chúng ta phát hiện ra đó là một công ty buôn lậu... Thực ra tình hình cũng rất phức tạp, người sai phạm thì bên cạnh sai phạm cũng là người đã từng có công lao. Tôi phải nói ngay rằng, hàng loạt cán bộ xã phải vào tù trong vụ Thái Bình, trong đó có nhiều người năng động. Số này suy nghĩ có ý tưởng, lập ra những dự án mang lại lợi ích cho dân nhưng lại bỏ túi, vi phạm luật pháp. Trong khi đó, một số cán bộ không làm gì cho dân, cứ ù lỳ, không làm gì cả, xã không có đường, không có điện thì lại chẳng sao. Bởi vì nếu không làm gì thì lấy đâu mà chấm mứt, nhưng xã không làm được gì cả thì những người cán bộ ở đó cũng có tội với dân. Cho nên Thái Bình có hiện tượng một số người ra tù, lại được dân tiếp tục cử vào các chức vụ ở địa phương.

Loại thứ hai tội đã rõ nhưng xử lý không nghiêm. Có người đáng xử từ những sai phạm cách đây hơn mười năm, rồi lần thứ hai cũng đáng xử vì có trách nhiệm trong việc nhập một số nhà máy, chứ không phải đợi đến vụ mới này mới vỡ lở đâu. Tôi nghĩ không có chuyện bao che, nhưng vì có người còn tiếc cái tài và

sự năng động của ông ta. Rồi việc đề bạt những cán bộ có dư luận từ lâu rồi. Trước Đại hội Đảng IX, tại đại hội đảng bộ một tỉnh, người dân xì xào về một đồng chí được cử giữ trách nhiệm quan trọng ở chính quyền, thậm chí gửi đơn hàn hối nhưng không được xem xét, sau đây phải xử lý. Tôi cho rằng, khiếm khuyết của chúng ta thứ nhất là do một số trưởng hợp đánh giá không đúng cán bộ; thứ hai, khi xử lý cán bộ lại “vướng” công và tội, tội thì rõ rồi nhưng lẩn tránh vì họ đã từng có công. Thành thử một số trưởng hợp không xử lý nghiêm, không bình đẳng trước pháp luật. Nhưng khi không có đủ chứng cứ cũng không thể làm gì hơn được vì việc xử lý cán bộ phải hết sức thận trọng. Vấn đề giám sát, đặc biệt là sự giám sát của nhân dân rất quan trọng. Nếu phát huy hết được vai trò giám sát của dân thì chúng ta có thể phát hiện được những cán bộ khi họ mới bắt đầu sai phạm chứ chưa đến mức vi phạm luật pháp. Như vậy, chúng ta vừa có thể bảo vệ được cán bộ và phát hiện được vấn đề khi nó mới xảy ra.

**Nguy hiểm nhất là bệnh đẻ bụng,  
trù úm**

**Phóng viên: Ông đánh giá sự phát hiện  
của nhân dân và báo chí rất tinh tường và**

*quan trọng nhưng không phải bao giờ tiếng nói của họ cũng được lắng nghe. Nhiều vụ việc người dân và báo chí dũng cảm lên tiếng nhưng rốt cuộc vẫn “chìm xuồng” và nhiều vụ tiêu cực chỉ được phát giác khi trong chính các cơ quan, đơn vị ấy có vấn đề nội bộ để vỡ lở ra?*

**Hữu Thọ:** Tôi vẫn cho vai trò báo chí là cực kỳ quan trọng. Không chỉ vì tính quan trọng của báo chí mà là tính công khai, đưa vấn đề ra công luận là có hàng vạn, hàng triệu độc giả đứng đằng sau. Cho nên những kẻ tham nhũng sợ công khai, sợ báo chí là vì lẽ đó. Phải khẳng định vai trò của báo chí trong cuộc chiến chống tham nhũng. Nếu như nghe báo chí từ năm 1995 thì làm gì có vụ Năm Cam, vụ Epcos Minh Phụng... Nếu như tờ báo đứng đắn, phản ánh đúng dư luận xã hội thì đó là dấu hiệu đầu tiên để anh kiểm tra, điều tra, xác minh, đánh giá cán bộ. Tất nhiên, báo chí có sai sót thì phải sửa, nhưng không bao giờ được coi thường báo chí.

**Phóng viên:** *Tuy nhiên không phải bao giờ tiếng nói của người dân cũng được lắng nghe, thậm chí có trường hợp người dân còn bị trù úm, trả thù. Vậy làm sao chúng ta phát huy được vai trò giám sát của dân, cơ chế nào để họ yên tâm đấu tranh chống tiêu cực?*

**Hữu Thọ:** Cơ chế thì có đấy nhưng đang tồn tại một tâm lý và có vấn đề ngoài cơ chế. Cái gốc của chúng ta là ngăn ngừa, nâng cao phê bình và tự phê bình, đấu tranh trong nội bộ. Nhưng hiện nay có một cái nguy *nhất* là tâm lý rất sợ trù úm. Thực ra có “*ba cơ chế*” sơ: thứ nhất, đấu tranh với cấp trên thì sợ bị trù úm; *thứ hai*, đấu tranh với đồng nghiệp thì sợ mất đoàn kết; *thứ ba*, đấu tranh với cấp dưới thì sợ mất phiếu. Không giải tỏa được ba cơ chế này thì người ta cũng không dám nói thật. Người ta sẽ không nói thật tôi nghĩ về anh, về cái tập thể này như thế nào vì sợ bị trù úm. Tôi xin nói với anh rằng, trước đây các cán bộ lão thành vốn không sợ trù úm bởi vì ai dám trù úm lão thành. Nhưng gần đây có đồng chí cũng bảo: chúng tôi cũng không nói vì nó trù con cháu chúng tôi. Trù úm nguy hiểm ở chỗ nó không thành một bản án hay quyết định, nhưng cái nguy nhất của người Việt Nam mình là để bụng. Để bụng rồi chờ cơ hội trả đũa một cách nhẹ nhàng, đến lúc để bạt thì bảo rằng có vấn đề cần để lại, không cho tăng lương, đi học nước ngoài thì lấy lý do này khác không cho đi.

**Người ta sợ mất hơn là sợ chết**

**Phóng viên:** Đường như ông đang để cập tới một khía cạnh tiêu cực trong tâm tính

*người Việt cần phải phê phán giống như người Trung Quốc tự mở xé những tính xấu của mình trong cuốn Người Trung Quốc xấu xí?*

**Hữu Thọ:** Tôi đã đọc một tác phẩm của một tác giả nổi tiếng thời Liên Xô chưa sụp đổ, đến một đoạn tôi phát sợ khi tác giả miêu tả cuộc họp ở nông trang có một người phát biểu rất hăng và nói rất hay. Hỏi ra mới biết người đó không có chức vụ gì cả. Trong hội nghị, lên tiếng phê phán cái gì thì người này mất cái này, người kia mất cái khác, chẳng ai dại. Chỉ có anh ta mới ra trường, không giữ chức vụ gì cả, cũng không có tham vọng gì cả và cũng chẳng có gì để sợ mất, cho nên anh ta nói thẳng. Sau đó đọc kinh Phật, tôi mới thấy cuốn sách kia cũng không có gì ghê gớm. Kinh Phật nói: không có gì để mất thì không sợ mất gì cả. Mà trong cuộc đời sợ chết người ta chỉ sợ vài lần thôi, còn sợ mất thì suốt ngày sợ: mất địa vị, mất tiền tài, mất danh tiếng, mất người thân... Tôi muốn nói trước hết chúng ta phải giải tỏa tâm lý này.

## **Muốn dân nói thật, gốc phải ở người nghe**

**Phóng viên:** Vậy theo ông, chúng ta cần “toa thuốc” nào để giải tỏa căn bệnh nan y nói trên?

**Hữu Thọ:** Phải giải quyết bằng cơ chế.

Phải bảo vệ những người nói thẳng, bảo vệ những người nói thật. Phải nâng cao hình phạt đối với việc trù úm dưới bất kỳ hình thức nào. Hiện nay, chúng ta đang xử những người vu cáo nhưng chưa có vụ nào xử những người trù úm, bảo vệ người dũng cảm để Đảng và Nhà nước nghe được tiếng nói thật. Đó cũng là nghị quyết của Đảng. Đồng chí Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cũng đã nói: Phải làm sao nghe được tiếng nói thật của dân. Trước hết phải được nghe người dân nói thật đã. Anh không nghe được dân thì trước hết là tội của người nghe. Tôi nói thật anh không những không nghe, lại còn ghét tôi. Anh là thủ trưởng, có khi chỉ nhận xét phong trào đang có những yếu kém, khuyết điểm anh đã không bằng lòng rồi, chứ đừng nói tôi phanh phui tiêu cực. Muốn dân nói thật thì cái gốc phải là người nghe. Mà sự thật nào cũng có phần đau lòng, chả có sự thật nào mà không có mặt đau lòng cả.

Trong cuộc đời này, ai cũng phải nói “có” nói “không”. Nhưng khó nhất là nói không, chứ nói có thì cực kỳ dễ. Tán vào thì dễ nhưng nói không thì người ta phải uốn lưỡi hàng chục lần mới dám nói. Cả một trào lưu như thế, tán ra thêm vào, có gì phải nghĩ ngợi?

Nhưng nếu tôi bảo không chấp nhận hay không đồng ý thì tôi chẳng những không được gì mà còn bị mất cảm tình của thủ trưởng, mà mất cảm tình cũng đã rất lôi thôi rồi. Vấn đề cốt lõi là ở người nghe chứ đừng trách người nói. Bệnh của chúng ta là chưa nghe được tiếng nói thật của dân. Rất đau. Không được nghe tiếng nói thật của người dân, tức là không đồng hành với người dân. Tôi nhớ một nhân vật trong văn học cổ điển được hỏi tại sao không nói thật, anh ta trả lời mấy lần nói thật đều bị xử tội cả thì bây giờ chỉ còn nước nói dối nữa chứ biết làm thế nào. Cho nên, phải sửa người nghe, mà người nghe là người có chức có quyền. Thậm chí người ta nói rằng, người thông minh nhất là người biết nhìn ra khuyết điểm của mình. Cho nên khi nói đến sự giám sát của nhân dân tức là phải tạo điều kiện cho dân được nói và nói thật. Người lãnh đạo phải biết lắng nghe và dám nghe sự thật và đồng thời có cơ chế để bảo vệ những người nói thật.

**Phóng viên:** Xin cảm ơn ông.

## NGĂN CHẶN BỆNH “CHẠY” PHẢI BỊT CÁC CỦA “CHẠY”!\*

**Phóng viên:** *Thưa ông, khi mà các loại “chạy” lại được báo động thêm một lần nữa thì nghĩa là mức độ của nó đã trầm trọng hơn?*

**Hữu Thọ:** Tôi không có căn cứ để nói là nó trầm trọng hơn. Nhưng chắc chắn nó còn và là nỗi bức xúc nên Chính phủ mới báo cáo với Quốc hội cũng là công khai báo cáo với quốc dân. Đây là vấn đề rất phức tạp, vì cán bộ nắm quyền hành trong tay nếu có tư tưởng không đúng, đạo đức không tốt rất dễ làm đảo điên xã hội. Cho nên đánh giá và cất nhắc đúng cán bộ có ý nghĩa rất quan trọng.

Bài học lớn nhất qua vụ án Năm Cam, theo tôi, là vấn đề cán bộ. Nếu đánh giá đúng cán bộ từ khi họ còn công tác ở cấp dưới thì làm sao có thể để bất họ lên cấp rất cao rồi mắc tội, gây tai họa, phải xử lý kỷ luật, vào tù.

Khi xã hội đã nói tới “chạy chọt” là nói đến đi của sau, không đàng hoàng. Càng nhức nhối

---

\* Trả lời phỏng vấn báo *Tuổi trẻ*, Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06/11/2003.

hơn khi người ta thấy chạy chọt được việc hơn là không chạy. Tội ác không bị trừng phạt, hành động xấu xa không bị ngăn chặn thì tội ác và hành vi xấu có tính xã hội. Khi nó thành thói quen có tính xã hội thì rất nguy hiểm. Ai không “chạy” lại bị xem như kẻ hám, kẻ không thức thời, bị thiệt thòi cho nên đua nhau “chạy”.

**Phóng viên:** *Thưa ông, như vậy căn bệnh “chạy” tới nay vẫn chưa có phương thuốc trị hữu hiệu?*

**Hữu Thọ:** Nói cho công bằng thì ta đang trừng trị đấy chứ! Trong vụ án Năm Cam và một số vụ kỷ luật hành chính, xử tù ở Thành phố Hồ Chí Minh là xử “chạy tội” đấy. Chúng ta đang xây dựng và thực hành chặt chẽ quy chế đánh giá, đề bạt cán bộ. Nhưng cuộc đấu tranh này còn dài và rất phức tạp. Tôi cho rằng, để ngăn chặn bệnh “chạy” thì phải bịt các “cửa chạy”. Bịt các cửa chạy, trước hết phải bịt bằng cơ chế. Không tạo ra những cơ chế có quyền ban phát kiểu “xin - cho”, không tạo ra cơ quan có thể ban danh, ban lợi cho người này, người khác. Tôi nghe dân nói có câu “trên tiên”, ý muốn nói đến chức vụ. Có chức là có quyền. Có quyền là có khả năng có nhiều tiền vì quyền lực có khả năng để ra sở hữu. Nghe nói có anh làm căn nhà 600 triệu đồng nhưng thật ra không tốn đồng nào, thậm chí tổ chức tiệc

tân gia còn thu thêm được lãi. Tất nhiên không nên vơ vét cả năm, nghỉ ngơi lung tung vì cũng có nhiều cán bộ rất gương mẫu.

**Phóng viên:** *Có một độc giả gửi thư đến báo Tuổi trẻ nói châm biếm rằng, không nên xem tham nhũng là quốc nạn mà phải xem là... “chuyện thường ngày ở huyệt”?*

**Hữu Thọ:** Tham nhũng thì nước nào cũng có. Nước phát triển cũng có, nước đang phát triển cũng có, mỗi nước tất nhiên mỗi khác. Có người nói rằng, giải quyết được tiền lương thì sẽ giải quyết được tham nhũng. Phải bảo đảm lương đủ sống, coi như một biện pháp chống tham nhũng; nhưng tôi cho rằng chỉ chống được tham nhũng nhỏ thôi. Vì cái anh nghèo thì mới đi nhặt phong bì về nuôi vợ nuôi con, còn những kẻ tham nhũng lớn đều là những kẻ giàu, đã giàu còn muốn giàu hơn. Cho nên giải quyết được tiền lương cũng chưa thể chống được tham nhũng triệt để.

Tôi cho rằng, lòng tham là vấn đề rất lớn, nhưng không phải không có cách trị. Cách hay nhất là *công khai, minh bạch để nhân dân giám sát*. Người ta chỉ lấy cắp tiền công chứ không ai ăn cắp tiền của mình. Phải làm cho dân hiểu rõ rằng, tiền công là tiền thuế của dân. Phải có cơ chế để người dân giám sát chi tiêu tiền công qua dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp, không để

cho ai đó mang tiền công đi ban phát người này, người kia. Như vậy, sự công khai, minh bạch tài chính cùng với sự giám sát chặt chẽ của người dân là cách chống tham nhũng hiệu quả nhất. Tôi hy vọng việc thực thi Luật ngân sách mới đề cao quyền năng của Quốc hội trong phân bổ và giám sát chi tiêu ngân sách, nếu làm tốt sẽ giảm được lãng phí, tham ô.

**Phóng viên:** *Thưa ông, như ông nói nước nào cũng có tham nhũng, nhưng tình trạng tham nhũng ở ta vẫn được xếp hạng cao?*

**Hữu Thọ:** Một số nhà báo nước ngoài nói với tôi rằng, ở Việt Nam, họ chưa thấy những vụ tham nhũng lớn, trong khi ở những nước đang phát triển thì tham nhũng lớn nhất là nhắm vào vốn ODA (tiền viện trợ phát triển). Có nước khoảng 60 - 70% vốn ODA chảy vào túi các quan chức. Nhưng cái khổ ở ta là các nhà đầu tư đi vào cửa nào cũng phải chi hoa hồng, chi phong bì. Anh ta không tính toán được trọng gói phải chi bao nhiêu và không thể lên kế hoạch làm ăn được. Người ta nói một cách hình ảnh rằng, làm ăn ở Việt Nam như đi trên đường chưa gặp phải những ổ voi nhưng có quá nhiều ổ gà cho nên rất mệt mỏi.

**Phóng viên:** *Vị trí xếp hạng 100/133 (theo đánh giá của Tổ chức Minh bạch quốc tế) về tham nhũng của nước ta (nếu tính trong*

*khu vực Đông Nam Á, Việt Nam chỉ “sạch” hơn Indônêxia và Myanma), theo ông, có phản ánh đúng thực trạng và có đáng tin cậy?*

**Hữu Thọ:** Đánh giá là việc của họ và kết quả này cũng đã được công bố trên các bản tin của ta chứ không giấu giếm gì. Đúng hay không đúng thì ta cũng không nên so sánh với các nước khác làm gì. Theo tôi, sự xấu thì không nên tự hào rằng tôi đỡ xấu hơn anh. Điều quan trọng là có cái gì xấu thì phải sửa đi, trước hết là có lợi cho mình, đồng thời giữ được uy tín của ta đối với nhân dân và với thế giới.

**Phóng viên:** *Thưa ông, chủ trương kê khai tài sản đã được thực hiện mấy năm nay như một biện pháp chống tham nhũng có mang lại kết quả gì không?*

**Hữu Thọ:** Tôi chưa đánh giá được vì tổ chức nào khai theo tổ chức ấy. Theo tôi, điều quan trọng là khai có đúng không. Có người cho đúng tên vợ, tên con tới 7 - 8 lô đất. Người dân đều biết hết. Kê khai không đúng mà công bố thì người dân sẽ chỉ ra ông ta còn chối này, chối kia. Nghị quyết Trung ương có nói nếu tài sản có nguồn gốc không minh bạch thì xem xét xử lý. Nhưng xử lý thế nào thì chưa quy định rõ. Có những người tham nhũng rất nhiều vụ nhưng chỉ bị phát hiện một vụ thì luật pháp chỉ cho xử lý tài sản liên quan đến vụ đó, không thể tịch thu hết tài sản của anh ta được. Có anh

giám đốc một xí nghiệp rất xập xê, lố to, nợ lớn nhưng khi về hưu có tới ba xí nghiệp con và năm biệt thự mà báo chí đã đăng. Nhưng không phải mọi kê khai tài sản của cán bộ công chức đều có thể công khai được. Vì tài sản cũng là chuyện bí mật của riêng người ta, ngay cả nguồn gốc tài sản cũng là vấn đề bí mật. Chỉ những người giữ chức vụ quan trọng mới phải công bố tài sản lúc đến và lúc đi.

**Phóng viên:** *Thưa ông, nghĩa là chống tham nhũng vẫn là một bài toán khó vì mọi người đều biết có tham nhũng nhưng khó mà vạch mặt chỉ tên được ai là kẻ tham nhũng?*

**Hữu Thọ:** Từ vụ án Mường Tè cho đến vụ án Nguyễn Văn Soàng (Yên Bái), hay vụ án Năm Cam..., những người bị tố cáo nhận hối lộ rất ít người chịu nhận rằng, mình đã nhận hối lộ. Ở Quốc hội khóa trước, tôi có nói một điều là nếu luật trị cả người đưa hối lộ thì còn ai dám tố cáo kẻ nhận hối lộ. Không phải tôi cho rằng, người đưa hối lộ không có tội, nhưng tôi muốn pháp luật trị người có chức, có quyền nhận hối lộ vì tôi cho đó là điều quan trọng.

Phải chấp nhận như thế thì mới có nhân chứng, vật chứng trị quan chức nhận hối lộ. Trước hết phải quét nhà cho sạch thì mới có được đội ngũ cán bộ công chức trong sạch, liêm khiết, công minh.

(Trích)

# **PHỤ LỤC**



***CHẠY...,  
CHUYỆN NHÂN TÌNH THẾ THÁI\****

***TS. Nguyễn Sĩ Đại***

Tháng 4/2004, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia cho ra mắt bạn đọc *Chạy...*, tập sách thứ 16 của nhà báo Hữu Thọ, nguyên Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, nguyên Trưởng ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương.

Cuốn sách tập hợp những bài tiểu luận ngắn, chủ yếu được đăng trong chuyên mục *Bàn góp sự đổi mới* trên *Nhân Dân cuối tuần*, với bút danh là Nhân Nghĩa.

Trong lời mở đầu chuyên mục này, anh bày tỏ chính kiến và mong muốn của mình một cách nhẹ nhàng: “Đất nước đang đổi mới với những biến đổi nhanh chóng trong đời sống vật chất và tinh thần. Nhiều điều mới mẻ đang diễn ra, có lúc sáng sủa thẳng băng, có khi đen tối, ngoắt ngoéo. Cũng muốn góp

---

\* Báo *Nhân Dân*, ngày 13/6/2004.

một vài lời bàn những gì diễn ra trong cuộc đời, cùng nhau vươn tới chân, thiện, mĩ; đấu tranh với cái giả, cái ác, cái xấu, cho cuộc sống ngày một tốt đẹp hơn”.

Cái giả, cái xấu, cái ác ở đây là gì? Là tất cả những gì chưa hoàn thiện trong mỗi một con người chúng ta, nhưng tác giả tập trung khía sâu vào cái xấu ở trong cơ chế, trong một bộ phận không nhỏ cán bộ có quyền điều hành xã hội, bởi vì cái xấu ở nơi này nó mới phát tác mạnh mẽ.

Hầu hết những chuyện trong tập sách này là chuyện thật mà tác giả chứng kiến và có nhiều thời gian suy ngẫm về nó, một số chuyện khác *nghe kể lại* nhưng có tính xác thực cao. Vì vậy, với *Chạy...*, các vấn đề nêu ra một cách thẳng thắn, gần gũi, với giọng điệu trò chuyện, Hữu Thọ đã tạo được sự đồng thoại một cách tự nhiên đối với người đọc, tự nhiên thuyết phục họ bằng tâm huyết để họ cảm thấy như chính mình phát hiện ra, chính mình phải suy nghĩ như thế, bức xúc như thế. Đó là điều không phải người viết nào cũng có thể làm được. Tuy nhiên, với bản thân đối tượng, tức với cái xấu, Hữu Thọ chọn sự đối mặt ngay từ đầu, ngòi bút của ông như dồn đuổi cái xấu đến cùng, không cho lẩn mặt,

không cho chạy thoát. Đây là đoạn ông viết về người giả (ngày 22/7/2001):

*Cái ngoắt ngoéo của sự “giả” lại là làm như thật để mọi người tưởng rằng thật. Nó ra vẻ vũng vàng, nhưng lòng lại xao xuyến. Nói ra vẻ thông suốt, nhưng trong lòng đầy hổ nghi và làm khác. Nói ra những lời nhân nghĩa, nhưng tâm địa lại nhở nhen, thù vật. Vạch ra biện pháp thì cụ thể, chi tiết, nhưng viết ra, nói ra rồi lại quên ngay... Những loại “giả” này rất khó nhận ra vì họ “nói” là thật mà “làm” lại là giả. Nó không đóng dấu trên giấy, nhưng có khi lại đóng dấu chất lượng vào lòng người có trách nhiệm. Những “người giả” này dễ được tin dùng, cát nhắc, khi không kiểm tra từ hành động, từ đánh giá của nhân dân.*

Riêng bệnh *chạy*, chạy chức, chạy quyền, chạy chõ, chạy dự án, chạy tội... và nỗi khổ vì phải chạy cấp trên, mà lại chạy qua nhiều người, riêng trong tập sách này, Hữu Thọ có tới ba bài. Ông chỉ ra việc chạy bây giờ thường diễn ra, khiến có người lúc đầu không muốn chạy, nhưng cả làng chạy thì mình không thể không chạy theo. Thế là hỏng, là loạn, trước hết là loạn chuẩn. Người mua chức thì phải có chõ để mua, triệt là triệt cái anh bán này trước,

có lần Hữu Thọ đã phát biểu trước Quốc hội như vậy.

*Chạy* đã là căn bệnh rất nguy hiểm. Dưới ngòi bút chính diện, sắc sảo, phanh phui thói hư, tật xấu, qua các bài tiểu phẩm, Hữu Thọ vẫn gieo được vào người đọc niềm tin đầy lùi tiêu cực. Anh vẫn một mực tin tưởng ở sự chiến thắng của những điều tốt đẹp, kiên trì và kiên cường tìm ra phương cách để chiến thắng: *Tôi cho rằng để ngăn chặn bệnh “chạy” thì phải bịt các “cửa chạy”. Bịt các cửa chạy trước hết phải bịt bằng cơ chế. Không tạo ra những cơ chế có quyền ban phát kiểu “xin - cho”, không tạo ra cơ quan có thể ban danh, ban lợi cho người này, người khác. Tôi nghe dân nói có câu “trên tiên”, ý muốn nói đến chức vụ. Có chức là có quyền. Có quyền là có khả năng có nhiều tiền, vì quyền lực có khả năng để ra sở hữu... Trước hết phải quét nhà cho sạch thì mới có được đội ngũ cán bộ công chức trong sạch, liêm khiết, công minh.*

Trên đây chỉ là một vài dẫn chứng về phong cách của Hữu Thọ.

Hơn 100 bài trong tập sách này, mỗi bài chỉ hơn một trang in, được viết từ sau Đại hội IX của Đảng tới Tết Giáp Thân 2000, có thể coi

như một sự “bắt mạch” và trong những mức độ nào đó, là những “bài thuốc” kháng sinh và di dưỡng tinh thần, làm lành mạnh thể chất và tinh thần của mỗi người, của cả xã hội.

*Ngày 13/6/2004*

# NHÀ BÁO HỮU THỌ: CHẠY TRỜI KHÔNG KHỎI NẮNG\*

*Hồng Thanh Quang*

Ai đó đã nói, mực của học giả còn thiêng liêng hơn máu của kẻ tử vì đạo. Thời nào cũng vậy, những trăn trở suy tư của kẻ sĩ luôn là cống hiến lớn lao cho sự tiến bộ của xã hội và những dòng tâm huyết mà kẻ sĩ viết ra dẫu không là “đòn xoay chế độ” (chữ của nhà thơ Sóng Hồng) nhưng luôn có thể trở thành điểm tựa để người ta bầy tư duy chung đi lên thêm những bước dài... Hữu Thọ là một nhà báo luôn biết bắt đúng mạch của tháng ngày ông hiện hữu. Ông thuộc lớp người săn sàng chối bỏ quan trường để đi làm báo, khác hẳn với không ít đồng nghiệp chỉ mượn báo chí để bắc cầu lập nghiệp trên quan trường. Thời trẻ, nghe nói ông đã từ chối làm bí thư huyện ủy

---

\* *An ninh thế giới*, tháng 8/2004; *Nhà báo và Công luận*, ngày 2/9/2004.

để trở thành một “phóng viên chân đất”. Đường như ngay từ khi còn rất thanh xuân, Hữu Thọ đã cảm thấy được “thiên chức” của mình theo hành trình cổ xưa của các cụ: kẻ sĩ phải biết lập ngôn, lập chí mà lập nghiệp. Ông đi tìm giọng nói riêng của mình trong dàn đồng ca đa thanh nhưng không hẳn đã đa sắc của làng báo chí đương thời và càng ngày càng bộc lộ được rõ rệt hơn những điệu thức đặc biệt mà chỉ mình ông mới có. Tinh táo mà đắm say. Khôn ngoan mà vẫn nhân hậu. Biết nhiều mà không chán nản. Hiểu thấu mà không kiêu bạc... Những phẩm chất này đã hòa quyện trong ông thành một “bản năng gốc” tự nhiên và dung dị. Có phải vì thế chăng nên Hữu Thọ đã làm được những việc mà không nhiều nhà báo Việt Nam làm được: ngay cả ở tuổi “cổ lai hy”, ông vẫn là người mẫn tiệp và nhạy bén cùng thời thế mà những tư duy chiến lược nhất nhiều khi cũng cần để làm người đối thoại hay phản biện trên con đường đi tìm chân lý. Ông không định nâng ai lên nhưng ở cạnh ông, ai cũng có thể cảm thấy mình không chỉ được giữ nguyên giá trị mà như còn được bồi đắp thêm cảm xúc và lý trí. Tiếc thay, những người như ông càng ngày càng hiếm!

Gần nửa thế kỷ liền làm phóng viên báo *Nhân Dân* rồi làm Tổng Biên tập cơ quan ngôn luận này của Đảng, rồi lên giữ chức Trưởng ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương và trong cương vị hiện nay, là Trợ lý Tổng Bí thư, Hữu Thọ luôn tỏ rõ khả năng “ưu thời mẫn thế” hiếm có. Trong bất cứ giai đoạn nào, bắt lỗi ông trong các bài viết hay nói luôn là việc khó khăn, mặc dù ông đã tự nhận mình là “Người hay cãi!”. Cãi, đôi lúc khá hăng hái và bộc trực, nhưng vẫn bảo toàn được công việc của mình và hơn thế, ngày càng củng cố được uy và tín, đó là chẳng phải là ước mơ của mọi nhà báo ở mọi thời hay sao?

Hữu Thọ nghĩ gì về nghề nghiệp của mình? Theo ông, đây là một trong những ngành cần phải có tâm nhất: “Tôi có thể chấp nhận một bài báo có sai sót, vì sự thiếu hiểu biết, thiếu thận trọng, nhưng là người quý trọng cái nghề của mình, tôi không bao giờ chấp nhận một ngòi bút có dụng ý không chính đáng, một ngòi bút ác” (trích tham luận tại Hội thảo chuẩn bị việc ban hành Quy ước về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của báo chí Việt Nam). Đúng như cụ Nguyễn Du xưa đã nói: “Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”. Với Hữu Thọ: “*Văn chương chẳng lợ thật thà*.

*Chữ nghĩa trình làng thì chẳng giấu được ai, dù cho là “văn tại ý ngoại”. Có những người không hay nói cái “tâm” nhưng viết chuyện tích cực hoặc tiêu cực thì ai cũng thấy những dòng tâm huyết, bộc bạch tấm lòng trong sáng cho dù mọi lời nói của họ chưa hẳn đã đúng. Nhưng lại có một số người hay lớn tiếng rêu rao chữ “tâm” mà người đọc thấy họ luôn luôn thay đổi màu sắc và càng hiểu rõ tâm địa của họ”* (báo Nhân Dân, ngày 22/7/1990). Tôi không rõ trong đời mình, nhà báo Hữu Thọ có hay phải đối diện với những *Khameleon* (tên một truyện ngắn của văn hào Nga A. Sêkhốp mà nhà văn trứ danh Nguyễn Tuân đã dịch ra tiếng Việt rất đạt là con hoạt đầu) hay không nhưng đọc các tác phẩm của ông, tôi có cảm giác dường như ông luôn luôn phải cảnh giác với những kẻ như thế. Tôi cứ đồ rằng, chắc ông từng bị những kẻ như thế trong làng báo “chơi khăm” không chỉ một lần: trước mặt ông, những người này luôn luôn ngọt nhạt, “gọi dạ bảo vâng, lẽ phép ngoan suốt ngày”. Nhưng họ lại luôn hóng gió và chỉ chờ cơ hội để gạt ông đi khỏi dòng chảy của báo chí cách mạng. May thay, cái ác bao giờ cũng chỉ cười được nửa miệng và giờ thì có mắt. Nhưng dấu sao trong lòng Hữu Thọ, những vết thương

tinh thần như thế không dễ lành sẹo: cái danh cái lợi mất đi thì cũng chưa sao nhưng cái tình bị lừa thì thực là chua xót. Hữu Thọ viết: *Trong những bạn bè trẻ tuổi phố tôi, mỗi người một tính một nết, ai cũng có tính tốt, tính xấu, chẳng mấy ai vẹn toàn. Tôi chẳng ngại gì những bạn hay tinh nghịch, hiếu động, đôi lúc có sai sót làm phiền lòng nhiều người, nhưng thấy rất ngại ngùng với những cậu nhóc nhen thù vặt có tính ác, hay lừa thây phản bạn, từng chơi nhau “một cú chết tươi”. Cứ chiêm nghiệm trong cuộc đời thì thấy: độc ác là tính xấu rất nguy hại và khó sửa nhất trên đời! Càng nguy hại hơn khi cái độc ác được bọc trong những lời đường mật xảo trá hoặc giả ngơ ngẩn, điên điên khùng khùng.* Hữu Thọ viết những dòng này đã gần 15 năm rồi, nhưng hôm nay, ngồi đọc lại, tôi vẫn có thể hình dung cảnh bàn tay ông đã run lên giận dữ (một cách xót xa và buồn tủi) thế nào khi ông buộc phải nhìn thấy những “cậu bé” nào đó trên “phố Hàng Báo” của ông, đã xấu chơi đến thế với ông, với những người tử tế đôi lúc đến độ cả tin như ông...

Nhạy cảm như thế mà làm báo thì thường hay mất ngủ, lúc tàn canh tỉnh giấc, dẫu trước có không uống rượu đâu, hẳn vẫn thấy

“giật mình mình lại” thương đời và thương mình biết mấy. Hữu Thọ đã có lần tâm sự: *Người làm báo, cũng như người làm các nghề khác, đều có niềm vui và nỗi buồn. Chúng tôi vui khi được những tin phấn chấn, buồn khi gặp phải những trắc trở hoặc đọc những tin không vui. Đọc rất nhiều nhưng tôi thường mất ngủ là khi đọc những bức thư giải bày nỗi niềm oan ức.* Tôi tin rằng hắn ông sẽ mất ngủ nhiều hơn khi thấy những nỗi niềm oan ức mà ông không làm sao giúp đỡ bỏ được. Có phải vì thế chẳng mà mỗi lần tiếp xúc với ông, tôi đều như thấy trên gương mặt rất trí tuệ của ông luôn hằn những nếp nhăn sâu thẳm của không chỉ thời gian và tuổi tác mà là của những dằn vặt “lực bất tòng tâm”? Cái nỗi đau đời có cứu được đời đâu (thơ Huy Cận) nào chỉ riêng của các pho tượng La Hán chùa Tây Phương. Kẻ sĩ hay buồn!

Hữu Thọ cũng coi làm báo là một trong những nghề cần phải tôn trọng sự thật nhất: *Chân thật là nguyên tắc quan trọng hàng đầu của báo chí. Sức mạnh của báo chí cách mạng là ở sự thật* (bài đăng báo Nhân Dân, ngày 21/6/1987). Hữu Thọ là người viết nhiều về những điều ông biết, nhưng những điều ông biết mà chưa viết ra hoặc viết rồi mà chưa

công bố có lẽ còn nhiều hơn bội phần. Đối với cá nhân tôi, mỗi lần tiếp xúc với ông là một lần được thêm mở mắt, mặc dù về nhà rồi thì tôi lại dễ bị mất ngủ hơn, chẳng hiểu có phải ông đã truyền cho tôi những cơn mất ngủ tiềm thức của chính ông không?!

Tập sách mới nhất của Hữu Thọ có nhan đề là *Chạy...*, ấn hành ở Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004. Đường như chẳng có chuyện lớn nhỏ nào xảy ra trong xã hội hiện nay mà qua được con mắt sắc bén và nhanh nhạy của nhà báo lão thành này. Hữu Thọ “nhập” thông tin vào mình rất siêu. Và ông xử lý thông tin thường là chuẩn, vừa đúng đường lối vừa “thế thái nhân tình”, không bao giờ cứng nhắc. Ông là cán bộ cao cấp, rất cao cấp, nhưng mọi sinh hoạt cũng như tâm tư của ông gắn bó rất bền chắc với giới bình dân. Người ta chạy trời không khỏi nắng, ông đi đâu, làm gì thì cũng vẫn máu thịt cùng những lo toan, trăn trở của người bình dân. Không chỉ gần dân mà ông còn luôn xác định cho mình một thái độ “trọng dân”. Ông viết: *Gần dân mà không trọng dân thì làm sao mà hiểu được dân; người ta nói thì như nước đổ lá khoai, nói trái ý lại còn ngủng nghĩnh! Có trọng dân thì mới có trách nhiệm*

với dân, không phải là trách nhiệm theo kiểu bê trên, vì nếu không làm tròn thì dân sẽ bã miến. Và trọng dân mới đúng tinh thần Bác Hồ, vì Bác nói: “Quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”...

Thực thấm thía dù rất giản dị, tưởng như chẳng có gì mới lạ. Chao ôi, dưới ánh mặt trăng này thì còn có tín điều nào là mới mẻ, nhưng những cái nhìn mới mẻ có thể làm sáng rạng lại những chân lý tưởng như quá xưa cũ. Trong nhiều bài viết của mình, nhà báo Hữu Thọ đã có được cái nhìn mới mẻ, giúp cho những ngày chúng ta đang sống trở nên đỡ bị rêu phong trong những giáo điều... Đó há chẳng phải là đóng góp lớn lao của một nhà báo cộng sản đúng nghĩa như ông sao!

Tả truyện ngày xưa có câu: “Người tốt mà giàu, thế là trời thưởng. Người xằng mà giàu, ấy là trời phạt”. Người có tâm mà thành đạt, ấy cũng là trời thưởng vì sự thành đạt không bao giờ làm băng hoại nỗi trái tim nhân hậu của những hiền nhân đích thực. Nói theo cách đó, Hữu Thọ là người được trời thưởng.

## **CHẠY... - MỘT CUỐN SÁCH HAY\***

Bây giờ “chạy chọt” rất dữ; trên nhiều diễn đàn quan trọng, người ta đã phê phán công khai việc “chạy chức”, “chạy quyền”, “chạy dự án”, chạy tội”...

Có người biết là thiệt nhưng cố giữ đạo đức, nhân cách cho nên không chịu chạy. Nhưng thấy người khác “chạy được” cho nên cũng sốt ruột chạy theo, thành ra cả làng chạy. Không phải chạy bằng đôi chân của mình mà chạy bằng phong bì... bằng đầu, kể cả đầu gối và trên cổ.

Đấy là nội dung của tiểu phẩm báo chí mang tên *Chạy* của nhà báo Hữu Thọ. Tiểu phẩm này đã được tác giả đặt làm nhan đề cho cuốn sách cùng tên. Cuốn *Chạy* mà Nhà xuất bản Chính trị quốc gia phát hành bao gồm hơn 100 tiểu phẩm của nhà báo Hữu Thọ,

---

\* Bài phát trên VTV1 sáng ngày 10/11/2004, do Thanh Lan, Ngọc Hà thực hiện.

viết từ sau Đại hội lần thứ IX của Đảng tới Tết Giáp Thân (2004) và những tiểu phẩm này đã được đăng trên báo *Nhân Dân cuối tuần*. Mỗi tiểu phẩm là một bài báo nhỏ được viết theo phong cách châm biếm để lên án những hiện tượng tiêu cực滋生 trong xã hội và bàn cách khắc phục.

\*

\* \* \*

**PV:** Vì sao ông quan tâm tới bệnh “Chạy”?

**Hữu Thọ:** Nếu để bệnh chạy phát triển mà nó chạy được, thì trên thực chất, người tài và người chân chính không có đất làm ăn. Mà để cho bệnh chạy phổ biến ngoài xã hội thì mọi quy chế, mọi quy chuẩn giá trị bị đảo lộn. Chính vì lẽ đó mà tôi tập trung cho đề tài này để góp tiếng nói nhỏ trong việc đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn này để hướng con người tới chân, thiện, mỹ và đấu tranh chống lại cái giả, cái ác và cái xấu.

**PV:** Trong tiểu phẩm “Người giả”, tác giả dẫn chứng, trong xã hội bây giờ có nhiều thứ giả, hàng hóa giả, bằng cấp giả... nhưng người giả thì nguy hiểm hơn tất cả các thứ giả trên đời. Loại giả này khó nhận ra vì họ nói là thật mà làm lại giả. Những người giả này dễ được

tin dùng, cất nhắc, có khi không được kiểm tra từ hành động, từ đánh giá của nhân dân.

Hay như tật nói dối, nói một cách văn hóa là báo cáo thiếu trung thực, thực chất là bệnh thành tích. Trích dẫn một câu chuyện của nhà văn Lécmontôp, về bệnh nói dối cấp trên, tác giả kết luận: tội của cấp trên còn nặng hơn tội nói dối của cấp dưới vì cấp trên không muốn nghe lời nói thật?

**Hữu Thọ:** *Nói dối là bệnh hiện nay khá phổ biến trong xã hội nhưng vấn đề tại làm sao lại xảy ra nói dối như thế? Không phải là dân ta thích nói dối nhưng bởi vì có tâm trạng thế này: Tôi nói thật, không những anh không nghe, anh lại còn phạt tôi, thành kiến với tôi, thì dại gì mà nói thật, chỉ còn một cách là nói dối. Cho nên, vấn đề quan trọng là phải sửa từ người nghe, nghe tiếng nói trung thực, sẽ được nghe những lời nói thật.*

\*

\* \* \*

Chạy... tác giả viết dưới dạng phiếm chỉ (mỗi câu chuyện không có địa chỉ, con người cụ thể) nhưng mỗi tiểu phẩm có một ảnh hưởng nhất định tới dư luận về một hiện tượng xã hội.

Các vụ Thủy cung Thăng Long, đường điện 500KV, vụ Năm Cam, chúng ta mất nhiều cán bộ... Nhưng trong tiểu phẩm “Mất” tác giả lập luận, cắt đi một cái ung nhọt cho cơ thể khỏe mạnh thì có ai tiếc. Mất đi người xấu, người có tội thì nội bộ thêm trong sạch, người tốt, người lành yên tâm, phấn khởi làm việc, và nhất là lòng tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước tăng lên. Cho nên ở đây, mất là được và được nhiều thứ.

Hay như chuyện ngược đời mà có thật. Đó là chuyện các xã muốn “Xin ở lại diện đói nghèo” để đỡ mất đứt đi mỗi năm 500 triệu đồng của Nhà nước đầu tư, tính các khoản khác gộp lại thì tới 1 tỉ đồng một năm.

Là một nhà báo kỳ cựu, tác giả Hữu Thọ cảm nhận rất rõ giá trị báo chí chân chính, đó là báo chí phản ánh được những vấn đề của người dân. Bài viết “Lãnh đạo xem tivi” nói về việc một vị lãnh đạo cấp cao nước bạn, khi xem tivi thấy trong bản tin thời sự dành tới 26 phút để đưa tin về hoạt động của các đồng chí lãnh đạo, quản lý đi thăm chỗ này, đi họp chỗ kia; chỉ có 4 phút là phản ánh những hoạt động của nhân dân. Vị lãnh đạo này đã ngay lập tức nhắc nhở đài truyền hình, thông tin trên đài phải chủ yếu là hoạt động của nhân dân.

Thì ra cải tiến thông tin, đâu là một việc làm của mấy anh chị nhà báo.

Như vậy là tiếp theo các cuốn *Người hay cãi; Sông đỏ, sông đen; Chuyện đời; Cửa chùa* thì *Chạy* là cuốn tiểu phẩm thứ năm của nhà báo Hữu Thọ. Có thể nói, tiểu phẩm đời thường - một mảng đặc sắc trong sự nghiệp báo chí của nhà báo Hữu Thọ là sự cống hiến có bản sắc của tác giả vào sự nghiệp báo chí thời kỳ đổi mới, như các giáo sư Hoàng Như Mai và Hà Minh Đức đã đánh giá trong phần giới thiệu các tiểu phẩm báo chí của Hữu Thọ.

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Phản thú nhất</i>	
<b>TIỂU PHẨM BÁO CHÍ</b>	7
- Vui, buồn chuyện vặt	9
- Người già	11
- Chấm mút và xơ múi!	13
- Xin trở về “trại”	16
- Chủ tịch xã học luật	19
- Mua rượu biếu	22
- Hội chứng “quả mít”	24
- Phân thân	26
- Cái khoản “dưỡng liêm”!	28
- Cãi lấy được!	30
- Cái quyền	32
- Ba nhiêu, ba ít	34
- Nói cho đủ ý cha ông	36
- Nói lái	38
- Bản nha mà cũng đông	40
- Thế là maphia!	42
- Ôi, cái từ “thông cảm”!	44

- Hình chóp ngược	46
- Chất vấn	48
- “Sợ báo hơn sợ hổ”	50
- Chữ ngờ	53
- Con chó cảnh	56
- Nếu bài báo đó đăng lại...	59
- Bầu	62
- Quyền lực lưu manh	64
- Chuyên trách và chuyên nghiệp	66
- Giữ miếng	68
- “Chạy” tập thể	70
- Chiêu “phá”	72
- Nghĩ xa	74
- Chuyện nhà	76
- Bức xúc, bức thiết	78
- Giám quan	80
- Cái lý của sự “trái khoáy”	82
- Con số “phần trăm”	84
- Hám tiền, ham chơi!	86
- Thủ đoạn “ba bước”!	88
- Chạy	90
- Cây bàng trước cổng ủy ban	92
- Đánh giá người chỉ huy	94
- Rút	96
- Số đông	98
- Lo	100
- Dũng dung	102

- Bắt bài	104
- Bùa trấn an	106
- “Kết nghĩa”, “đỡ đầu” gắn bó hơn ruột thịt!	109
- Sáng mắt và sáng lòng	111
- Kinh doanh lẽ nghĩa	113
- Dọa	115
- Đẹp	117
- Sợ	119
- Mất	121
- Công và tội	123
- Giám sát của nhân dân	125
- Các thú “xâm”	127
- Sản phẩm “bốn nhà”	129
- Đồng ca	131
- Nói lấy được, làm lấy được	133
- Tôm, cua, cá	135
- Khi đúng và khi không đúng	137
- Mình thắng vì không chịu thua	140
- Nói dối	142
- Gia đình và gia đình trị	144
- Phương châm và tục ngữ	146
- Chuyến tàu cuối	148
- Có biết hay không?	150
- Cảm hóa	152
- Kíp và cánh	154
- Tiên rất nặng tình	156

- Được lòng và lấy lòng	158
- Đổi ngôi	160
- Con số nhỏ, việc nhỏ	162
- Từ lâu...!	164
- Lắng nghe	166
- Biểu hiện “ẩn”	168
- Phong trào	170
- Nhận tô	172
- Ai nuôi ta?	174
- Chây mà thăng!	176
- Xin ở lại điện đói nghèo!	178
- Nước đến cổ	180
- Dũng cảm công dân	182
- Bình thường!	184
- Công nghệ ma quái	186
- Bảo kê?	188
- Có mới không?	190
- Cũng là “an ninh”	192
- “Chǎn”	194
- Chuyện riêng	196
- Nghĩ về những người ẩn danh	198
- “Phí ngoại giao”	200
- Thăm nuôi!	202
- Người lãnh đạo xem tivi	204
- Cái cổng	206
- Anh ấy lo cho ai?	208
- Chào mừng và chào...	210

- Dậu đỗ bìm leo	212
- Nể	214
- Lời dặn dò	216
- Chuyện nghe được ở vườn hoa	218
- Hợp đồng	220
- Đường xấu hay cán bộ xấu?	222
- Sống gấp	224
- Tiếng và miếng	226
- Học quản lý	228
- Cái gật đầu, sự nhăm mắt	230
- Nghe tin bão	232
- Trách nhiệm	234
- Tội ai?	236
- Chuyện rác ruồi	238
- Một nét nhỏ trong nếp sống	240
- Có cốt tình hay không?	242
- Chữ “Đồng”	244
- Dắt vợ chạy	246
- Làng kiêu gì?	248
- Cái vỏ chuối	250
- Trách nhiệm người đứng đầu	252
- Kinh doanh có văn hóa	254
- Cái cần câu và cách câu	256
- “Nghèo thì khinh, giàu thì ghét”!	258
- Thì làm đi	260
- Cửa và người gác cửa	262
- Trọng dân	264

- Cái kiếu cạnh tranh lạt hoắc	266
- Mừng và chưa vội mừng	268
- Khó mà đói thoại	271
- Cái nhà và mái ấm	273
- Cái đèn và cái chụp đèn	275
- Con đường ngoằn ngoèo	277
- Anh ta có tất cả, trừ...	278
- Núi kéo	281

*Phân thứ hai*

LUẬN VĂN VÀ TRẢ LỜI PHỎNG VĂN	283
- Ngăn chặn và đẩy lùi các biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội	285
- Kẻ sĩ hay buồn	297
- Làm thế nào để nghe được tiếng nói thật của dân?	311
- Ngăn chặn bệnh “chạy”, phải bịt các cửa “chạy”!	327

*Phụ lục*

- Chạy..., chuyện nhân tình thế thái	335
- Nhà báo Hữu Thọ: Chạy trời không khỏi nắng	340
- <i>Chạy... - Một cuốn sách hay</i>	348



Tên khai sinh: NGUYỄN HỮU THỌ

- Nguyên Ủy viên Ban Chấp hành  
Trung ương Đảng
- Nguyên Tổng Biên tập Báo Nhân Dân
- Nguyên Trưởng Ban Tư tưởng -  
Văn hóa Trung ương
- Nguyên Trợ lý Tổng Bí thư  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng
- Nguyên Chủ nhiệm kiêm nhiệm  
Khoa Báo chí, Học viện Báo chí và Tuyên truyền



**Bút danh: Hữu Thọ, Nhân Nghĩa, Nhân Chính**

**CÁC TÁC PHẨM CỦA NHÀ BÁO HỮU THỌ  
VỀ CHỦ ĐỀ CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC XÃ HỘI:**

- CHẠY... (Tiểu phẩm báo chí), Nxb. Chính trị quốc gia, 2006, 2012
- Ô, DÙ, “LQNG”, Nxb. Chính trị quốc gia, 2006, 2012
- CHUYỆN NHÀ, CHUYỆN NUÓC, Nxb. Chính trị quốc gia, 2007, 2012
- GHẾ (Tiểu phẩm báo chí), Nxb. Chính trị quốc gia, 2009, 2012
- XIẾC (Tiểu phẩm báo chí), Nxb. Chính trị quốc gia, 2011
- NÉ VÀ NÉ (Tiểu phẩm báo chí), Nxb. Chính trị quốc gia, 2013
- QUÉT CẦU THANG (Tiểu phẩm báo chí), Nxb. Chính trị quốc gia, 2015

ISBN 978-604-57-6710-8

8935279131754

**Giá: 98.000đ**